CHỦ ĐỀ 1. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG
(12 TIẾT)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng
- Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường
- Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường
- Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

TUẦN 1:
SHDC – KHAI GIẢNG NĂM HỌC VÀ TÌM HIỂU NỘI QUY CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tự hào là thành viên của nhà trường;
- Có ý thức học tập, rèn luyện, phấn đấu trong một chặng đường mới ở môi trường THPT;
- Nêu được một số quy định trong nội quy của nhà trường, thấy được điểm khác về nội quy giữa trường THCS và THPT;
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, phẩm chất trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xây dựng chương trình khai giảng năm học mới;
- Trang trí phông, chữ "Khai giảng năm học mới";
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ chào mừng lễ khai giảng năm học mới;
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.

2. Đối với HS:

- Trang phục HS lịch sự;
- Chuẩn bị tâm thế đón chào năm học mới với những động lực mới;
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia thể hiện.

II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, khai giảng năm học mới và chào mừng HS khối 10

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Tổ chức tìm hiểu nội quy của nhà trường

a) Mục tiêu: HS nhận thức được những quy định mới trong nhà trường THPT và sự cần thiết tuân thủ các quy định chung của nhà trường.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- NDCT giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của việc tìm hiểu nội quy nhà trường.
- NDCT khích lệ HS lớp 11, 12 chia sẻ về nội quy nhà trường và việc thực hiện nội quy của khối mình.
- Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe để bổ sung (đối với HS khối 11, 12) hoặc đặt câu hỏi tìm hiểu thêm (đối với HS khối 10).
- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ biểu diễn xen kẽ các tham luận, các ý kiến phát biểu để không khi thêm hấp dẫn, thu hút,...
- Bí thư Đoàn trường chốt những điểm quan trọng trong nội quy nhà trường.

ĐÁNH GIÁ

HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc về buổi khai giảng.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS tiếp tục tìm hiểu các quy định trong nội quy của trường, xây dựng nội quy của lớp và bàn các biện pháp thực hiện tốt nội quy của trường, lớp.

* * * * *

TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1 CHỦ ĐỀ 1

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết được nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng

- Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- ***Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- ***Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- Năng lực riêng:

- ***Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Từ các nội quy của trường, lớp, cộng đồng, HS áp dụng và thực hiện mỗi ngày để hoàn thành và không vi phạm.

3. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm trong học tập

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video bài hát **"Mái trường thân yêu"**
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10
- Nhớ lại những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng, những trải nghiệm khi thực hiện các yêu cầu này.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo HS sự hứng khởi, hào hứng trước khi vào nội dung bài học.

b. Nội dung: GV chiếu video bài hát cho HS lắng nghe, hát theo và cảm nhận

c. Sản phẩm học tập: HS hào hứng, thích thú bài hát

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu video bài hát ***«Mái trường thân yêu»*** của nhạc sĩ Phan Huy Hà, yêu cầu HS lắng nghe, cảm nhận và đu đưa theo giai điệu bài hát.

(https://www.youtube.com/watch?v=O_mdbHZTKc8)

- GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc sau khi nghe bài hát.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, chăm chú lắng nghe từng câu từ

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời 1 – 2 bạn ngẫu nhiên đứng dậy chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của mình sau khi nghe bài hát.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV tiếp nhận câu trả lời, dẫn dắt HS vào nội dung bài học của tuần 1. Trong tuần này, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng nói chung và các biện pháp thực hiện các em nhé!

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1. Tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng và biện pháp thực hiện

a. Mục tiêu: HS nêu được những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng và xác định biện pháp thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng, thảo luận và xác định cách thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.

c. Sản phẩm học tập: HS biết được nội quy và đưa ra được biện pháp thực hiện tốt nội quy trường, lớp, cộng đồng

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu nội quy trường, lớp, quy định của cộng đồng **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS: *Em hãy nêu những quy định trong nội quy của trường, lớp?* - GV gợi ý cho HS: *+ Quy tắc giao tiếp, ứng xử* *+ Quy định trong học tập* *+ Quy định về trang phục* *+ Quy định về thái độ tham gia hoạt động chung* *+ Quy định về bảo vệ tài sản và môi trường* *+ ……* - GV yêu cầu HS: *Nêu những quy định chung của cộng đồng nơi các em đang sống?* - GV gợi ý cho HS: *+ Quy định về văn hóa ứng xử nơi cộng đồng* *+ Quy định về trách nhiệm tham gia hoạt động, phong trào chung được tổ chức trong cộng đồng…* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS lần lượt tiếp nhận các nhiệm vụ của GV, liên hệ với trường, lớp nơi mình đang học, liên hệ với tập thể nơi mình sinh sống để xung phong trình bày trước lớp. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện 2 – 3 HS nêu những quy định trong nội quy của trường, lớp. - GV mời đại diện 2 – 3 HS nêu những quy định chung của cộng đồng nơi mình sinh sống. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.	**1. Tìm hiểu nội quy của trường, lớp quy định của cộng đồng và biện pháp thực hiện.** ***a. Tìm hiểu nội quy trường, lớp, quy định của cộng đồng*** - Nội quy của trường, lớp: *+ Kính trọng, lễ phép với thầy cô giáo* *+ Học và làm bài đầy đủ* *+ Mặc trang phục theo quy định của trường* *+ Có ý thức bảo vệ tài sản trường, lớp* *+ ……* - Quy định chung của công cộng: *+ Tôn trọng, bảo vệ tài sản chung* *+ Ứng xử có văn hóa nơi công cộng* *+ ……..*
Nhiệm vụ 2. Thảo luận xác định cách thức thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ: *+ Xác định biện pháp để thực hiện tốt nội quy của trường, lớp* *+ Xác định biện pháp để thực hiện tốt quy định của cộng đồng.* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ, phân công công việc cho các thành viên, tổ chức thảo luận. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận (các nhóm sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước). **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các biện pháp thực hiện nội quy trường, lớp và quy định của cộng đồng và các rèn luyện vượt qua cản trở.	***b. Thảo luận xác định cách thức thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng*** * Biện pháp chung của lớp: *- Xây dựng tiêu chí thi đua* *- Theo dõi việc thực hiện của từng cá nhân.* *- Giúp đỡ những bạn gặp khó khăn khách quan.* * Biện pháp của từng cá nhân: *- Luôn ý thức thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng là tự trọng và tôn trọng những người xung quanh.* *- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao* *- Tích cực tham gia các hoạt động tập thể* *- Xác định cách khắc phục điểm yếu* *- Rèn việc thực hiện nội quy trở thành thói quen thường ngày* - ..... ***Kết luận:***

	Những quy định trong nội quy của trường, lớp và cộng đồng nhằm tạo nền nếp, môi trường học tập và môi trường sống thuận lợi cho mọi người. Vì vậy mỗi người cần tự giác thực hiện đầy đủ và rèn luyện thành thói quen để thực hiện đầy đủ các quy định này.

***Hướng dẫn về nhà:**

- Thực hiện tốt các quy định của trường, lớp, nơi công cộng
- Xem trước nội dung hoạt động 2, 3 chủ đề 1

* * * * *

TUẦN 1: SHL – XÂY DỰNG NỘI QUY LỚP HỌC VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

a. Mục tiêu: HS xác định được những điều cần đưa vào nội quy lớp học để cùng thực hiện.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

1. Xây dựng nội quy lớp học

- GV yêu cầu HS thảo luận theo tổ về những điều cần đưa vào nội quy của lớp.
- Đại diện từng tổ trình bày ý kiến của tổ mình và giải thích lí do muốn đưa những điều đó vào nội quy của lớp.
- Các tổ khác lắng nghe để bổ sung những ý kiến khác của tổ mình.
- Cả lớp thảo luận để thống nhất ý kiến về nội quy lớp học.

2. Thảo luận về biện pháp thực hiện

- GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến về biện pháp thực hiện nội quy đã xây dựng.
- Các tổ cam kết thực hiện nội quy.

TUẦN 2: SHDC – CHUNG TAY PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được các nét truyền thống của trường mình;
- Nhận thức được trách nhiệm phải giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường của mỗi HS;
- Thực hiện các việc làm để giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường;
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá;
- Phát triển phẩm chất trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình "Chung tay phát huy truyền thống nhà trường" (HS sẽ phải trả lời các câu hỏi về truyền thống nhà trường và hành động giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường).
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về:

+ Các nét truyền thống của nhà trường.

+ Các truyền thống này được hình thành, giữ gìn và phát huy như thế nào trong quá trình phát triển nhà trường?

+ Nhà trường đã có những hoạt động giáo dục truyền thống như thế nào?

+ Các thế hệ HS đã làm gì để giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường?

+ Em cần làm gì để giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường?

- Chuẩn bị một cây để gắn các câu hỏi về truyền thống nhà trường và hành động giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường.
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện).

2. Đối với HS

- Tìm hiểu về truyền thống nhà trường và các hành động giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường để tham gia trả lời các câu hỏi.
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Chung tay phát huy truyền thống nhà trường

a) Mục liêu: HS nêu được các nét truyền thống của trường mình và những hành động giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Ban tổ chức đặt cây có gắn các câu hỏi về các nét truyền thống của trường mình và những hành động giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường ở vị trí trung tâm để HS có thể thuận tiện lên "hái hoa" và trả lời câu hỏi.
- NDCT (đại diện BTC) giới thiệu thể lệ tham gia:

+ Từng bạn xung phong lên "hái hoa; đọc và trả lời câu hỏi. Nếu câu trả lời chính xác, được 10 điểm, điểm được tính chung cho từng lớp.

+ Nếu câu trả lời không chính xác, các bạn khác có thể giơ tay xin phát biểu thay thế. Nếu trả lời đúng sẽ nhận được 10 điểm.

+ Nếu câu trả lời chưa đầy đủ, các bạn khác có thể giơ tay xin phát biểu bổ sung. Trong trường hợp này 10 điểm sẽ được phân chia cho các ý cần trả lời của câu hỏi.

+ Ai giơ tay trước người đó được quyền phát biểu/ trả lời câu hỏi.

+ Lớp nào có số điểm cao nhất, lớp đó chiến thắng.

- NDCT hỏi lại để chắc chắn các bạn đã nắm được thể lệ tham gia để bát đầu.
- HS toàn trường tham gia trả lời các câu hỏi có nội dung về truyền thống nhà trường và cách giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường.
- Sau khi các câu hỏi trên cây được trả lời hết, NDCT chốt:

+ Các nét truyền thống của nhà trường.

+ Hành động của các thế hệ HS để giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc tự hào về truyền thống nhà trường và những việc cần làm để giữ gìn và phát huy truyền thống của trường.

* * * * *

TUẦN 2: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 2 CHỦ ĐỀ 1
TÌM HIỂU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết các truyền thống của nhà trường
- Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- ***Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- ***Năng lực tự chủ, tự học***: Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- Năng lực riêng:

- ***Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động***: Lên kế hoạch và thực hiện tốt nội quy của trường, lớp, cộng đồng.

3. Phẩm chất:

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- File bài hát chơi trò chơi khởi động
- Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10
- Suy ngẫm về các biện pháp thực hiện tốt nội quy của trường lớp và quy định của cộng đồng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

b. Nội dung: GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn

c. Sản phẩm học tập: HS nêu tên được các bài hát nói về trường học

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 2 tổ tham gia trò chơi ***"Nghe nhạc đoán bài hát".***

-Mỗi đội gồm được phát 1 chiếc chuông rung, GV lần lượt phát một đoạn nhạc ngắn, thành viên 2 đội lắng nghe rung chuông giành quyền đoán tên bài hát.

Đội nào đoán đúng tên bài hát được +1 điểm, kết thúc trò chơi, đội nào dành được nhiều điểm hơn là đội chiến thắng.

(GV phát nhạc bài: Nắng sân trường, Con đường đến trường, Áo trắng em đến trường, Mùa thu ngày khai trường, Nhớ ơn thầy cô)

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, chăm chú lắng nghe từng câu từ bài hát và đoán tên bài hát

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 2. Tìm hiểu truyền thống nhà trường

a. Mục tiêu: HS xác định được các truyền thống của nhà trường và chia sẻ được những việc nên làm để phát huy truyền thống của trường.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chia sẻ hiểu biết, cảm xúc về truyền thống nhà trường

c. Sản phẩm học tập: Ghi được những việc cần làm để phát huy truyền thống nhà trường.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chiếu hình ảnh, những cuốn video tư liệu để giới thiệu cho HS biết thêm về truyền thống của trường. - GV yêu cầu HS chia sẻ hiểu biết và cảm xúc về những truyền thống của nhà trường. - GV phân tích, khái quát truyền thống nhà trường. - GV đặt câu hỏi, yêu cầu cả lớp thảo luận chung: *Các em cần làm gì để giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà trường?* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS theo dõi các tư liệu về truyền thống nhà trường - HS thảo luận, đưa ra các việc làm cụ thể để giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS trả lời, đưa ra ý kiến của bản thân. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.	**2. Tìm hiểu truyền thống nhà trường** - Truyền thống nhà trường là những giá trị của trường được hình thành và phát triển qua nhiều thế hệ thầy, trò đã từng công tác và học tập tại trường. - Những việc HS cần làm để giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường: *+ Cố gắng học tập, rèn luyện tốt* *+ Luôn có ý thức trách nhiệm, tự giác thực hiện các chủ trường, hoạt động của trường.* *+ Tự hào là HS của trường, tôn trọng các giá trị truyền thống của trường, không có hành vi, hành động vi phạm các giá trị truyền thống ấy.* *+ Tuyên truyền về truyền thống nhà trường đến những bạn còn chưa biết tôn trọng những giá trị truyền thống của trường.*

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết tiết học	*+ Tổ chức giáo dục đồng đẳng về truyền thống nhà trường và trách nhiệm giữ gìn, phát huy truyền thống của từng HS.*

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 3. Thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng

a. Mục tiêu: HS xác định những điều đã được thực hiện tốt, chưa tốt và xác định được nguyên nhân, biện pháp khắc phục để thực hiện tốt nội quy của trường lớp và quy định của cộng đồng.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chia sẻ thông qua kĩ thuật ném bông tuyết.

c. Sản phẩm học tập: HS mạnh dạn chia sẻ trước lớp những điều thực hiện tốt, chưa tốt nội quy của lớp và cách khắc phục.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho cả lớp chia sẻ thông qua kĩ thuật ném bông tuyết (GV vo tờ giấy thành bông tuyết và ném về phía học sinh. Bông tuyết rơi vào ai, người đó sẽ chia sẻ, sau đó lại được quyền ném bông tuyết cho các bạn khác). - GV gợi ý nội dung chia sẻ: *+ Những điều em thực hiện tốt và chưa tốt trong thực tiễn đời sống nhà trường, lớp học.* *+ Lựa chọn những điều thực hiện chưa tốt nội quy của trường, lớp để xác định nguyên nhân, biện pháp khắc phục.* - Sau khi HS chia sẻ, GV yêu cầu cả lớp góp ý giúp các bạn điều chỉnh biện pháp cho phù hợp hơn. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ lại những nội quy và việc mình đã làm. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - HS lần lượt tham gia chia sẻ trước lớp **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhắc nhở HS toàn lớp cùng thực hiện tốt nội quy trường, lớp và quy định của cộng đồng sau khi khắc phục những việc làm chưa tốt.	**3. Thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng**

***Hướng dẫn về nhà:**

- Thực hiện tốt các nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng
- Xem trước nội dung hoạt động 4 chủ đề 1.

* * * * *

TUẦN 2: SHL – CHIA SẺ VỀ VIỆC THỰC HIỆN NỘI QUY CỦA TRƯỜNG, LỚP VÀ QUY ĐỊNH CỦA CỘNG ĐỒNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề "Chia sẻ về việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng"

a) Mục tiêu: HS chia sẻ được việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

+ Việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

+ Những khó khăn, rào cản em gặp phải khi thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng dồng.
- GV đề nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

TUẦN 3: SHDC – GIAO LƯU VỚI NHỮNG TẤM GƯƠNG TÍCH CỰC THAM GIA HOẠT ĐỘNG CHUNG

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được việc tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung là trách nhiệm của mỗi HS.
- Hình thành niềm tin rằng tham gia các hoạt động chung sẽ giúp bản thân phát triển năng lực, phẩm chất cần thiết, từ đó tích cực tham gia các hoạt động chung góp phần phát triển truyền thống nhà trường.
- Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung;
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch và đánh giá;
- Hình thành và phát triển phẩm chất trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức buổi giao lưu.
- Mời một số tấm gương tích cực tham gia hoạt động chung ở trong và ngoài nhà trường để HS giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.
- Chuẩn bị một số câu hỏi cốt lõi dành cho khách mời, ví dụ:

+ Chia sẻ về những hoạt động chung mà anh/ chị/ bạn đã từng tham gia.
+ Động lực nào giúp anh/ chị/ bạn đã tham gia hoạt động chung tích cực, nhiệt huyết như vậy?
+ Ngoài tâm huyết của bản thân, anh/ chị/ bạn đã lôi cuốn những người khác tham gia hoạt động chung như thế nào?
+ Anh/ chị/ bạn cho biết những cảm nhận và sự thay đổi của mình trong quá trình tham gia hoạt động chung.
+ Anh/ chị/ bạn cho biết hiệu quả của những loại hoạt động mà anh/ chị/ bạn đã từng tham gia.
+ ...

- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm NDCT cách đặt câu hỏi để dẫn cho các khách mời và khích lệ các bạn tham gia giao lưu (nếu NDCT không phải là Bí thư Đoàn trường).
- Trang trí phông buổi giao lưu, chuẩn bị bàn ghế ngồi cho các khách mời trên sân khấu.
- Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao lưu với khách mời.
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong giao lưu.
- Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Giao lưu với những tấm gương tích cực tham gia hoạt động chung

a) Mục tiêu:

- HS nhận thức được tham gia các hoạt động chung là trách nhiệm của mỗi cá nhân và ý nghĩa của hoạt động chung đối với sự phát triển cá nhân, xã hội.
- Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT lần lượt giới thiệu các khách mời lên sân khấu để giao lưu.
- NDCT đặt từng câu hỏi cho các khách mời theo nội dung đã chuẩn bị.
- NDCT quan tâm khai thác khách mời là HS trong trường (nếu có) vì HS sẽ có tác dụng giáo dục đồng đẳng đến HS trong toàn trường.
- Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe và suy ngẫm về trách nhiệm của mình, đồng thời đặt thêm các câu hỏi để hiểu rõ hơn ý nghĩa của những hoạt động chung.
- NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi giao lưu.
- Sau khi khách mời và HS trong trường hết ý kiến trao đổi, NDCT chốt lại bài học kinh nghiệm rút ra về:

+ Động lực và cách cuốn hút mọi người tham gia hoạt động chung của khách mời.
+ Sự trưởng thành của khách mời qua quá trình tham gia hoạt động chung.
+ Tác động của hoạt động chung đến sự phát triển của xã hội.
- NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn và tặng hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.
- NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tham gia giao lưu.

ĐÁNH GIÁ

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ các khách mời trong buổi giao lưu.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và cam kết tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung được tổ chức trong và ngoài nhà trường.

* * * * *

TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 4 CHỦ ĐỀ 1
GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:
- Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:
- ***Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- ***Năng lực tự chủ, tự học***: Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- Năng lực riêng:
- ***Năng lực thiết kế và tổ chức thực hiện:*** Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

3. Phẩm chất:

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:
- Giáo án, SGK, SGV
- Video phim hoạt hình phần khởi động
- Cách lập kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường

2. Đối với HS:
- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm học tập: HS nhắc được truyền thống tôn sư trọng đạo của câu chuyện và nêu lên chia sẻ của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập
- GV chiếu cho HS xem video: https://www.youtube.com/watch?v=4HLi8hV-fw0
- GV đặt câu hỏi: *Video nói về truyền thống gì của dân tộc ta? Em thấy truyền thống đó được phát huy và lưu giữ như thế nào trong bối cảnh hiện nay?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động
- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình
- GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 4. Giáo dục truyền thống nhà trường

a. Mục tiêu: HS lập và thực hiện được kế hoạch giá dục truyền thống nhà trường.

b. Nội dung: GV lần lượt triển khai các hoạt động:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống
- Tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường
- Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống
- Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường

c. Sản phẩm học tập: HS ghi nhận được nhiều điều để biết thêm và học thêm được truyền thống nhà trường.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS đọc kế hoạch tổ chức giáo dục "Tôn sư trọng đạo", tham khảo mẫu. - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu mỗi nhóm lựa chọn một truyền thống của nhà trường để xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ, chia sẻ ý kiến để xây dựng kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV yêu cầu từng nhóm chia sẻ kế hoạch của nhóm mình để các nhóm góp ý về tính khả thi và hợp lí của kế hoạch. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ.	**4. Giáo dục truyền thống nhà trường** a. ***Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống*** ***Gợi ý:*** + Dạy tốt – Học tốt + Thực hiện nội quy trường lớp + Đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau + Tích cực tham gia hoạt động xây dựng, phát triển nhà trường,…
Nhiệm vụ 2. Tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu từng nhóm thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống đã xây dựng theo nhóm vào thời gian và không gian tùy chọn. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - Các nhóm bàn bạc lên thời gian và không gian cụ thể, thông báo cho các bạn trong lớp và mời GV, đại diện Đoàn trường tham dự. **Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện** - GV ghi nhận thời gian của các nhóm.	***b. Tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường*** - Các nhóm thảo luận và lên kế hoạch thực hiện
Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu các nhóm trình bày kết quả thực hiện kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống của nhóm mình theo gợi ý trong sgk. *+ Nội dung truyền thống* *+ Thành công và những điều cần rút kinh nghiệm* *+ Hình thức tổ chức* - GV lưu ý HS kế hoạch giáo dục truyền thống cần làm rõ những nội dung:	***c. Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống*** - Các nhóm lần lượt trình bày

+ Giới thiệu lí do vì sao tổ chức giáo dục truyền thống đã chọn. *+ Làm rõ quá trình hình thành và phát huy truyền thống đó như là một giá trị văn hóa của trường.* *+ Phân tích tác động của truyền thống đó đến sự phát triển nhân cách HS và quá trình phát triển nhà trường.* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - Các nhóm lần lượt trình bày kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường mà nhóm đã lập ra **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV khuyến khích các nhóm chia sẻ những điều đã học tập từ nhóm bạn và rút ra những bài học chung về: *+ Những việc cần làm khi tổ chức hoạt động* *+ Những việc cần tránh khi tổ chức hoạt động.* **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét. ***<u>Nhiệm vụ 4</u>. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường*** **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS đưa ra ý kiến cá nhân không trùng lặp về ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường theo gợi ý: *+ Đối với bản thân* *+ Đối với nhà trường* *+ Đối với xã hội* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận nhiệm vụ và hoàn thành nhiệm vụ **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - HS chia sẻ ý kiến cá nhân của mình - GV ghi lại những ý kiến không trùng lặp của HS lên bảng để có dữ liệu phân tích. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - Trên cơ sở ý kiến của HS, GV cùng cả lớp phân tích, khái quát ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường và kết luận.	***d. Ý nghĩa hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường*** + Nâng cao ý thức trách nhiệm, duy trì và phát triển các giá trị văn hóa của nhà trường ở từng thế hệ HS. + Giáo dục HS lòng tự hào về trường, tạo động lực rèn luyện, phấn đấu, phát triển những tiềm năng của bản thân. + Các giá trị văn hóa của nhà trường là chất liệu để giáo dục nhân cách HS. + Tạo động lực cho đội ngũ GV và lãnh đạo nhà trường xây dựng nhà trường ngày càng thân thiện, hạnh phúc. + ….

***Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước hoạt động 5, 6 chủ đề 1

* * * * *

TUẦN 3: SHL – Ý NGHĨA CỦA GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG VÀ HÀNH ĐỘNG PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề "Ý nghĩa của giáo dục truyền thống nhà trường và hành động phát huy truyền thống.

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống được tổ chức và những việc làm để giữ gìn và phát huy truyền thống của trường.

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ về:

+ Ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường

+ Những việc cần làm để giữ gìn, phát huy truyền thống của nhà trường
- GV biểu dương những HS đã nêu được nhiều ý nghĩa của giáo dục truyền thống và việc cần làm để giữ gìn và phát huy truyền thống của trườngTUẦN 4: SHDC – VĂN NGHỆ CA NGỢI MÁI TRƯỜNG THÂN YÊU

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Phát triển tình cảm với trường, lớp, thầy cô, bạn bè;
- Thể hiện được tình cảm của bản thân đối với trường;
- Có ý thức học tập và rèn luyện, phát huy truyền thống nhà trường;
- Phát triển năng lực cảm thụ, thẩm mĩ, thể hiện và sáng tạo cái hay, cái đẹp qua trình diễn các tiết mục biểu diễn văn nghệ;
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.
- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:

+ Yêu cầu các lớp đăng ký các tiết mục văn nghệ xoay quanh chủ đề "Mái trường thân yêu".
+ Duyệt các tiết mục đăng kí để lựa chọn.
+....
- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ ca ngợi mái trường thân yêu.
- Trang trí phông phù hợp với chương trình biểu diễn văn nghệ.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

2. Đối với HS

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.
- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn.
- Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Biểu diễn văn nghệ ca ngợi mái trường thân yêu

a) Mục tiêu

- HS thể hiện và trải nghiệm những xúc cảm tích cực về nhà trường, từ đó phát triển tình cảm với nhà trưởng, cố gắng học tập và rèn luyện, phát huy truyền thống nhà trường.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ.
- Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.
- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các tiết mục văn nghệ, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa…trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về trường, lớp, thầy cô, bạn bè.
- Sau mỗi tiết mục, HS các lớp có thể lên tặng hoa
- Bạn tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.
- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn với các "diễn viên" và với toàn thể các bạn tham dự.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi biểu diễn văn nghệ, về mái trường đang học

HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và quyết tâm cố gắng học tập rèn luyện để phát huy truyền thống của nhà trường.

* * * * *

TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 5, 6 CHỦ ĐỀ 1.
THỰC HIỆN MỘT SỐ BIỆN PHÁP THU HÚT CÁC BẠN VÀO HOẠT ĐỘNG CHUNG, XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TỰ RÈN LUYỆN BẢN THÂN ĐỂ THỰC HIỆN TỐT CÁC NỘI QUY CHUNG

I. MỤC TIÊU:
1. Kiến thức:
- Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung
- Tham gia hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Giáo dục truyền thống; giữ gìn vệ sinh môi trường; tập hợp giáo dục thiếu niên.

2. Năng lực:
- Năng lực chung:
- ***Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- ***Năng lực tự chủ, tự học***: Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- Năng lực riêng:
- ***Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Vận dụng các biện pháp để thu hút các bạn tham gia vào hoạt động chung trong tình huống cụ thể.
- ***Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động***: Xây dựng và thực hiện được kế hoạch rèn luyện bản thân đã đặt ra.

3. Phẩm chất:
II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. Đối với GV:
- Giáo án, SGK, SGV
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung
- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

2. Đối với HS:
- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC
HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG
a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, phấn khởi cho HS trước khi vào bài học.
b. Nội dung: GV tổ chức cho HS nghe hát bài hát "Tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ"
c. Sản phẩm học tập: HS nghe hát theo, cảm nhận giai điệu ca từ, cảm nhận được trách nhiệm của thế hệ trẻ thanh niên ngày nay.
d. Tổ chức thực hiện:
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập
- GV mời cả lớp cùng lắng nghe bài hát: "Tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ".
https://www.youtube.com/watch?v=3acCH-_C8O0
- GV đặt câu hỏi: *Bài hát nói về nội dung gì? Em có suy nghĩ gì sau khi nghe bài hát?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS cảm nhận ca từ bài hát, chia sẻ cảm xúc

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động
- GV mời đại diện HS chia sẻ, GV tiếp nhận câu trả lời, dẫn dắt HS vào tìm hiểu nội dung bài học.

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP
Hoạt động 5. Thực hiện một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung
a. Mục tiêu: HS lựa chọn và thực hiện được với các biện pháp phù hợp, thu hút bạn vào hoạt động chung.
b. Nội dung: GV lần lượt triển khai các hoạt động để thu hút các bạn vào hoạt động chung.
c. Sản phẩm học tập: HS tìm ra các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung và áp dụng vào thực tiễn.
d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<u>Nhiệm vụ 1</u>. Biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu cả lớp thảo luận về các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung dựa vào gợi ý sgk để bổ sung thêm các biện pháp khác **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ và trao đổi **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV gọi đại diện một số HS trình bày biện pháp suy nghĩ được. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, kết luận	**5. Thực hiện một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung** ***a. Biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung*** + Mời các bạn tham gia thiết kế và chuẩn bị hoạt động. + Tổ chức hoạt động chung sao cho có ý nghĩa, hấp dẫn với nội dung phong phú, hình thức đa dạng, tránh hình thức. + Động viên, thuyết phục để bạn thấy được trách nhiệm của người HS là phải tham gia hoạt động chung và thấy được ích lợi của sự tham gia. + Với những bạn ngại tham gia cần tìm hiểu sở thích và nhu cầu của bạn để tìm ra hoạt động phù hợp, để bạn được trải nghiệm những cảm xúc tích cực từ đó tạo hứng thú thích tham gia hoạt động chung. + Trong thời gian đầu cần lưu ý phân công trách nhiệm cụ thể phù hợp với khả năng và sở thích của bạn. + Hỗ trợ khi bạn gặp khó khăn trong quá trình hoạt động. + ….
<u>Nhiệm vụ 2</u>. Thực hành thu hút bạn vào hoạt động chung **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV đề nghị HS làm việc theo cặp đôi, lựa chọn biện pháp phù hợp và thể hiện cách thu hút bạn vào hoạt động theo tình huống: *"Lớp được phân công thực hiện chủ đề văn nghệ cho hoạt động sinh hoạt dưới cờ, một số bạn có khả năng văn nghệ nhưng không muốn tham gia".* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS làm việc theo cặp đôi, thảo luận đưa ra cách thu hút bạn tham gia hoạt động. **Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện** - GV khích lệ các cặp xung phong lệ thể hiện trước lớp và yêu cầu HS theo dõi cách thu hút bạn vào hoạt động của từng cặp để nhận xét, góp ý.	***b. Thực hành thu hút bạn vào hoạt động chung*** Cách thu hút bạn bạn tham gia văn nghệ: *+ Động viên, thuyết phục bạn tham gia hoạt động văn nghệ.* *+ Cùng các bạn tham gia thiết kế và chuẩn bị cho tiết mục văn nghệ.* *+ Cùng các bạn luyện tập hát, múa.* *+ Phân công nhiệm vụ theo sở thích của từng bạn: hát bè, hát đơn, múa phụ họa,....*
<u>Nhiệm vụ 3</u>. Lựa chọn biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu cả lớp thảo luận về các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên để lựa chọn các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung. - <u>GV gợi ý</u>: *+ Rèn luyện 3 tốt: đạo đức tốt, học tập tốt, thể lực tốt.* *+ ……..* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận nhiệm vụ và tiến hành thảo luận. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**	***c. Lựa chọn biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung*** Gợi ý chủ đề hoạt động giáo dục của Đoàn Thanh niên: *+ Tuyến đường Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp – Văn minh – An toàn.* *+ Thanh niên với văn hóa giao thông.* *+ Tình nguyện mùa đông, Thứ bảy tình nguyện, Chủ nhật xanh, Hiến máu tình nguyện.*

- GV yêu cầu HS **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét. ***<u>Nhiệm vụ 4</u>. Lựa chọn biện pháp thu hút các bạn vào địa bàn dân cư*** **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu cả lớp thảo luận một số hoạt động do Đoàn thành niên ở địa phương tổ chức và lựa chọn các biện pháp phù hợp để thu hút các bạn trong địa bàn dân cư cùng tham gia. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS cùng nhau đưa ra hoạt động và thảo luận. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá.	***d. Lựa chọn biện pháp thu hút các bạn vào địa bàn dân cư*** <u>*Gợi ý hoạt động*</u>: + Bảo vệ môi trường. + Hoạt động thiện nguyện. + Đền ơn đáp nghĩa. + Xây dựng nông thôn mới/ văn minh đô thị.

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Hoạt động 6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản thân để thực hiện tốt quy định chung

a. Mục tiêu: HS tự nhận thức được những điều cản trở em thực hiện tốt những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng để lập kế hoạch và thực hiện rèn luyện, khắc phục.

b. Nội dung: GV đưa ra yêu cầu về nhà cho HS thực hiện

c. Sản phẩm học tập: HS về nhà thực hiện và ghi chép lại kết quả chia sẻ trước lớp

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn và yêu cầu HS về nhà tiếp tục: *+ Xác định những điều cản trở em thực hiện tốt những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng để lập kế hoạch và thực hiện.* *+ Ghi chép lại kết quả thực hiện để chia sẻ với lớp.* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà thực hiện **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV hướng dẫn, giải thích một số điều HS còn chưa hiểu. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, kết luận bài học.	**6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản thân để thực hiện tốt quy định chung**

***Hướng dẫn về nhà:**

- Củng cố kiến thức đã học ở chủ đề 1.
- Xem trước nội dung hoạt động 1, 2, 3 chủ đề 2.

* * * * *

TUẦN 4: SHL – CHIA SẺ VỀ VIỆC THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP THU HÚT CÁC BẠN VÀO HOẠT ĐỘNG CHUNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề "Chia sẻ về việc thực hiện các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung"

a) Mục tiêu: HS chia sẻ được bản thân đã tham gia những hoạt động chung nào do nhà trường và cộng đồng tổ chức và cách thu hút bạn vào những hoạt động chung đó.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- GV đề nghị HS chia sẻ:

+ Những hoạt động chung do nhà trường và cộng đồng tổ chức đã tham gia.

+ Những biện pháp đã sử dụng để thu hút bạn cùng tham gia.

- GV đề nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.
- GV biểu dương những HS đã tham gia hoạt động chung và sử dụng các biện pháp đa dạng để thu hút bạn cùng tham gia.

* * * * *

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 1

1. Cá nhân tự đánh giá

GV yêu cầu HS căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động trong chủ đề để tự đánh giá theo các tiêu chí sau:

- Thực hiện được đầy đủ nội quy của trường, lớp.
- Thực hiện được các quy định của cộng đồng.
- Thực hiện được ít nhất hai biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.
- Nêu được ít nhất ba truyền thống của trường.
- Lập và thực hiện được ít nhất một kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường có thu hút các bạn cùng tham gia.
- Nêu được ít nhất hai ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.
- Tham gia các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do nhà trường và địa phương tổ chức.

- **Đạt**: Đạt ít nhất 4 trong 7 tiêu chí;
- **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

2. Đánh giá theo nhóm/ tổ

3. Đánh giá chung của GV

PHIẾU BÀI TẬP
CHỦ ĐỀ 1: PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

1. Khoanh tròn vào câu trả lời phù hợp nhất với suy nghĩ của em về mục đích thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định chung của nhà trường, cộng đồng.
   A. Thực hiện nghiêm túc để tránh bị phê bình, khiển trách.
   B. Thực hiện nghiêm túc để rèn luyện bản thân.
   C. Thực hiện nghiêm túc để tạo môi trường an toàn, thuận lợi cho học tập và phát triển.
   D. Thực hiện nghiêm túc để tạo thành tích cho lớp, trường, cộng đồng.
   E. Thực hiện nghiêm túc vừa góp phần phát triển bản thân, vừa góp phần xây dựng, phát triển lớp, trường, cộng đồng.
2. Tự xác định những quy định của lớp, trường mà em chưa thường xuyên thực hiện và cách khắc phục.
   a. Những quy định của lớp mà em chưa thường xuyên thực hiện:
   ……..
   ……..
   ……..

   Cách khắc phục:
   ……..
   ……..
   ……..
   b. Những quy định của trường mà em chưa thường xuyên thực hiện:

……..
……..
……..
Cách khắc phục:
……..
……..
……..

3. Ghi lại những quy định của cộng đồng em đã tìm hiểu được và chia sẻ với bạn em đã thực hiện những quy định này ở mức độ nào.

STT	Quy định của cộng đồng mà em tìm hiểu	Mức độ thực hiện		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Chưa thực hiện
1				
2				
3				
4				
5				

4. Xử lý các tình huống

Tình huống 1. Hiền nhút nhát và ngại tham gia các hoạt động chung. Ngày mai, cả lớp sẽ tham gia hoạt động "Ngày Chủ nhật xanh" Hiền nói với chị gái sẽ lấy lí do ốm để ở nhà.

Nếu là chị gái của Hiền, em sẽ khuyên bạn điều gì?

……..
……..
……..
……..
……..
……..

Tình huống 2. Vì bận đột xuất nên cô giáo để lớp tự quản giờ Ngữ văn và giao nhiệm vụ thảo luận cho trưởng nhóm. Trong lúc nhóm thảo luận, Mạnh ngồi làm việc riêng, khi bạn trưởng nhóm nhắc, Mạnh khó chịu đáp lại: Đó không phải việc của bạn! *Nếu là một thành viên trong nhóm, em sẽ làm gì?*

……..
……..
……..
……..
……..
……..

Tình huống 3. Cả lớp vừa làm bài kiểm tra nên Long nghĩ là thầy giáo sẽ không kiểm tra việc học và làm bài cũ. Vì vậy, khi Hải rủ Long cùng chuẩn bị bài cho giờ học ngày mai, Long trả lời: "Không cần!" *Nếu là Hải, em sẽ làm gì?*

……..
……..
……..
……..
……..
……..

5. Những biện pháp nào em đã sử dụng để thu hút các bạn vào hoạt động chung và kết quả đạt được như thế nào? (Đánh dấu x vào các cột tương ứng)

STT	Biện pháp thu hút	Đã sử dụng	Kết quả	
			Thành công	Chưa thành công

1	Chủ động tham gia làm gương cho bạn.			
2	Động viên, thuyết phục để lôi cuốn bạn.			
3	Mời các bạn tham gia thiết kế và chuẩn bị hoạt động.			
4	Phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng và sở thích của bạn.			
5	Hỗ trợ bạn khi bạn gặp khó khăn			
6	Biện pháp khác:			
7	…….			

6. Em hãy viết ra những biện pháp sẽ sử dụng để thu hút một bạn không thích tham gia hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do nhà trường và địa phương tổ chức vì bạn nói là thấy nhàm chán. Giải thích vì sao em lại sử dụng những biện pháp đó.

……..
……..
……..
……..
……..
……..

7. Theo em, hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường có những tác dụng ý nghĩa gì? (Khoanh tròn ở câu trả lời phù hợp nhất với suy nghĩ của em*)*

A. Duy trì giá trị văn hoá của nhà trường.
B. Giáo dục lòng tự hào về trường.
C. Giúp giáo dục nhân cách học sinh.
D. Giúp gắn kết các thế hệ học sinh.
E. Tạo sự đoàn kết, đồng lòng giữ gìn, phát huy truyền thống của tập thể học sinh toàn trường.
G. Giúp từng thành viên của trường mang dấu ấn các nét truyền thống của trường trong suốt cuộc đời.
Các ý kiến của riêng em :

……..
……..
……..
……..
……..
……..

8. Viết ra những việc em và các bạn cần làm để giữ gìn, phát huy truyền thống của nhà trường.

……..
……..
……..
……..
……..
……..

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 1

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng với mức độ em đạt.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ

	Đạt	Chưa đạt
1. Thực hiện được đầy đủ nội quy của trường, lớp.		
2. Thực hiện được các quy định của cộng đồng.		
3. Thực hiện được ít nhất hai biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.		
4. Nêu được ít nhất ba truyền thống của nhà trường.		
5. Lập và thực hiện được ít nhất một kế hoạch giáo dục | truyền thống nhà trường và thu hút các bạn tham gia.		
6. Nêu được ít nhất hai ý nghĩa của hoạt động giáo dục | truyền thống nhà trường.		
7. Tham gia ít nhất một hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do nhà trường và địa phương tổ chức.		

Đạt: Đạt được ít nhất 4 trong số 7 tiêu chí.
Chưa đạt: Chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN (6 tiết)

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TUẦN 1: XEM KỊCH CÂM VÀ ĐOÁN TÍNH CÁCH NHÂN VẬT

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được 1 số nét tính cách qua hành động không lời.
- Nhận thức được mỗi cá nhân có những đặc điểm, tính cách riêng.
- Có tâm thế tích cực để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề về tính cách bản thân.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phân công hs xây dựng kịch bản và trình diễn 2-3 vở kịch ngắn gồm nhiều nhân vật với những tính cách khác nhau: vui vẻ, lạc quan, cẩn thận, quan tâm, nóng nảy, ưa bạo lực…
- Phần thưởng
- HS chủ trò

2. Với hs

- HS được phân công diễn kịch: xây dựng kịch bản, phân lời, vai, luyện tập.
- HS khác: nghiên cứu các dạng tính cách khác nhau.

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Xem kịch câm và đoán tính cách nhân vật

a.Mục tiêu
- HS nhận diện được một số nét tính cách biểu hiện qua hành động không lời nhận thức được: Mỗi cá nhân có đặc điểm tính cách riêng.
b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.
- MC phổ biến yêu cầu quan sát kịch câm, đoán tính cách nhân vật trong vở kịch.
- HS xem vở kịch ngắn
- HS đoán tính cách nhân vật dựa vào quan sát.
- Nhận thưởng (nếu đúng)
- Thảo luận: Bạn rút ra điều gì?
*** Đánh giá:** Mỗi hs chia sẻ cảm nhận
*** Hoạt động tiếp nối:** HS suy nghĩ, xác định nét tính cách trong học tập, công việc, sinh hoạt, mối quan hệ với người khác…để tham gia các hoạt động.

TUẦN 2: DIỄN ĐÀN " MỤC ĐÍCH HỌC TẬP CỦA HỌC SINH THPT"

I. Mục tiêu
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Biết bày tỏ ý kiến cá nhân về chủ đề " Mục đích học tập của học sinh THPT"
- Bước đầu có hiểu biết về quan điểm sống.
- Có tâm thế tích cực để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề: Quan điểm sống của tôi.

II. Chuẩn bị
1. BT Đoàn trường, BGH, GV
- Xây dựng KH tổ chức diễn đàn.
- Phối hợp cho hs toàn trường và yêu cầu hs đăng kí tham gia
- HS chủ trò, MC, câu hỏi thảo luận
- Phần thưởng, các phương tiện nghe nhìn.

2. Với hs
- Đăng kí tham gia diễn đàn.
- Chuẩn bị ý kiến (nếu có).

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động
1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới
- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề
- Hoạt động: Diễn đàn " Mục đích học tập của học sinh THPT"
a. Mục tiêu
- HS biết bày tỏ ý kiến cá nhân về chủ đề " Mục đích học tập của học sinh THPT".
- Bước đầu có hiểu biết về quan điểm sống.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.
- HS cùng hát bài: Tuổi hồng thơ ngây/ Tình Thơ/ Phượng hồng/Đường đến nagfy vinh quang…
- Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung.
- Cùng xem video liên quan chủ đề: " Mục đích học tập của học sinh THPT"
- Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video
- HS khác lắng nghe
- Thảo luận: " Mục đích học tập của học sinh THPT"
+ Học để có tri thức, hiểu biết
+ Học để lập thân, lập nghiệp, làm giàu cho bản thân và gia đình, xã hội.
+ Học để có điểm số cao
+ Học để thi ĐH..
+ Học vì gia đình..

KL: Xác định mục đính học tập rất quan trọng, giúp đạt kết quả, cần xác định học để trau dồi bản thân, lập thân, lập nghiệp, sống có tích, góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc, đất nước phồn vinh….
*** Đánh giá:** Mỗi hs chia sẻ cảm nhận

*** Hoạt động tiếp nối:** HS tìm hiểu quan điểm sống, các ví dụ để tham gia các hoạt động: Quan điểm sống của tôi

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐIỂM

I. Mục tiêu

1. **Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tìm hiểu cách xác định đặc điểm tính cách, điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực, quan điểm sống.
- Xác định những đặc điểm tính cách của bản thân.
- Rèn luyện kĩ năng lập và thực hiện kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.
- Điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực.
- Xác định quan điểm sống của bản thân.
- Rèn luyện tính cách, tư duy tích cực và thể hiện quan điểm sống của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

2. **Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

- Năng lực riêng:

+ Chỉ ra được những đặc điểm tính cách và biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân.

+ Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.

3. **Phẩm chất**

- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. **Đối với giáo viên**

- SGK, SGV, Giáo án.
- Ví dụ về tính cách là điểm mạnh và biện pháp để phát huy; tính cách là điểm yếu và biện pháp rèn luyện để thay đổi.
- Ví dụ về tư duy/suy nghĩ tiêu cực và cách điều chỉnh suy nghĩ tiêu cực thành suy nghĩ tích cực.
- Ví dụ về quan điểm sống và một số quan điểm sống của HS THPT hiện nay.
- Máy tính, máy chiếu.

2. **Đối với học sinh**

- SGK, SBT.
- Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và bày tỏ quan điểm cá nhân.
4. **Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem một số video clip thể hiện lối sống tích cực, tiêu cực.
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.
- GV dẫn dắt vào hoạt động: *Để hiểu rõ hơn về những đặc điểm tính cách, biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân và nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân, chúng ta sẽ cùng đi khám phá những hoạt động trong ngày hôm nay –* ***Khám phá bản thân.***

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Xác định tính cách của bản thân

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS xác định được một số nét tính cách tích cực và hạn chế của bản thân; biết cách để xác định tính cách của bản thân.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: *Xác định một số nét nét tính cách của bản thân trong học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, giao tiếp, ứng xử với người khác.* - GV gợi ý cho HS: *Một số từ miêu tả nét nét tính cách của bản thân trong học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, giao tiếp, ứng xử với người khác:* - GV yêu cầu HS: *Xác định những tính cách nào là điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.* - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: *Em xác định tính cách của bản thân như thế nào?* - GV hướng dẫn HS: Xác định tính cách bản thân có thể dựa vào: **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	**1. Xác định tính cách của bản thân** Để xác định được tính cách của bản thân, chúng ta cần căn cứ vào những hành vi, thói quen, cách ứng xử,…của bản thân trong cuộc sống hằng ngày, căn cứ vào kết quả học tập, lao động, giao tiếp, hoạt động xã hội của bản thân. Đồng thời, lắng nghe nhận xét của người thân thiết, gần gũi về mình.

Hoạt động 2: Tìm hiểu về điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được ảnh hưởng của tư duy tích cực đến giao tiếp ứng xử; biết cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn HS đọc ví dụ SGK tr.15 và trả lời câu hỏi: *+ Tư duy có ảnh hưởng như thế nào đến cách giao tiếp, ứng xử?* *+ Em hãy nêu thêm ví dụ cho thấy tư duy có ảnh hưởng đến cách giao tiếp, ứng xử.* - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.* - GV hướng dẫn HS: **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	**2. Tìm hiểu về điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực** - Cách giao tiếp, ứng xử phụ thuộc vào cách chúng ta tư duy, suy nghĩ, nhìn nhận sự việc, đánh giá động cơ, hành động của người khác. Tư duy tích cực thường dẫn đến cách giao tiếp, ứng xử tích cực. - Ví dụ cho thấy tư duy có ảnh hưởng đến cách giao tiếp, ứng xử: + Tư duy tích cực – bị điểm kém vì không học bài và thuộc bài à cách giao tiếp, ứng xử - chân thành nhận lỗi với bố mẹ, hứa cố gắng học tập để cải thiện tình hình học tập. + Tư duy tiêu cực – bạn không cho chép bài trong giờ kiểm tra à không chơi với bạn nữa. - Để điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực, chúng ta cần bình tĩnh, không nóng vội; đặt mình vào vị trí của người khác để thấu hiểu, nhìn nhận, đánh giá sự việc, hiện tượng, động

	cơ hành động của người khác với ý nghĩa tốt đẹp, thái độ khách quan, khoan dung, cảm thông, không định kiến, không mang tính phán xét.

Hoạt động 3: Tìm hiểu về quan điểm sống

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết được thế nào là quan điểm sống; phân tích được ảnh hưởng của quan điểm sống cá nhân đến lối sống, cách sống của người đó.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: *+ Thế nào là quan điểm sống?* *+ Quan điểm sống của cá nhân sẽ ảnh hưởng, chi phối lối sống, cách hành động, ứng xử của cá nhân đó như thế nào? Cho ví dụ.* - GV hướng dẫn HS về quan điểm sống: - GV yêu cầu HS: *Nêu một số quan điểm sống của em.* - GV hướng dẫn HS tự đọc một số quan điểm sống sau: *+ Có chí thì nên – Tục ngữ Việt Nam.* *+ Thất bại là mẹ của thành công – Khuyết danh.* *+ Tốt gỗ hơn tốt nước sơn – Tục ngữ Việt Nam.* - GV chia HS thành 2 nhóm Ủng hộ và Phản đối để tranh biện về 3 quan điểm sống nêu trên. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	**3. Tìm hiểu về quan điểm sống** - Quan điểm sống là cách nhìn nhận, cách suy nghĩ, ý kiến về cuộc sống, về mục đích sống, về ý nghĩa, giá trị của cuộc sống, về lối sống, cách sống. - Quan điểm sống của cá nhân rất quan trọng, nó sẽ định hướng, chi phối lối sống, cách sống, cách hành động, ứng xử của cá nhân đó.

RÈN LUYỆN

1. **Mục tiêu:** HS lập được kế hoạch tự hoàn thiện bản thân trên cơ sở phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu, thực hiện được theo kế hoạch rèn luyện; điều chỉnh được tư duy của bản thân theo hướng tích cực.
2. **Nội dung:** HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, liên hệ bản thân, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động 4: Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Lập kế hoạch để phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu về tính cách của bản thân.*
- GV hướng dẫn HS:

Điểm mạnh của bản thân	Việc cần làm để phát huy	Thời gian thực hiện Từ...đến....
Ví dụ: chăm chỉ	- Chăm chỉ học tập. - Chăm chỉ làm việc lớp, việc trường, việc nhà. -.....	
Điểm yếu của bản thân	**Việc cần làm để hạn chế**	**Thời gian thực hiện Từ...đến....**
Ví dụ 1: nhút nhát Ví dụ 2: hiếu thắng	- Tăng cường giao tiếp với bạn bè và mọi người. - Tham gia nhiều hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. - ..... - Lắng nghe nhu cầu, mong muốn của người khác. - Suy nghĩ, cân nhắc xem nhu cầu, mong muốn của họ có chính đáng không. - Tìm cách dung hòa giữa nhu cầu, mong muốn chính đáng của mình với nhu cầu, mong muốn chính đáng của họ. -.....	

+ Rèn luyện tính cách theo kế hoạch đã xây dựng.
+ Chia sẻ kết quả và những khó khăn, thách thức trong quá trình thực hiện.
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.
- GV nhận xét, chuẩn kiến thức, kết luận: *Việc thay đổi những nét tính cách còn hạn chế của bản thân không phải là điều dễ dàng và thay đổi được ngay mà đòi hỏi phải có thời gian. Tuy nhiên, nếu chúng ta quyết tâm, kiên trì rèn hằng ngày và biết tìm kiếm sự hỗ trợ của những người thân thì sẽ thành công.*

Hoạt động 5. Điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực

- GV giao nhiệm vụ cho HS: *Đề xuất cách ứng xử thể hiện tư duy tích cực trong tình huống:*
+ Tình huống 1: Tùng không đến dự sinh nhật Tuấn như đã hẹn.
+ Tình huống 2: Bố mẹ không đồng ý cho Mai đi chơi xa với bạn khác giới.
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:
+ Tình huống 1: Tuấn nên nghĩ là Tùng có việc bất khả kháng nên mới không đến dự sinh nhật của mình được. Tuấn sẽ không giận hay trách bạn mà khi gặp bạn sẽ hỏi thăm xem Tùng gặp phải chuyện gì.
+ Tình huống 2: Mai nên nghĩ là do bố mẹ lo lắng cho sự an toàn của mình. Vì vậy, Mai có thể giải thích cho yên tâm hoặc vui vẻ nghe lời bố mẹ ở nhà, không đi chơi nữa.
- GV yêu cầu HS tự liên hệ: *Trong tuần, tháng vừa rồi em có tư duy, suy nghĩ tiêu cực về hành vi, việc làm của ai đó như thế nào? Hãy kể 1-2 suy nghĩ tiêu cực em từng có?*
- GV yêu cầu HS tự điều chỉnh lại tư duy, suy nghĩ tiêu cực của bản thân mà các em vừa chia sẻ theo mẫu sau:

Hành vi, việc làm	Tư duy, suy nghĩ tiêu cực đã có	Tư duy, suy nghĩ tích cực sau khi điều chỉnh
1		
2		
3		

- GV nhận xét và kết luận: *Điều chỉnh suy nghĩ (tư duy) theo hướng tích cực là rất cần thiết giúp chúng ta hạn chế cảm xúc tiêu cực; có hành động, ứng xử phù hợp; không làm tổn thương người khác và gây hại cho sức khỏe, học tập và công việc của bản thân.*

VẬN DỤNG

1. **Mục tiêu:** HS thực hiện được việc rèn luyện tính cách và tư duy tích cực trong cuộc sống hằng ngày; thể hiện được quan điểm sống của bản thân.
2. **Nội dung:** HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, liên hệ bản thân, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động 6: Rèn luyện tính cách và tư duy tích cực trong cuộc sống hằng ngày

- GV giao nhiệm vụ cho HS: *Rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực và chia sẻ kết quả, khó khăn trong quá trình thực hiện.*
- GV hướng dẫn HS cách thực hiện:

+ Rèn luyện theo kế hoạch đã xây dựng để thay đổi, khắc phục những nét tính cách còn hạn chế của bản thân.

+ Rèn luyện cách suy nghĩ (tư duy) của bản thân theo hương tích cực trong cuộc sống hằng ngày.

+ Kiên trì rèn luyện hằng ngày và nhờ bạn bè, người thân hỗ trợ khi gặp khó khăn.

+ Ghi lại kết quả em đã đạt được, những khó khăn em đã gặp phải trong quá trình em rèn luyện và những biện pháp em đã làm để vượt qua khó khăn.

- HS tiếp nhận, thực hiện.
- GV nhận xét, đánh giá.

Hoạt động 7: Thể hiện quan điểm sống của bản thân

- GV giao nhiệm vụ cho HS:

+ Nêu quan điểm của em về lí tưởng sống của thanh niên hiện nay và liên hệ bản thân.

+ Chia sẻ quan điểm sống của em với bạn bè và những người xung quanh.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.
- GV nhận xét, đánh giá.

1. **Kế hoạch đánh giá**

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS, HS đánh giá HS)	- Vấn đáp. - Kiểm tra viết, kiểm tra thực hành.	- Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập.	

C. SINH HOẠT LỚP

Tuần 1:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: " Chia sẻ kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân"

a. Mục tiêu: HS biết chia sẻ và hoàn thiện kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu hs chia sẻ.
- HS chia sẻ.
- HS khác lắng nghe, góp ý.

Tuần 2:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: " Chia sẻ kết quả rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực; Chia sẻ quan điểm sống của bản thân"
a. Mục tiêu: HS biết chia sẻ và hoàn thiện kết quả rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực; Chia sẻ quan điểm sống của bản thân.
b. Nội dung – Tổ chức thực hiện
- Hs chia sẻ kết quả rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực và khó khăn gặp phải khi rèn luyện.
- Thảo luận nhóm về các giải pháp để vượt qua khó khăn trong khi rèn luyện tính cách và tư duy theo hướng tích cực.
- Chia sẻ về lí tưởng sống của thanh niên, lối sống ảo, ích kỷ, thực dụng….
- HS chia sẻ
- HS khác lắng nghe, góp ý.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Cá nhân tự đánh giá
Tiêu chí:
- Chỉ ra được ít nhất 3 tính cách của bản thân.
- Lập được kế hoạch rèn luyện để pahst huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu về tính cách.
- Xác định được quan điểm sống tích cực.
- Biết điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.

Dựa vào các tiêu chí đánh giá chủ đề, GV HD HS đánh giá theo các mức độ:
Đạt: Đạt ít nhất 3 trong 4 tiêu chí
Chưa đạt: Chỉ đạt ít nhất 2 tiêu chí
2. Đánh giá theo nhóm/tổ
GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào:
- Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.
- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực…
- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

3. Đánh giá chung của giáo viên
GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá gia đình (nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.

CHỦ ĐỀ 2: RÈN LUYỆN BẢN THÂN (6 tiết)

A. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ
Sau khi gia học xong chủ đề này, HS có khả năng:
1. **Năng lực**

a. Năng lực chung:
- Rèn kỹ năng giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Rèn kỹ năng năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với thầy, cô giáo- bạn học- bố, mẹ...

b. Năng đặc thù:
- Nhận ra được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân.
- Có khả năng nhận diện và khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.
  - Hình thành tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng trong đời sống.
  - Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí.
- Có khả năng tự chủ, tự trọng, có ý chí vượt khó, có trách nhiệm với bản thân.

2. **Phẩm chất:** trung thực, trách nhiệm, tự trọng, tự chủ, hợp tác chia sẻ.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

I. Đối với giáo viên

1. SGK, SGV, Giáo án.
2. Ví dụ về tính cách là điểm mạnh và biện pháp để phát huy; tính cách là điểm yếu và biện pháp rèn luyện để thay đổi...
3. Ví dụ về tư duy/suy nghĩ tiêu cực và cách điều chỉnh suy nghĩ tiêu cực thành suy nghĩ tích cực...
4. Ví dụ về quan điểm sống và một số quan điểm sống của HS THPT hiện nay.
5. Máy tính, máy chiếu (nếu có)...

II. Đối với học sinh

1. SGK, SBT.
2. Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
3. Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

SINH HOẠT DƯỚI CỜ TUẦN 1
(Giao lưu tuổi 16)

I. Mục tiêu:

Sau khi tham gia sinh hoạt dưới cờ, HS có khả năng:

- Nhận thức được khó khăn, thách thức khi chuyển sang học ở môi trường mới.
- Thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ

- Thể hiện vượt khó để đạt được mục tiêu đã đề ra.
- Hình thành và phát triển năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề, phẩm chất-trách nhiệm.

II. Chuẩn bị:

1. Bí thư Đoàn trường - BGH- GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản, chương trình giao lưu " Đối thoại tuổi 16".
- Chuẩn bị phông, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Thảo luận với khách mời: Đại diện CMHS khối 10, đại diện HS khối 11, 12, cựu HS.... Nội dung giao lưu gồm:

+ Những khó khăn khi là HS lớp 10: chuyển trường, chuyển địa điểm học, thay đổi môi trường: bạn bè, thầy, cô...
+ Những kì vọng đối với HS lớp 10 trước khi TN THPT...
+ Những cách thức giải quyết khó khăn; thích ứng với thời gian thay đổi để hoàn thành nhiệm vụ...
+Phân công các lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ trong chương trình giao lưu.

2. Học sinh

- Chuẩn bị ý kiến tham gia giao lưu, câu hỏi về khó khăn và cách giải quyết khó khăn, thích ứng với môi trường mới...
- Chuẩn bị tiết mục văn nghệ theo sự phân công.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới.
2. Sinh hoạt chủ đề

Hoạt động "Giao lưu tuổi 16"

a. Mục tiêu:

- HS nhận thức rõ khó khăn, thách thức khi chuyển sang môi trường học tập mới.
- Bình tĩnh, tự tin thực hiện cách thức vượt khó, rèn luyện bản thân để đạt mục tiêu.

b. Nội dung- Tổ chức thực hiện

Hoạt động 1: Khởi động

Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của chương trình giao lưu, giới thiệu khách mời tham gia giao lưu.

Hoạt động 2: Khám phá- Kết nối

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
	I. Những kì vọng của HS lớp 10:

Bước 1 DCT giới thiệu khách mời chia sẻ những nội dung: + Những kì vọng của HS lớp 10 + Những khó khăn, thách thức khi là HS lớp 10 + Cách thức giải quyết khó khăn (Những nội dung chia sẻ được trình bày thành slide hoặc những hình ảnh minh họa...) HS chú ý lắng nghe.	1. Mong muốn chuẩn bị nền tảng để lựa chọn nghề nghiệp sau 3 năm học THPT. 2. Tự chủ trong học tập, cuộc sống. 3. Trưởng thành hơn về mọi mặt... II. Những khó khăn, thách thức với HS lớp 10 1. Môi trường học tập mới 2. Nội dung chương trình học tập có khối lượng kiến thức phong phú, đa dạng 3. Cần tìm phương pháp học tập, rèn luyện phù hợp. III. Cách thức vượt qua thử thách, rèn luyện bản thân 1. Xác định mục tiêu rõ ràng 2. Chủ động tìm hiểu nội dung các môn học và phương pháp học tập phù hợp với từng môn học 3. Tăng cường sự tự học, tự tìm hiểu các bài giảng, khai thác các kênh tự học... 4. Học cách quản lí thời gian của bản thân hiệu quả... 5. Sử dụng công cụ hỗ trợ học tập như bản đồ tư duy, sổ ghi nhớ...
Bước 2 Câu hỏi giao lưu, tương tác giữa khách mời và HS (gợi ý) + Là HS lớp 10, bạn có những kì vọng gì? Bố mẹ bạn mong muốn điều gì khi bạn trở thành HS lớp 10? + Bạn muốn được chia sẻ thêm về vấn đề nào nữa không? - HS lắng nghe và phát biểu suy nghĩ về chủ đề giao lưu hoặc đặt câu hỏi cho khách mời để được hiểu rõ hơn về vấn đề đang quan tâm (khó khăn, cách thức rèn luyện để vượt khó...)	IV. HS đặt câu hỏi giao lưu Có thể là khác câu hỏi đã gợi ý.
Bước 3 Văn nghệ theo sự phân công. DCT lần lượt giới thiệu các tiết mục văn nghệ.	V. Văn nghệ giao lưu HS lần lượt biểu diễn
Bước 4 BTĐT/ Đại diện BGH tổng kết những ý kiến và đưa ra một số kết luận:	VI. Tổng kết nội dung giao lưu 1. Những kì vọng của HS lớp 10: 2. Những khó khăn, thách thức khi là HS lớp 10: 3. Những cách thức thực hiện (cách rèn luyện bản thân):
Bước 5 DCT: Cảm ơn những khách mời đã tham gia giao lưu; nhắc lại nhiệm vụ cần ghi nhớ cho HS lớp 10.	V. Kết thúc

Hoạt động 3: **Đánh giá- rèn luyện**

HS các lớp chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ về chủ đề giao lưu.

Hoạt động 4: **Hoạt động tiếp nối- vận dụng**

HS tự liên hệ về những khó khăn, thách thức của bản thân khi chuyển môi trường học tập mới; suy nghĩ về biện pháp, cách thức rèn luyện bản thân...

SINH HOẠT DƯỚI CỜ TUẦN 2
(Giao lưu "Tấm gương vượt khó")

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Nêu được việc làm thể hiện trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó và hỗ trợ người khác hoàn thành nhiệm vụ.
- Có ý thức rèn luyện phẩm chất, trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó của bản thân.
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch và đánh giá.

II. CHUẨN BỊ

1. Bí thư Đoàn trường- BGH- GVCN

- Bí thư Đoàn trường tổ chức khảo sát, tìm hiểu nhu cầu về nội dung giao lưu, sự quan tâm hoặc xếp thứ hạng ưu tiên về vấn đề giao lưu;
- Lựa chọn khách mời;
- Chuẩn bị phông, hệ thống âm thanh, máy chiếu;
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình giao lưu;
- Thảo luận với khách mời về nội dung giao lưu:
+ Anh/ chị đã có những thành công nào?
+ Những khó khăn mà anh/ chị đã gặp phải trong học tập, trong cuộc sống là gì?
+ Những việc làm thể hiện ý chí vượt khó, trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng của anh/ chị là gì?
+ Nguyên nhân/ động lực nào giúp anh/ chị vượt khó?
+ Anh/chị có lời khuyên nào gửi tới các bạn HS khối 10/ toàn trường không?
- Phân công các lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong chương trình giao lưu.
- Chuẩn bị hoa, quà tặng khách mời.

2. Học sinh

- Lớp trực tuần phối hợp với Đoàn trường lập kế hoạch tổ chức hoạt động chào cờ và hoạt động giao lưu;
- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu;
- Chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia giao lưu.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua và phổ biến nhiệm vụ tuần mới.

2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Giao lưu "Tấm gương vượt khó"

a. Mục tiêu

HS nhận được sự khích lệ; được truyền cảm hứng từ những tấm gương vượt khó; mong muốn được noi theo.

b. Nội dung- Tổ chức thực hiện

Hoạt động 1: Khởi động

Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của chương trình giao lưu "Tấm gương vượt khó"; giới thiệu khách mời.

Hoạt động 2: Khám phá- Kết nối

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 - Giới thiệu khách mời chia sẻ về những nội dung đã được chuẩn bị. + Anh/ chị đã có những thành công nào? + Những khó khăn mà anh/ chị đã gặp phải trong học tập, trong cuộc sống là gì? + Những việc làm thể hiện ý chí vượt khó, trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng của anh/ chị là gì?	I. Khách mời chia sẻ - Nội dung giao lưu được trình bày thành các slide hoặc video minh họa, trình bày trong 2-3 phút. - Hình ảnh sinh động, cụ thể, xác thực.

+ Nguyên nhân/ động lực nào giúp anh/ chị vượt khó? + Anh/chị có lời khuyên nào gửi tới các bạn HS khối 10/ toàn trường không? - HS chú ý lắng nghe và lựa chọn câu hỏi để giao lưu.	
Bước 2 Câu hỏi giao lưu được chuẩn bị trước hoặc phát sinh trong quá trình lắng nghe khách mời chia sẻ và hỏi.	II. Giao lưu giữa khách mời và HS
Bước 3 DCT lần lượt giới thiệu các tiết mục văn nghệ.	III. Giao lưu văn nghệ HS lần lượt biểu diễn theo giới thiệu
Bước 4 Đại diện Đoàn trường hoặc BGH tổng kết nội dung giao lưu.	IV. Tổng kết nội dung giao lưu 1. Trong học tập và cuộc sống, chúng ta gặp nhiều thử thách, khó khăn mà chúng ta cần vượt qua để hoàn thành mục tiêu đã đề ra. 2. Để vượt qua khó khăn, mỗi chúng ta cần bình tĩnh, đề xuất cách thức, biện pháp vượt khó, thực hiện việc làm có trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, có ý chí quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ, đạt mục tiêu. 3. Hãy luôn học hỏi và cố gắng hết mình; luôn biết xác định mục tiêu và cách thức thực hiện để đạt mục tiêu.
Bước 5 DCT: Cảm ơn những khách mời đã tham gia giao lưu; Đại diện HS phát biểu cảm tưởng về buổi giao lưu và tặng hoa khách mời.	V. Kết thúc

Hoạt động 3: Đánh giá- rèn luyện

HS các lớp chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận về nội dung giao lưu.

Hoạt động 4: Tiếp nối- Vận dụng

- HS tự liên hệ về những phẩm chất trách nhiệm; sự tự chủ, lòng tự trọng; ý chí vượt khó của bản thân... trong học tập và trong cuộc sống.
- Suy ngẫm về cách thức để đạt được mục tiêu.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ TUẦN 3
Chủ đề: Diễn đàn "Tư duy trong thế giới đa chiều"

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

1. Nhận thức được sự đa dạng và phức tạp trong xã hội; biết nhìn nhận vấn đề dưới nhiều góc độ; có quan điểm đúng đắn và hành vi phù hợp;
2. Có ý thức học tập và rèn luyện sự điềm tĩnh, khách quan, quản lí và kiểm soát được cảm xúc khi xem xét các vấn đề;
3. Phát triển năng lực tư duy phản biện; biết cập nhật, kiểm tra, chọn lọc thông tin chính xác trước khi nhận xét một sự kiện hay một vấn đề nào đó trong đời sống, xã hội;
4. Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, giao tiếp và giải quyết vấn đề.

II. CHUẨN BỊ

1. Bí thư Đoàn trường- BGH- GVCN

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản diễn đàn "Tư duy trong thế giới đa chiều";

- Chuẩn bị phông, hệ thống âm thanh, máy chiếu;
- Lựa chọn khách mời;
- Thảo luận với khách mời về chủ đề, nội dung giao lưu:
+ Một số vấn đề xã hội đang gây nhiều ý kiến tranh cãi: Chọn nghề theo tiêu chí nào? Học đại học có phải là con đường duy nhất để lập thân? Có nên yêu ở tuổi học trò?...
+ Những quan điểm khác nhau về vấn đề xã hội đang giao lưu;
+ Quan điểm của khách mời về vấn đề thảo luận nhìn từ góc độ tư suy phản biện...
- Phân công lớp học sinh chuẩn bị tham luận tham gia diễn đàn theo nội dung đã thống nhất;
- Phân công các lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ biểu diễn trong buổi giao lưu.
2. Học sinh
- Lớp trực tuần phối hợp với Đoàn trường lập kế hoạch tổ chức hoạt động chào cờ và giao lưu;
- Chuẩn bị tham luận theo sự phân công/ câu hỏi/ ý kiến cần thảo luận trong diễn đàn;
- Chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia giao lưu;
- chuẩn bị hoa tặng khách mời.
III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới.
2. Hoạt động: Diễn đàn **"Tư duy trong thế giới đa chiều"**
a. Mục tiêu
- HS nhận biết được vấn đề xã hội có tính thời sự của đất nước, của lứa tuổi học trò; các quan điểm đa chiều về vấn đề ấy.
- Ý thức được cách sử dụng tư duy phản biện như một phương tiện hiệu quả, bảo đảm sự chặt chẽ, độ tin cậy và linh hoạt khi nhìn bất kì vấn đề nào.
- Học cách lắng nghe tích cực và trình bày ý kiến một cách thuyết phục, chặt chẽ, sâu sắc, đa chiều về một sự vật, hiện tượng.
b. Nội dung- Tổ chức thực hiện

Hoạt động 1: Khởi động

Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của chương trình giao lưu ***"Tư duy trong thế giới đa chiều",*** giới thiệu khách mời tham gia.

Hoạt động 2: Khám phá- Kết nối

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 - Khách mời và HS trình bày các vấn đề xã hội đã được chuẩn bị. + Chọn nghề theo tiêu chí nào? + Học đại học có phải là con đường duy nhất để lập thân? + Có nên yêu ở tuổi học trò? + Bạo lực học đường + Game với tuổi học trò + Học tập online thời covid	I. Những vấn đề xã hội được lựa chọn giao lưu Mỗi vấn đề được trình bày bằng các slde hoặc video khoảng 2-3 phút. Hình ảnh cụ thể, sinh động, có tính thẩm mỹ, thuyết phục.
Bước 2 HS lắng nghe, đặt câu hỏi cho khách mời/ học sinh trình bày.	II. Giao lưu
Bước 3 Các tiết mục văn nghệ trình diễn theo giới thiệu của MC	III. Văn nghệ
Bước 4 Đại diện Đoàn trường hoặc BGH tổng kết nội dung giao lưu.	IV. Tổng kết 1. Các vấn đề xã hội đã giao lưu

	2. Một vấn đề có nhiều góc nhìn và quan điểm đánh giá khác nhau 3. Cần biết phản biện, đánh giá theo quan điểm cá nhân...
Bước 5 DCT: Cảm ơn những khách mời đã tham gia giao lưu; Đại diện HS phát biểu cảm tưởng về buổi giao lưu và tặng hoa khách mời.	V. Kết thúc

Hoạt động 3: Đánh giá- rèn luyện

HS các lớp chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc về diễn đàn, về các vấn đề xã hội, về cách sử dụng tư duy phản biện.

Hoạt động 4: Tiếp nối- Vận dụng

- HS tự liên hệ về năng lực tư duy phản biện của bản thân, về quan điểm nhìn nhận, đánh giá các vấn đề xã hội, các hiện tượng trong đời sống.
- Tìm phương thức rèn luyện tư duy phản biện.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ TUẦN 4

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

1. Biết được tác hại của thuốc lá điện tử;
2. nêu được các yêu cầu khi thực hiện tư duy phản biện;
3. Nhận thức được sức mạnh của tư duy phản biện khi cần thuyết phục, chứng minh vấn đề nào đó;
3. Rèn luyện năng lực tư duy phản biện khi nhận xét, đánh giá vấn đề hoặc hiện tượng đời sống.

II. CHUẨN BỊ

1. Bí thư Đoàn trường- BGH- GVCN
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tranh biện " Thuốc lá điện tử và thanh niên";
- Chuẩn bị phông, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Thông báo nội dung tranh biện, phân công các đội tham gia tranh biện và luật tranh biện;
- Thành lập BGK, phổ biến cách chấm cho BGK;
- Phân công các lớp khác chuẩn bị văn nghệ giao lưu;

2. Học sinh
- Các đội tranh biện chuẩn bị nội dung tranh biện;
- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia tranh biện;
-Chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia giao lưu

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến kế hoạch tuần mới.
2. Sinh hoạt theo chủ đề

Tranh biện " Thuốc lá điện tử và thanh niên"

a. Mục tiêu
- Trình bày được tác hại của thuốc lá điện tử đối với mọi mặt trong cuộc sống của thanh, thiếu niên;
- Tuyên truyền, thuyết phục thanh, thiếu niên không sử dụng thuốc lá điện tử;
- Hình thành năng lực tư duy phản biện khi nhận xét, đánh giá những vấn đề cụ thể.

b. Nội dung- Tổ chức thực hiện

Hoạt động 1: Khởi động

Giới thiệu chủ đề tranh biện "Thuốc lá điện tử và thanh niên"

Hoạt động 2: Khám phá - Kết nối

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 BGK phổ biến luật tranh biện. Bước 2: Các đội tham gia tranh biện: - Đội ủng hộ:	I. Nội dung tranh biện - HS dùng đa dạng ngôn ngữ, hình thức trình bày.

+ Người lớn cần tôn trọng sở thích, hứng thú của cá nhân HS; tôn trọng quyền con người; + HS THPT đủ lớn và đã tự chịu trách nhiệm về hành vi của mình trước pháp luật; + Sản xuất và tiêu thụ thuốc lá mang lại việc làm cho nhiều người lao động, tăng thêm nguồn thuế cho quốc gia; + Pháp luật cũng không cấm sử dụng thuốc lá điện tử... - Đội phản đối + Sử dụng thuốc lá điện tử gây hại cho sức khỏe của người hút và người xung quanh; + Giảm khả năng nhận thức, giảm sự chú ý, sự tập trung, ảnh hưởng đến học tập; + Gây ô nhiễm không khí...	- Sáng rõ chủ đề, nhiệm vụ của từng đội.
Bước 3 BGK nhận xét sau mỗi vòng tranh biện	HS lắng nghe và ghi nhớ ý kiến nhận xét của BGK
Bước 4 DCT giới thiệu các tiết mục văn nghệ BGK hội ý cho điểm/ hoặc cho điểm độc lập	II. Văn nghệ HS lần lượt biểu diễn...
Bước 5 BGK công bố kết quả tranh biện.	

Hoạt động 3: Đánh giá- Rèn luyện
HS các lớp chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ và nhận thức về chủ đề tranh biện.
Hoạt động 4: Tiếp nối- Vận dụng
- HS tự liên hệ về tác hại của thuốc lá điện tử đối với thanh, thiếu niên;
- Giải pháp: nói không với thuốc lá điện tử;
- Thuyết phục anh, em, bạn, những người xung quanh từ bỏ hoặc giảm tần số sử dụng thuốc lá điện tử...

SINH HOẠT DƯỚI CỜ TUẦN 5

Diễn đàn " Tài chính cá nhân- cần thiết và mong muốn"

I. MỤC TIÊU
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
1. Nhận biết được các nhóm nhu cầu liên quan đến con người, liên quan đến các mục đích chi tiêu tài chính, xác định mức độ ưu tiên chi tiêu cho nhóm cần thiết và mong muốn;
2. Xác định được nội dung cơ bản khi xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân; các bước thực hiện khi xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân.
II. CHUẨN BỊ
1. Bí thư Đoàn trường- BGH- GVCN
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình;
- Mời diễn giả/ chuyên gia/ doanh nhân địa phương chia sẻ về Thuyết Nhu cầu của Maslow; kế hoạch tài chính cá nhân; cách xác định mục tiêu tài chính cá nhân; cách thức thực hiện mục tiêu tài chính theo kế hoạch.
- Chuẩn bị hệ thống câu hỏi cho khách mời...
- Phân công lớp chuẩn bị tham luận...
- Chuẩn bị phông, âm thanh, máy chiếu...
- Chuẩn bị hoa, quà tặng cho khách mời...
2. Học sinh
- Chuẩn bị ý kiến/ câu hỏi tham gia diễn đàn;
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia giao lưu.
III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
1. Chào cờ, sơ kết thi đua, phổ biến kế hoạch tuần mới.
2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu

HS nêu được các tầng trong tháp Nhu cầu của Maslow; nhận rs được quan hệ giữa nhu cầu của con người và kế hoạch tài chính cá nhân.

b. Nội dung- Tổ chức thực hiện

Hoạt động 1: Khởi động

Giới thiệu mục tiêu và chủ đề của diễn đàn.

Hoạt động 2: Khám phá- Kết nối

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: HS chia sẻ mong muốn đã được thực hiện và chưa thực hiện? Lí do? - HS đã được phân công chuẩn bị. - Lần lượt trình bày (3 lượt HS)	I. HS trình bày mong muốn... HS trình bày được mong muốn cá nhân...
Bước 2: Diễn giả trình bày... - Phân loại mong muốn của HS theo 5 cấp bậc của Tháp Nhu cầu; - Phân tích về sự lựa chọn giữa nhu cầu, mong muốn và khả năng tài chính của bản thân; - HS lắng nghe, phát biểu ý kiến về chủ đề hoặc đặt câu hỏi cho các diễn giả chuẩn bị?	II. Tháp nhu cầu của Maslow
Bước 3 Diễn giả trả lời câu hỏi/ giải đáp ý kiến của HS Giới thiệu tiết mục văn nghệ biểu diễn	III. Giao lưu giữa diễn giả và HS Đan xen giữa văn nghệ của HS và diễn giả giải đáp ý kiến của HS
Bước 4: Văn nghệ	IV. Đan xen giữa văn nghệ của HS và diễn giả giải đáp ý kiến của HS
Bước 5 Đại diện Đoàn trường/ BGH tổng kết những nội dung chính và nêu một số kết luận. - 5 cấp bậc trong tháp Nhu cầu của Maslow được phát triển theo thứ tự từ thấp lên cao: + Nhu cầu sinh lí + Nhu cầu an toàn + Nhu cầu mối quan hệ tình cảm + Nhu cầu được kính trọng + Nhu cầu thể hiện bản thân. - Nhóm nhu cầu nào chiếm ưu thế sẽ định hướng mong muốn của cá nhân. Cần cân nhắc, lựa chọn nhu cầu thực sự, mong muốn cần thiết và khả năng tài chính cá nhân để xác định thứ tự ưu tiên. - Sự lựa chọn của cá nhân sẽ quyết định đến kế hoạch tài chính của cá nhân đó...	IV. Kết luận

Hoạt động 3: Đánh giá- Rèn luyện

HS các lớp chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ sau khi tham gia diễn đàn.

Hoạt động 4: Tiếp nối- Vận dụng

- HS liên hệ và xác định các nhóm nhu cầu của bản thân;
- Tìm hiểu mục tiêu tài chính cá nhân;
- Cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân để trở thành người tiêu dùng thông minh...

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
Thời gian thực hiện: 04 tiết

I. Mục tiêu:

HS cần:

-Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia.

-Thể hiện được sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra

-Hình thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.

-Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.

II.Thiết bị dạy học và học liệu

-SGK, Sách bài tập, SGV

-Máy tính,máy chiếu

-Video, bài hát hoặc trò chơi đơn giản phù hợp với nội dung chủ đề.

-Các tình huống, tranh ảnh có liên quan đến rèn luyện phẩm chất, trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó hoàn thành nhiệm vụ và tư duy phản biện

III.Tiến trình tổ chức hoạt động

KHỞI ĐỘNG:

GV tổ chức cho HS xem video về 02 tấm gương vượt khó của một thanh niên Việt Nam và một thanh niên nước ngoài.

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm biểu hiện của người có trách nhiệm.

a.Mục tiêu: Học sinh nêu được những biểu hiện của người có trách nhiệm.

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>
Nhiệm vụ 1: Xác định biểu hiện của người có trách nhiệm
Bước 1: GV chia nhóm theo cặp và yêu cầu các nhóm thảo luận tìm biểu hiện của người có trách nhiệm.
Bước 2: HS thảo luận và viết kết quả thảo luận
Bước 3: Đại diện một số nhóm trình bày sản phẩm. Các nhóm khác lắng nghe, bổ sung ý kiến, tìm điểm chung của các việc làm thể hiện trách nhiệm khác nhau.
Bước 4: GV nhận xét và chốt các biểu hiện của người có trách nhiệm.
Nhiệm vụ 2: Chia sẻ việc thực hiện trách nhiệm của bản thân
Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS chia sẻ việc thể hiện trách nhiệm của bản thân khi thực hiện nhiệm vụ được giao với các vai trò khác nhau.
Bước 2: HS làm việc cá nhân, thực hiện theo mẫu sau:
<table>
<tr><td>HS</td><td>A/c trong GĐ</td><td>Tổ trưởng</td><td>Người con</td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
</table>
Bước 3: HS chia sẻ. Các HS khác cùng chia sẻ và lắng nghe.
Bước 4: GV nhận xét và kết luận
</td><td>
1.Biểu hiện của người có trách nhiệm:
-Trách nhiệm của người học sinh: chủ động tìm hiểu bài học, hoàn thành đầy đủ bài tập, chú ý nghe giảng….
-Trách nhiệm của người con trong gia đình: tự giác tham gia các công việc trong gia đình, sắp xếp làm việc nhà….
-Các biểu hiện của người có trách nhiệm: dù là ở vị trí nào đều tự giác làm các công việc của mình, hoàn thành công việc đúng thời hạn, đúng yêu cầu, cố gắng hoàn thành công việc một cách tốt nhất có thể….
=>Mỗi người đều có nhiều vai trò trong cuộc sống và cùng với vai trò là những trách nhiệm để hoàn thành vai trò của mình.
</td></tr>
</table>

Hoạt động 2: Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng

a.Mục tiêu:

HS nêu được những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó phù hợp với lứa tuổi và nhiệm vụ của bản thân

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm

Nhiệm vụ 1: Xác định các việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó Bước 1: GV chia HS thành sáu nhóm nhỏ, hai nhóm cùng thực hiện 1 nhiệm vụ (Nhóm Tự trọng, Tự chủ, Ý chí vượt khó) và giao nhiệm vụ: các nhóm tìm các việc làm thể hiện phẩm chất tương ứng với nhóm của mình. Bước 2: Các nhóm thảo luận và viết kết quả thảo luận, chuyể qua cho các nhóm khác. Các nhóm khác phản hồi, bổ sung. Các nhóm nhận lại sản phẩm, bàn bạc và xây dựng lại kết quả thảo luận Bước 3: Đại diện 3 nhóm trình bày, lí giải lí do vì sao tiếp nhận, vì sao không tiếp nhận các phản hồi. Các nhóm khác lắng nghe và bổ sung. Bước 4: Giáo viên chốt các việc làm. **Nhiệm vụ 2: Xác định những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó trong tình huống.** Bước 1: GV yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK để thực hiện yêu cầu: tìm những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó. Bước 2: HS làm viêc theo cặp đôi hoặc cá nhân để thực hiện yêu cầu. Bước 3: Một số HS chia sẻ phần làm việc của mình. Bước 4: GV nhận xét và kết luận **Nhiệm vụ 3: Chia sẻ việc thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó của bản thân.** Bước 1: GV giao nhiệm vụ: xem xét, nhìn nhận bản thân và ghi ra giấy những việc làm mà theo em thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó ở bản thân em? Bước 2: HS làm việ các nhân. Bước 3: Một số HS chia sẻ. Ý kiến sau không trùng với ý kiến trước. Bước 4: GV nhận xét, khen ngợi các bạn.	**2.Biểu hiện của sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó.** -Việc làm thể hiện lòng tự trọng: Hoàn thành công việc như cam kết, tự làm, không cần nhắc nhở. -Việc làm thể hiện sự tự chủ: trước những ý kiến phản đối, thận trọng suy nghĩ và tự quyết định hành động của mình -Việc làm thể hiện ý chí vượt khó: cố gắng hoàn thành công việc, không bỏ dở, tự tìm mọi cách để đạt được kết quả, không trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác, cố gắng hết sức mình. => Nhận xét đánh giá về bạn Vinh Tự nhận xét, đánh giá về bản thân

Hoạt động 3: Tìm hiểu biểu hiện của người có tư duy phản biện.

a.Mục tiêu:

HS nêu được những biểu hiện của người có tư duy phản biện

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
Nhiệm vụ 1: Xác định biểu hiện của người có tư duy phản biện Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS, thảo luận cặp đôi: Người có tư duy phản biện có những biểu hiện nào? Vì sao cần đặt những câu hỏi khác nhau về sự vật hiện tượng? Việc luôn nhìn nhận sự vật từ các góc độ khác nhau sẽ có lợi ích gì? Vì sao em cần tìm chứng cứ khi lập luận? Nếu không có chứng cứ thì lập luận của em sẽ như thế nào? Việc tìm các chứng cứ được thực hiện như thế nào? Vì sao cần tiếp nhận những thông tin, quan điểm trái chiều khi đánh giá?	**3.Biểu hiện của tư duy phản biện** -Luôn đặt ra những câu hỏi khác nhau về sự vật hiện tượng -Luôn nhìn nhận sự vật từ các góc độ khác nhau. -Cần có những chứng cứ rành mạch khi lập luận -Cần tiếp nhận những thông tin, quan điểm trái chiều khi đánh giá. => Yêu cầu khi tư duy phản biện: suy nghĩ độc lập, cập nhật thông tin, lắng nghe các quan điểm khác nhau, giữ thái độ khách quan…

Bước 2: HS dựa vào SGK, thảo luận cùng bạn để đưa ra câu trả lời Bước 3: HS trả lời, HS khác bổ sung. Bước 4: GV chốt lại những biểu hiện của người có tư duy phản biện **Nhiệm vụ 2: Xác định các yêu cầu khi tư duy phản biện** Bước 1: GV yêu cầu đọc những gợi ý trong SGK và trả lời câu hỏi: Những câu hỏi 5W1H cần sử dụng khi nào? Em cần làm gì để có suy nghĩ độc lập? Theo em khi nhiều người cùng ủng hộ một ý kiến thì ý kiến đó có đúng không? Vì sao cần suy nghĩ độc lập? Khi tìm chứng cứ, em cập nhật thông tin như thế nào và bằng cách nào? Em kiểm tra độ tin cậy của thông tin như thế nào? Em có thái độ và suy nghĩ như thế nào khi lắng nghe các quan điểm khác nhau? Làm thế nào để giữ thái độ khách quan khi tư duy phản biện? Bước 2: HS làm việc cá nhân, thực hiện yêu cầu. Bước 3: Một số HS trình bày. Các bạn bổ sung Bước 4: GV nhận xét, chốt lại. **Nhiệm vụ 3: Chia sẻ những biểu hiện của tư duy phản biện mà em đã có,** Bước 1: GV đề nghị HS xây dựng danh mục những việc làm biểu hiện tư duy phản biện Bước 2: HS suy nghĩ, thảo luận Bước 3: HS chia sẻ kết quả Bước 4: GV nhận xét về biểu hiện tư duy phản biện, đề nghị HS tiếp tục rèn luyện	

Hoạt động 4: Tìm hiểu về kế hoạch tài chính cá nhân

a.Mục tiêu: HS trình bày được các nội dung kế hoạch tài chính cá nhân

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu các loại kế hoạch tài chính cá nhân Bước 1: GV nêu ba ví dụ về ba kế hoach tài chính trong 4 tháng, 4 năm và 15 năm. Yêu cầu: Điểm giống và khác nhau của ba kế hoạch tài chính trên. Bước 2: HS làm việc cá nhân Bước 3: HS trình bày ý kiến Bước 4: GV nêu kết luận **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân.** Bước 1: GV yêu cầu SH đọc bản kế hoạch Tài chính của bạn Trang trong SGK và thực hiện một số yêu cầu sau: Cách thức xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân là gì? (loại kế hoạch, mục tiêu, thời gian, cách thức..) Kế hoạch của bạn Trang có khả thi không? Vì sao? Bước 2: HS làm việ cá nhân, thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Một số HS trình bày, HS khác lắng nghe, bổ sung.	**4.Tìm hiểu về kế hoạch tài chính cá nhân** **4.1.Các loại kế hoạch tài chính:** -Ngắn hạn -Trung hạn -Dài hạn **4.2.Cách xây dựng kế hoạch tài chính.** -Cần xác định rõ mục tiêu tài chính, thời gian thực hiện, số tiền cần có, số tiền đã có, số tiền còn thiếu, các biện pháp để tìm nguồn thu thực hiện mục tiêu tài chính. -Mục tiêu tài chính nên xây dựng dựa trên nhu cầu và khả năng số tiền có thể thu được của HS. Tất cả các nội dung trong kế hoạch tài chính cần cụ thể, rõ ràng và phù hợp với từng cá nhân HS.

Bước 4: GV chốt ý, kết luận **Nhiệm vụ 3: Chia sẻ về cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân**. Bước 1: GV yêu cầu HS: đọc lại bản kế hoạch Tài chính cá nhân của Trang, nghiên cứu sơ đồ gợi ý, đánh số phù hợp. Bước 2: HS thảo luận, vẽ sơ đồ các bước thực hiện, đặc biệt các biện pháp thực hiện, thay đổi theo khả năng và hoàn cảnh của HS Bước 3: HS trình bày sản phẩm. HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: GV chốt ý, kết luận.	

RÈN LUYỆN

Hoạt động 5: Thực hành thể hiện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng ý chí vượt khó

a.Mục tiêu:

-HS biết lựa chọn những việc cần làm thể hiện trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ.

-HS thực hiện được những việc cần làm thể hiện trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng hỗ trợ người khác thực hiện nhiệm vụ.

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện

<table>
<tr><th>Hoạt động của GV và HS</th><th>Dự kiến sản phẩm</th></tr>
<tr><td>
Nhiệm vụ 1: Đề xuất cách thể hiện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó ở các tình huống trong SGK
Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận theo nhóm (4 nhóm) từng tình huống trong SGK. Câu hỏi gợi ý:
Nhân vật trong tình huống đang cần giải quyết vấn đề gì?
Những phẩm chất nào cần thể hiện trong mỗi tình huống?
Bước 2: Các nhóm thảo luận theo từng tình huống.
Bước 3: Mỗi nhóm trình bày cách giải quyết 1 tình huống. HS khác nhận xét, bổ sung, đặt câu hỏi cho nhóm bạn.
Bước 4: GV tổng hợp ý kiến và thống nhất cách giải quyết từng tình huống.
Nhiệm vụ 2: Xác định những việc bản thân cần làm.
Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi hoàn thành bảng sau:
<table>
<tr><td>Nhiệm vụ</td><td>Trách nhiệm</td><td>Tự chủ</td><td>Tự trọng</td><td>Ý chí vượt khó</td></tr>
<tr><td rowspan="2">Học tập</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
</table>
<table>
<tr><td>Khó khăn</td><td>Bp khắc phục</td><td>Thời gian thực hiện</td><td>Kết quả/sản phẩm</td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
</table>
Bước 2: HS làm việc để hoàn thành bảng.
Bước 3: HS trao đổi các nhóm, nhận đóng góp, điều chỉnh kế hoạch
Bước 4: GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch.
</td><td>
-Cách thức xử lí các tình huống của HS
-Chia sẻ về những việc cần làm và khó khăn gặp phải
</td></tr>
</table>

Hoạt động 6: Rèn luyện tư duy phản biện.

a.Mục tiêu:

HS rèn luyện tư duy phản biện khi nhận xét, đánh giá các ý kiến.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

Bước 1:

GV tổ chức cho HS rèn luyện tư duy phản biện theo hai vấn đề:
-Vấn đề 1: Đại học là con đường ngắn nhất dẫn đến thành công.
-Vấn đề 2: Những người học giỏi bao giờ cũng là những người bạn tuyệt vời
GV chia lớp thành 6 nhóm, chuẩn bị bài nhận xét. GV hướng dẫn HS đóng nhiều vai khác nhau, xây dựng luận điểm, luận cứ chặt chẽ để bảo vệ quan điểm của mình/
Bước 2: HS làm việc theo nhóm.
Bước 3: Đại diện một số nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
Bước 4: GV cho đánh giá, bình chọn. GV nhận xét, đánh giá về bản được bình chọn hay nhất.

Hoạt động 7: Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân.

a.Mục tiêu:

HS xây dựng và thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân.

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV yêu cầu HS liệt kê mục tiêu tài chính cá nhân ngắn hạn, trung hạn/ dài hạn của bản thân theo mẫu sau:
Mục tiêu tài chính:……. Giá……
Thời gian thực hiện:…….
Số tiền hiện có:……..
Số tiền còn thiếu để thực hiện mục tiêu:……..
Biện pháp cần thực hiện để có thêm thu nhập để thực hiện mục tiêu tài chính:
……..
Kế hoạch thực hiện cụ thể:

Thời gian	Nội dung	Chi	Thu
Tháng			
	Tổng		
	Còn lại		
Tháng			
	Tổng thu nhập		

Người có thể hỗ trợ:
…….
Bước 2: HS hoàn thành bản kế hoạch theo mẫu.
Bước 3: HS trao đổi với bạn về kế hoạch tài chính cá nhân, lắng nghe những thắc mắc, góp ý, tiếp tục bổ sung hoàn chỉnh bản kế hoạch.
Bước 4: GV nhận mạnh kết luận về các nội dung tài chính cần có, yêu cầu HS chú ý xin tư vấn của người thân và người hỗ trợ.
GV nêu rõ yêu cầu HS về nhà: chia sẻ với người thân về kế hoạch tài chính đó; lắng nghe ý kiến đóng góp; nhờ người thân và người có liên quan hỗ trợ; thảo luận với người hỗ trợ; hoàn thiện bản kế hoach; thực hiện kế hoạch tài chính đã xây dựng; thử đặt các mục tiêu tài chính cá nhân trung hạn, dài hạn cho bản thân.

VẬN DỤNG.

a.Mục tiêu:

HS tự rèn luyện tinh trách nhiemj, sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó.

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện.

-GV giao nhiệm vụ cho HS: về nhà tiếp tục thực hiện những việc làm cần thiết để rèn luyện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó.
-Chia sẻ với lớp kết quả và những khó khăn trong quá trình thực hiện

C. SINH HOẠT LỚP

Tuần 1

1.Sơ kết tuần, thông qua kế hoạch tuần sau.

2.Sinh hoạt theo chủ đề "Trách nhiệm, tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ".

a.Mục tiêu: HS chia sẻ được những việc làm thể hiện tính trách nhiệm, lòng tự trọng, sự tự chủ và ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

-GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về những việc làm thể hiện tính trách nhiệm, lòng tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ và đạt được mục tiêu.

-HS chia sẻ và lắng nghe ý kiến góp ý của các bạn trong tổ hoặc trong lớp

-GV động viên những bạn đã cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ, luôn cố gắng vươn lên.

-GV khen ngợi động viện những bạn đã có ý thức hỗ trợ, động viên người khác khi thực hiện nhiệm vụ.

Tuần 2

1.Sơ kết tuần, thông qua kế hoạch tuần sau.

2.Sinh hoạt theo chủ đề: "Hành động vượt khó".

a.Mục tiêu:

HS chia sẻ được về những khó khăn đang tồn tại và những hành động vượt khó cần thực hiện

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện.

-GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

+Những khó khăn cần vượt qua

+Những hành động vượt khó và kết quả

+Những khó khăn cần tiếp tục giải quyết

+Đánh giá về sự trưởng thành của cá nhân.

-GV động viên những bạn đã có sự tiến bộ, sự cố gắng khi thực hiện nhiệm vụ

-GV khen ngợi những bạn đã luôn hỗ trợ, động viên người khác khi thực hiện nhiệm vụ

Tuần 3

1. Sơ kết tuần, thông qua kế hoạch tuần sau

2. Sinh hoạt theo chủ đề "Tư duy phản biện"

a. Mục tiêu

HS chia sẻ được việc thay đổi các quan điểm về sự vật, hiện tượng khi sử dụng tư duy phản biện.

b. Nội dung- Tổ chức thực hiện

* Bước 1: GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

+ những quan điểm, cách nhìn nhận về sự vật, hiện tượng của bản thân đã thay đổi khi sử dụng tư duy phản biện;

+ Sự thay đổi về cảm xúc, thái độ, hành vi của bản thân sau khi thay đổi quan niệm;

+ Những kết quả nhận được sau khi thay đổi.

* Bước 2: GV khích lệ HS thẳng thắn chia sẻ, kiểm tra lập luận và chứng cứ trong quan điểm của bạn.

* Bước 3: GV đề nghị HS lắng nghe quan điểm của các bạn và điều chỉnh quan điểm của bản thân, nếu cần thiết.

* Bước 4: GV chốt nội dung sinh hoạt

* Bước 5: GV kết thúc buổi SHL.

Tuần 4

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

2. Đánh giá giữa kì 1

a. Mục đích

- Đánh giá nhận thức của HS về quan điểm sống; biểu hiện của các phẩm chất trách nhiệm, lòng tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó;

- Đánh giá các năng lực sau của HS:

+ Năng lực điều chỉnh bản thân: điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực;

+ Năng lực giải quyết vấn đề: lựa chọn được cách giải quyết vấn đề thể hiện tính trách nhiệm.

b. Hình thức đánh giá: bài viết

c. Nội dung đánh giá

Linh hoạt, tùy vào mỗi trường học, lớp học.
d. Hướng dẫn đánh giá

Tuần 5

1. Sơ kết tuần 5 và thông qua kế hoạch tuần 6
2. Sinh hoạt theo chủ đề " Kế hoạch tài chính cá nhân".
a. Mục tiêu
HS chia sẻ được kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân; những khó khăn và thuận lợi khi thực hiện kế hoạch đó.
b. Nội dung- Tổ chức thực hiện
Bước 1: GV chia HS thành 6 nhóm
Bước 2: HS thảo luận tại tổ, chọn kế hoạch hoàn hảo nhất, trình bày trước lớp.
- Những mục tiêu tài chính trung hạn và ngắn hạn đã được xác định;
- Những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện tài chính cá nhân.

Bước 3: 6 bản kế hoạch, đại diện cho 6 tổ trình bày trước lớp.
Bước 4: GV biểu dương, khích lệ
- HS đã xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân có tính khả thi.
- HS vượt khó khăn để thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân

Bước 5:
- GV đề nghị HS chia sẻ những điều học được từ bạn, từ buổi sinh hoạt này.
- GV kết thúc buổi SHL

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Cá nhân đánh giá
* GV yêu cầu HS căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động trong chủ đề để tự đánh giá theo các tiêu chí sau:
- Hoàn thành được trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Thể hiện được sự tự chủ, tự trọng trong hoạt động học tập ở lớp và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân;
- Biết vượt qua được những thử thách, khó khăn của bản thân;
- Tham gia hôc trợ được các bạn khi thực hiện nhiệm vụ;
- Sử dụng được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng;
- Xây dựng và thực hiện được ít nhất 01 bản kế hoạch tài chính hợp lí của bản thân.

* Các mức đánh giá
- Đạt: Đạt 4/6 tiêu chí
- Chưa đạt: Chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

2. Đánh giá theo nhóm/ tổ.
2. Đánh giá chung của GV.

CHỦ ĐỀ 3: TƯ DUY PHẢN BIỆN VÀ TƯ DUY TÍCH CỰC (12 TIẾT)

Mục tiêu chủ đề:
- HS có khả năng thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội
- Lập và lên kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng
- Tham gia một số hoạt động cộng đồng phù hợp và đánh giá được hoạt động phát triển cộng đồng

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TUẦN 1: SỬ DỤNG MẠNG XÃ HỘI TÍCH CỰC TRONG HỌC TẬP

I. Mục tiêu
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Thấy được tính phổ biến và nhu cầu của con người về mạng xã hội
- Biết cách chủ động, tự tin trong khai thác mạng xã hội
- Phát triển phẩm chất chăm chỉ và trách nhiệm

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Chuẩn bị nôi dung và hình thức triển khai chủ đề
- Chọn đối tượng thực hiện, có sự theo dõi giám sát và duyệt nội dung, tập dượt trước khi thực hiện dưới cờ
- Chuẩn bị đường link nhạc nền, âm thanh,các dụng cụ hỗ trợ cần thiết
- Chuẩn bị quà tặng (nếu có)

2. Với HS

- HS lên ý tưởng, kịch bản và thường xuyên trao đổi với GV chủ nhiệm, cán bộ đoàn để điều chỉnh, sửa chữa và phối hợp thực hiện.
- Tập dượt trước khi thực hiện, chuẩn bị trang phục phù hợp với nhà trường, với phong cách và nội dung chủ đề
- HS chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia diễn đàn, giao việc cụ thể cho các thành viên để thực hiện đúng thời gian.

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: SỬ DỤNG MẠNG XÃ HỘI TÍCH CỰC TRONG HỌC TẬP

a.Mục tiêu

- Giúp HS thấy được lợi ích của mạng xã hội từ đó có cách sử dụng mạng xã hội tích cực và có ý nghĩa.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT thuyết trình ngắn về lợi ích và phương pháp sử dụng mạng xã hội đối với HS THPT
- NDCT cử một số đại diện của một số lớp trình bày suy nghĩ của mình, phương pháp sử dụng mạng xã hội của cá nhân với HS toàn trường.
- HS các lớp lắng nghe, có thể tham gia phản biện bày tỏ ý kiến
- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ biểu diễn xen lẫn các ý kiến tham luận, các ý kiến phát biểu để không khí diễn đàn sôi nổi, hấp dẫn
- Đan xen nội dung sinh hoạt là một số bài hát ca ngợi tuổi trẻ: bài ca xây dựng, khát vọng tuổi trẻ.

*** Đánh giá:** Mỗi HS tự đánh giá, các bí thư tập hợp phản hồi về nhóm chung, GV chủ nhiệm, cán bộ đoàn, lãnh đạo nhà trường tự đánh giá

*** Hoạt động tiếp nối:** Vận dụng kiến thức chủ đề để khai thác mạng xã hội một cách hợn lí và hiệu quả.

TUẦN 2: GIAO LƯU TRUYỀN THỐNG "TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO"

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thấy được vai trò của người thầy trong sự nghiệp trồng người
- Phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, thời đại
- Trau dồi, bồi dưỡng tình cảm yêu thương, trân trọng người thầy.
- Hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề, phẩm chất trách nhiệm, nhân ái....

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Thực hiện công việc theo kế hoạch
- tham mưu với nhà trường để mời khách mời là những chuyên gia, những cựu GV đã từng đóng góp cho nhà trường, địa phương.
- Chuẩn bị một số vấn đề để tọa đàm, gợi ý cho HS có thể chuẩn bị những đoạn cảm nghĩ ngắn của cá nhân về người thầy để chia sẻ cảm xúc trước HS toàn trường
- Hướng dẫn HS có thể chuẩn bị câu hỏi để giao lưu với khách mời
- Phân công lớp có chuẩn bị các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị các thiết bị phương tiện để thực hiện tốt chủ đề lồng ghép trong tiết chào cờ.

2. Với HS

- Lớp trực tuần chuẩn bị mọi mặt trên cơ sở kế hoạch của đoàn trường và GV chủ nhiệm.

Những thành viên tham gia thực hiện chủ đề phải chịu sự phân công của những người có trách nhiệm, chịu sự giám sát của GV trong quá trình chuẩn bị chủ đề.

- Chuẩn bị câu hỏi/ý kiến tham gia tọa đàm
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Diễn đàn "Tọa đàm về văn hóa ứng xử trong cộng đồng"

a. Mục tiêu

- Phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo, vinh danh vai trò người thầy

Giúp HS có thái độ kính trọng thầy cô, biết ứng xử lễ phép với các thầy cô giáo.

- **b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.**
- NDCT/ đại diện lớp giới thiệu ý nghĩa của chủ đề hướng về ngày hiến chương

giới thiệu khách mời, nhắc HS chuẩn bị trước câu hỏi hoặc cảm nghĩ về người thầy

- - Yêu cầu toàn bộ HS của trường lắng nghe nội dung trao đổi của các khách mời, đưa ra quan điểm, ý kiến bản thân hoặc những ứng xử đáng học tập mà em biết

NDCt đại diện HS tham gia lồng ghép biểu diễn văn nghệ: bụi phấn, mong ước kỉ niệm xưa,….

-Đại diện nhà trường tiếp thu ý kiến và đánh giá quá trình thực hiện chủ đề của lớp trực tuần.

- NDCT đại diện nhà trường tặng hoa, quà cho khách mời (nếu có)

*** Đánh giá:** HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau

GV đánh giá và rút kinh nghiệm

*** Hoạt động tiếp nối:** HS phát huy truyền thống bằng cách phát huy những cảm nhận của mình về những người thầy của cá nhân mình.

TUẦN 3: XÂY DỰNG TÌNH BẠN ĐẸP- NÓI KHÔNG VỚI BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Hiểu được tình bạn đẹp dưới mái trường và hậu quả của bạo lực học đường
- Bày tỏ thái độ bất bình trước bạo lực học đường, phương pháp phát huy tình bạn đẹp và cách để ngăn chặn bạo lực học đường hiện nay.
- Rèn kĩ năng giải quyết vấn đề, kĩ năng hợp tac và phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Giao cho lớp trực tuần chuẩn bị bài thuyết trình và chuẩn bị câu hỏi giao lưu với đại diện các lớp
- Gợi ý cho lớp trực tuần có thể chuẩn bị tình huống liên quan đến chủ đề để mời đain diện HS xử lí tình huống
- Chuẩn bị tốt mọi mặt cho tiết chào cờ
- Phân công lớp có chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

2. Với HS

- Thực hiện theo sự phân công điều động
- Chủ động trong việc lựa chọn hình thức và ý tưởng sinh hoạt chủ đề
- Điều chỉnh nội dung và hình thức thực hiện khi có sự góp ý bổ sung của GV
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Diễn đàn "xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường"

a. Mục tiêu

- Thấy được vai trò của tình bạn cũng như độ nguy hiểm của bạo lực trong trường học
- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân trong việc thể hiện ứng xử có văn hóa và tham gia tuyên truyền văn hóa nơi cộng cộng

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT/đại diện lớp trực tuần thuyết trình về chủ đề
- Lớp trực tuần mời đại diện cách lớp tham gia giao lưu bằng cách trả lời câu hỏi hoặc giải quyết tình huống.
- Đại diện nhà trường đánh giá trao đổi tâm tình, giáo dục HS thông qua chủ đề.

*** Đánh giá**: HS tự đánh giá, GV và HS đánh giá lẫn nhau

*** Hoạt động tiếp nối:** tìm đọc những cuốn sách đề cao tình bạn và những cuốn sách tâm lí về lứa tuổi, sách bàn về kĩ năng sống; viết những cảm nhận về tình bạn, về hiện tượng bạo lực học đường.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thể hiện được sự chủ động của bản thân trong các môi trường giao tiếp khác nhau.
- Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện thân thiện với bạn bè và thầy cô.
- Ứng xử phù hợp trong các tình huống khác nhau trong gia đình

2. Năng lực, phẩm chất

- Năng lực giao tiếp trong các tình huống cụ thể
- Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề
- Phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, trung thực 2.**Năng lực**

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

2. **Đối với GV**

- SGK, SGV, Giáo án, bài giảng, đường link tài liệu tham khảo, phiếu học tập, bảng phụ.
- Máy tính, máy chiếu.

3. **Đối với HS**

- SGK, SBT, nội dung chuẩn bị của nhóm, cá nhân
- Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).

các câu hỏi phản biện, các tình huống liên quan đến chủ đề

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

5. **Mục tiêu:** tạo bầu không khí lớp HS động để người học sẵn sàng bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ
6. **Nội dung:** HS trình bày và giải quyết những vấn đề liên quan đến chủ động, tự tin trong giao tiếp và cách rèn luyện sự chủ động tự tin trong giao tiếp
7. **Sản phẩm học tập:** HS/ nhóm HS tham gia trình bày và phản biện đánh giá lẫn nhau, các bài thuyết trình, file trình chiếu, các phiếu học tập, hình ảnh minh hoạ.
8. **Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem video cliphttps:

https://coccoc.com/search?query=r%C3%A8n+k%C4%A9+n%C4%83ng+t%E1%BB%B1+tin+cho+h%E1%BB%8Dc+sinh+thpt&tbm=vid

GV đặt câu hỏi trước khi xem video:

- Nội dung video đề cập đến vấn đề gì?
- Nếu HS được tham gia các hoạt động trải nghiệm có rèn luyện được sự chủ động, tự tin hay không?
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ. xem video và trả lời câu hỏi

- GV dẫn dắt vào hoạt động: *sự thành công của mỗi người trong học tập và trong cuộc sống phần nào được quyết định bởi sự chủ động, tự tin của họ trong giao tiếp. muốn có sự chủ động tự tin chúng ta phải rèn luyện thường xuyên và điều chỉnh những hạn chế trong thực tiễn giao tiếp. Hi vọng chuyên đề này chúng ta hiểu thêm về sự cần thiết của sự chủ động, tự tin và cách để rèn luyện phát triển nó.*

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: biểu hiện của chủ động tự tin trong giao tiếp

5. **Mục tiêu:** giúp HS hiểu được vai trò của sự chủ động tự tin trong giao tiếp để từ đó có ý thức và mạnh dạn rèn luyện
6. **Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS lắng nghe và trả lời
7. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
8. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Chia sẻ biểu hiện của sự chủ động, tự tin **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV chia HS thành 2 nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ: biểu hiện của sự chủ động, tự tin và cách thể hiện sự chủ động tự tin trong giao tiếp: **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ nhóm theo cấu trúc khăn trải bàn hoặc một hình thức trình bày phù hợp, GV qua sát, theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ, điều chỉnh nếu cần **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - đại diện nhóm trình bày, các thành viên khác bổ sung và tham gia góp ý, đánh giá sản phẩm của các nhóm còn lại **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. GV tổng kết đánh giá hoạt động. Về phương pháp rèn luyện sự tự tin, GV có thể nhấn mạnh và hướng dẫn HS tham khảo một số tài liệu sau đây: https://www.elleman.vn/ky-nang/8-cach-ren-luyen-su-tu-tin-cho-ban-than? https://www.youtube.com/watch?v=jprLyGdYtC0 https://1office.vn/bi-quyet-tu-tin-trong-giao-tiep-de-gat-hai-thanh-cong GV bổ sung một số lưu ý khi giao giao tiếp cần chú ý: sự chuẩn bị về nội dung, trang phục các yếu tố hỗ trợ. trọng âm, ngữ âm, nói đúng, đủ, rõ, có điểm nhấn để tăng tính thuyết phục nên linh hoạt trong sử dụng ngôn ngữ hình thể ánh mắt khi giao tiếp cần nhìn trực diện người nghe, phải bao quát cả hội trường để tìm sự động viên, khích lệ từ họ.	Ở trường, lớp: Tích cực phát biểu, xây dựng bài. Chủ động chia sẻ với thầy cô, bạn bè. Ở nhà: Tự giác ôn bài, chuẩn bị bài cho buổi học tiếp theo. Chủ động chia sẻ với người thân về học tập. Thực tiễn xã hội: Vận dụng kiến thức bài học vào thực tế. Chủ động chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm từ mọi người. Ở các trung tâm câu lạc bộ: Tìm hiểu kiến thức bài học. Chủ động làm quen. *. Các biện pháp rèn luyện sự tự tin trong giao tiếp

cần linh hoạt trong xử lí tình huống, trung thực, và khiêm tốn khi nói về mình; khen ngợi và ngưỡng mộ đúng mực với người khác; sẵn sàng lắng nghe những góp ý chân thành của người khác về mình.	

HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN

Hoạt động 2 : THỂ HIỆN SỰ CHỦ ĐỘNG, TỰ TIN TRONG GIAO TIẾP

1.Mục tiêu: Tạo cơ hội cho HS được trải nghiệm để rèn luyện sự chủ động tự tin trong giao tiếp

2.Nội dung: GV trở lại các nội dung gợi ý chuẩn bị và bản thảo sản phẩm của các nhóm chuẩn bị và thông qua thứ tự đại điện các nhóm trình bày

3.**Sản phẩm học tập:** sản phẩm chuẩn bị của các nhóm, nội dung trình bày của đại diện cac nhóm

4.**Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV nhắc lại nội dung gửi HS chuẩn bị: Chọn mỗi nhóm 5 HS thực hiện một trong những nhiệm vụ dưới đây: - Giới thiệu một cuốn sách - Tập hướng dẫn một chương trình khai giảng - Đóng vai phỏng vấn một người nổi tiếng - Thuyết trình về một vấn đề yêu thích. - Cảm nhận về những ngày đầu vào lớp 10 - Ý nghĩa của các hoạt động trải nghiệm - Hình thức: HS có thể viết bài dưới dạng thuyết trình, trình bày theo hình thức lựa chọn trên giấy Ao, trên file trình chiếu hoặc đóng kịch,vẽ tranh. - Khuyến khích tất cả các thành viên trong nhóm đều tham gia. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ và báo cáo nhiệm vụ học tập** - Đại diện nhóm/thành viên nhóm trình bày sản phẩm theo ý đồ của nhóm đã chuẩn bị trước - GV nhắc nhở, điều chỉnh, hướng dẫn các nhóm thực hiện nhiệm vụ đúng thời gian, có trọng tâm. **Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** Các nhóm đánh giá lẫn nhau, GV đánh giá và tổng kết hoạt động. GV lưu ý những hạn chế của các nhóm đồng thời nhấn mạnh những ưu điểm, thành công của các nhóm để từ đó nhân rộng, phát huy.

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Hoạt động 3: Thực hành và phân tích các tình huống vận dụng sự chủ động và tự tin trong giao tiếp

1. Mục tiêu: Giúp HS giải quyết tình huống giả thiết để các em có phương pháp phù hợp và linh hoạt khi giải quyết vấn đề thực tiễn đời sống

2. Nội dung: GV đặt tình huống, HS giải quyết vấn đề?

3.Sản phẩm học tập: HS xử lí tình huống

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập. GV đặt ra một số tình huống để HS xử lí: mỗi nhóm hai HS lựa chọn một tình huống giả định để xử lí:

1. Một lần trễ học 20 phút, em bị GV bộ môn đứng ngay cửa để theo dõi bài mà không được vào lớp.
2. trong một lần trả bài kiểm tra, GV chấm bài chưa thật sự khách quan, người thiệt hại chính là mình.
3. Lớp có một bạn mất một số tiền khá lớn, ngay thời điểm bạn ấy mất tiền, bạn có mặt ở đó, nhiều người nghi ngờ bạn.
4. Bạn sợ nhất là phải lên trả bài, hôm đó dù đã thuộc bài nhưng sự nghiêm nghị của GV khiến cho bạn không đủ tự tin để nhớ những gì đã học.
5. Khi bạn ở nhà một mình, có người quen ở xa đến chơi.
6. Lần đầu tiên được trải nghiệm trong một cuộc thi năng khiếu mà không có bạn bè thầy cô và gia đình ở cạnh.
7. Bạn được giao dẫn một chương trình do nhà trường tổ chức.
8. Khi gặp một sự cố trong lúc tham gia nấu nướng.
9. Trong tiết trả bài bạn được điểm kém trong lúc nhiều bạn học yếu hơn mình điểm lại khá cao.
10. Trong một hội diễn văn nghệ của lớp, đến ngày cuối cùng vị trí của bạn bị đổi bởi người khác.
11. Trong một tiết học, bạn phát hiện ra thầy cô đã dạy sai kiến thức.
12. Khi bị người bạn thân của mình hiểu nhầm.
13. Trong một buổi giao lưu với nhà tuyển dụng, bạn muốn nhà tuyển dụng nói rõ hơn về ngành mình dự định sẽ chọn.
14. Bạn được thay mặt toàn thể HS của trường trả lời phỏng vấn ngắn trước phóng viên truyền hình/ phát thanh.
15. Bạn có năng khiếu về thể thao nhưng thầy cô bộ môn chưa phát hiên, trong thâm tâm muốn thử sức nhưng chưa dám bày tỏ nguyện vọng.
16. Chọn một bài hát thật có có ý nghĩa để có thể biểu diện trước lớp. trường.

VẬN DỤNG – MỞ RỘNG

1. Mục tiêu: Từ hiểu biết về chủ đề và kinh nghiệm trong xử lí tình huống HS chủ động vận dụng để thực hành tự luyện ngoài giờ học vận dụng vào thực tiễn cuộc sống

2. Nội dung: GV gợi ý giao việc, HS lựa chọn chủ đề thực hành phù hợp hoặc tự chọn một chủ đề khác để rèn luyện sự tự tin trong giao tiếp

3. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm đôi, nhóm lớn

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS
Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ - GV đưa ra những gợi ý về chủ đề rèn luyện ngoài giờ học cho HS, sau đó cá nhân - HS, cặp đôi hoặc nhóm HS đăng kí chủ đề và danh sách các thành viên cho GV qua zalo nhóm lớp - Một số chủ đề có thể gợi ý cho HS rèn luyện tự tin trong giao tiếp như sau: - Chuyên mục sách hay mỗi tuần (giới thiệu sách) - Em là MC/ Tập dẫn các chương trình trong nhà trường. - Phản biện một vấn đề GV đặt ra ngay trong giờ học. - Đối thoại với một mạnh thường quân để tìm nguồn hỗ trợ cho một người bạn gặp khó khăn trong lớp. - Học làm người phỏng vấn hoặc trả lời phỏng vấn. - Làm video clip giới thiệu quảng bá tìm đầu ra sản phẩm của gia đình mình trên youtobe hoặc trên mạng xã hội **Bước 2 Thực hiện nhiệm vụ** HS hoặc nhóm hoặc sinh viết kịch bản và thực hiên các công đoạn nếu thực hành trải nghiệm giả định, HS có thể thực hành ngay trong đời sống thực tế và quay video lại để GV và các bạn góp ý đánh giá, điều chỉnh

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận. GV và tập thể lớp nhận kết quả thực hành qua video nhóm lớp

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV hướng dẫn HS nhận xét, đánh giá từ ưu điểm đến hạn chế.
GV đánh giá chung, tổng kết

C. SINH HOẠT LỚP

Tuần 1:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: " phản hồi kết quả sinh hoạt chủ đề chủ động tự tin trong các môi trường giao tiếp khác nhau"

a. Mục tiêu: tạo cơ hội cho HS biết cách rèn luyện kĩ năng để từng bước hoàn thiện bản thân mình

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về:

+ Những điều mình đã đúc kết được trong sinh hoạt chủ đề

+ Những biện pháp cơ bản để rèn luyện chủ động, tự tin trong giao tiếp.

HS chia sẻ.

- HS khác lắng nghe, góp ý.

GV chốt lại vấn đề

Tuần 2: CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN THÂN THIỆN, TỰ TIN TRONG GIAO TIẾP"

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: "**chia sẻ kết quả thực hiện thân thiện, tự tin trong giao tiếp"**

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả thực hành giao tiếp để rèn luyện thân thiện, tự tin trong giao tiếp

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

tổ chức lớp thành hai nhóm lớn để chia sẻ lẫn nhau

Tuần 3:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: "chia sẻ kết quả ứng xử trong giao tiếp"

a. Mục tiêu: HS chia sẻ kết quả hiệu quả của quá trình thực hiện trải nghiệm giả định và trải nghiệm trong thực tiễn cuộc sống

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- Yêu cầu các nhóm/cá nhân xem lại video của cá nhân và nhóm mình.

GV lựa chọn một số video đáp ứng tốt yêu cần hoặc video còn nhiều vấn đề mà người thực hiện chưa thật sự tự tin trong giao tiếp để phân tích chỉ ra những ưu và hạn chế để có thể điều chỉnh

- GV nhấn mạnh một số vấn đề cơ bản, nếu còn thời gian cho đại diện các nhóm thể hiện năng khiếu hát, vẽ, diễn kịch, dẫn chương trình để có cơ hội thể hiện tự tin, chủ động trong giao tiếp

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. **Học tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau**

ANH/CHỊ HÃY TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU
1. Để có sự chủ động, tự tin trong giao tiếp chúng ta cần phải chú ý những gì? 2.Trong quá trình thực hiện chủ đề chủ điểm, em thấy mình cần điều chỉnh những gì để rèn luyện sự chủ động tự tin trong giao tiếp? 3 .Những khó khăn trong khi em đứng trước đám đông để bày tỏ suy nghĩ của mình là gì? 4. Những gì em đã làm được trong 3 tuần thực hiện chủ đề? những gì cần chú ý khắc phục trong hoạt động giao tiếp để bản thân có thể chủ động tự tin hơn? 5. Em thấy những lỗi sai khiến cho em và các bạn trong lớp không thật sự tự tin thường là những lỗi nào? 6. Để có một hoạt động giao tiếp tốt chúng ta cần chuẩn bị những gì?

2. Đánh giá chung của GV:

GV đánh giá trên cơ sở phản hồi nhanh của HS, đánh giá trên cơ sở nhật kí ghi chép giờ dạy và quá trình quan sát các tiết học của HS qua việc thực hiện chủ đề, chủ điểm.

CHỦ ĐỀ 4: TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH (12 TIẾT)

Mục tiêu chủ đề:

- Học sinh thực hiện được trách nhiệm của bản thân với bố mẹ, người thân;
- Thể hiện được trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình;
- Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TUẦN 1: DIỄN ĐÀN " TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH"

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân với gia đình;
- Mong muốn thể hiện được trách nhiệm với gia đình;
- Góp phần hình thành và phát triển phẩm chất yêu thương, trách nhiệm;
- Hình thành và phát triển năng lực tư duy phản biện, trình bày suy nghĩ, ý tưởng, các năng lực đặc thù: lập kế hoach, tổ chức thực hiện và đánh giá hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn " Trách nhiệm với gia đình"
- Trang trí phông diễn đàn, bục nơi đứng cho người diễn thuyết
- phân công các lớp chuẩn bị tham luận xoay quanh chủ đề
- Phân công lớp trực ban chuẩn bị tiết mục văn nghệ về gia đình xen kẽ trong buổi tọa đàm
- Chuẩn bị phương tiện âm li, loa đài

2. Với hs

- HS chuẩn bị tham luận theo sự phân công.
- HS chuẩn bị ý kiến tham gia diễn đàn
- HS chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia diễn đàn

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Diễn đàn " Trách nhiệm với gia đình"

a.Mục tiêu

- HS trình bày và chia sẻ được quan điểm, suy nghĩ về giá trị của tình cảm gia đình và trách nhiệm xây dựng gia đình thành tổ ấm của mỗi thành viên.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn
- NDCT yêu cầu lần lượt đại diện lớp lên tham gia tham luận về nội dung được phân công
- Yêu cầu những HS khác lắng nghe và phát biểu ý kiến về chủ đề của diễn đàn hoặc đặt câu hỏi cho tác giả tham luận.
- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ biểu diễn xen lẫn các ý kiến tham luận, các ý kiến phát biểu để không khí diễn đàn sôi nổi, hấp dẫn
- Bí thu đoàn trường chốt lại những điểm quan trọng trong các tham luận và ý kiến trao đổi

*** Đánh giá:** Hs các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc về diễn đàn

*** Hoạt động tiếp nối:** HS về lớp bàn kế hoạch, biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

TUẦN 2: GIAO LƯU VỚI NHỮNG TẤM GƯƠNG THÀNH CÔNG VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được hs có thể tham gia phát triển kinh tế gia đình.
- Học hỏi được kinh nghiệm phát triển kinh tế gia đình của các khách mời và có thể vận dụng vào phát triển kinh tế gia đình mình;
- Có ý thức tham gia tìm kiếm biện pháp phát triển kinh tế gia đình;

Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá; phẩm chất trách nhiệm.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trục tuần xây dựng kịch bản chương trình cho buổi tọa đàm
- Mời khách là những tấm gương thành công về phát triển kinh tế gia đình để hs giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.
- Chuẩn bị một số câu hỏi dành cho khách mời
- Bí thư Đoàn trường chuẩn bị kịch bản và dẫn chương trình tọa đàm với khách mời, đồng thời khích lệ HS khác giao lưu
- Trang trí phông diễn đàn, bàn ghế ngồi cho khách trên sân khấu
- HS các lớp chuẩn bị ý kiến về vấn đề nêu trên để tham gia giao lưu với khách mời
- Phân công lớp có chuẩn bị các tiết mục văn nghệ
- CHuẩn bị phương tiện: ÂM li, loa đài, micro, đàn đệm hát cho các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho khách mời

2. Với hs

- Lớp trực tuần lập kế hoạch tổ chức hoạt động chào cờ và buổi tọa đàm, giao lưu.
- Chuẩn bị câu hỏi/ý kiến tham gia tọa đàm
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Giao lưu với những tấm gương thành công về phát triển kinh tế gia đình

a. Mục tiêu

HS học hỏi được kinh gnhiệm phát triển được kinh tế gia đình của khách mời và có thể vận dụng vào phát triển kinh tế gia đình mình

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT/ đại diện lớp trực tuần lần lượt giới thiệu các khách mời lên sân khấu và giới thiệu Bí thư Đoàn trường chủ trì buổi tọa đàm

- Bí thư đoàn trường đặt câu hỏi cho khách mời và nêu vấn đề để tọa đmà theo nội dung đã chuẩn bị
- Yêu cầu toàn bộ HS của trường lắng nghe nội dung trao đổi của các khách mời, đưa ra quan điểm, ý kiến bản thân hoặc những ứng xử đáng học tập mà em biết
NDCt giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi tọa đàm
- Sau khi khách mời và HS hết ý kiến trao đổi, Bí thư Đoàn trường chốt một số nội dung
- NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn, tặng hoa, quà lưu niệm cho các khách mời
- NDCT cảm ơn các thày cô và các bạn trong trường đã tích cực
*** Đánh giá:** Mỗi hs chia sẻ cảm nhận qua buổi giao lưu
*** Hoạt động tiếp nối:** HS tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm phat triển kinh tế gia đình của khách mời cho gia đình mình và vận dụng những kinh nghiệm đó vào phát triển kinh tế gia đình.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Thực hiện trách nhiệm của bản thân với bố mẹ người thân;
- Thể hiện trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình;
- Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.
- Tham gia các hoạt động theo chủ đề : " Phát triển kinh tế gia đình và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp" của Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. **Đối với giáo viên**
- SGK, SGV, Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.
- Giấy để thực heeienj cho nhóm lập kế haochj trong hoạt động 4
VIdeo bai hát, trò chơi đơn giản phù hợp nội dung chủ đề
- Các biện pháp để mở rộng quan hệ xã hội và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội
- Nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.
2. **Đối với học sinh**
- SGK, SBT.
- Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).
- Nhớ lại các hoạt động lao động trong gia đình em đã tham gia.
- Nhớ lại những hành động, hành vi, của bản thân thể hiện trách nhiệm đối với gia đình.
- Nhớ lại các tình huống thể hiện trách nhiệm đới vơi gia đình hoặc thiếu trách nhiệm đối với gia đình trong thực tiễn để chia sẽ.
- Suy nghĩ, các biện pháp, nội dung cần tuyên truyền... xung quanh vấn đề bài học

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và bày tỏ quan điểm cá nhân.
4. **Tổ chức thực hiện:**
- GV cho HS xem tranh ảnh về gia đình.
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ. Xem và nhận xét sự cần thiết của vấn đề.
- GV dẫn dắt vào hoạt động: *Mỗi chúng ta đây ai cũng có cội nguồn nơi mình sinh ra lớn lên và đặc biệt là mỗi người ai cũng có một gia đình có ông bà, cha mẹ, anh chị em,…. Gia đình là trường học đầu tiên của mỗi chúng ta và trong suốt cuộc đời gia đình mãi là nơi nương tựa vững chắc cho ta dù là lúc ta thành công hay thất bại. Vậy nên mỗi người chúng ta đều phải có trách nhiệm với gia đình, với người thân của chúng ta, và bài bài học hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về trách nhiệm của mình đối với gia đình nhé.*

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm hiểu về trách nhiệm với gia đình
Mục tiêu: HS nhận biết được các việc cần làm thể hiện trách nhiệm đối với gia đình trong ứng xử, lao động giúp gia đình và góp phần phát triển kinh tế gia đình.

Nội dung: GV đặt câu hỏi, hs lắng nghe và trả lời

1. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
2. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	**DỰ KIẾN SẢN PHẨM**
Trách nhiệm với gia đình **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV chia HS thành 3 nhóm - Nhóm 1: Liệt kê những việc cần làm để thể hiện trách nhiệm với bố mẹ, người thân, - Nhóm 2: Chia sẻ cách hoạt động lao động thể hiện trách nhiệm đới với gia đình. - Nhóm 3: Chia sẻ các biện pháp để phát triển kinh tế gia đình **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thảo luận liệt kê và chọn lựa hoàn thiện - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS, đại diện các nhóm trình bày. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. * Các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội	Nhóm 1: -Tự nguyện chăm sóc khi người thân bị ốm. -Nói lời yêu thương, biết ơn đối với bố mẹ, người thân trong gia đình. - Chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình. - Thực hiện tốt các nhiệm vụ được gia đình giao cho. Nhóm 2: - Giúp mẹ kinh doanh hang tạp hóa - Trồng rau, nuôi cá,… Nhóm 3: - Biện pháp: Kinh doanh hàng tạp hóa - Tham gia: Bán hàng, nhận hàng, giao hàng,…

Hoạt động 2 : Thể hiện trách nhiệm với gia đình.

1.Mục tiêu: HS đưa ra được những cách ứng xử phù hợp thể hiện trách nhiệm với gia đình.

2.Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

- GV yêu cầu HS chia sẻ về: trách nhiệm đối với gia đình

3.**Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.**Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu học sinh đọc các tình huống trong SGK và thảo luận theo nhóm để lựa chọn những cách ứng xử phù hợp thể hiện trách nhiệm với gia đình. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - Học sinh đọc tình huống và thảo luận	

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - HS các nhóm đại diện trình bày **Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	- Chúng ta nên trân trọng những giá trị gia đình - Quan tâm, chia sẽ khó khăn với ông bà. -Chủ động giúp đỡ anh chị, em và chủ động giải quyết những mâu thuẫn nảy sinh trong gia đình.

Hoạt động 3 : Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động lao động trong gia đình

1.Mục tiêu: HS lập được kế hoạch lao động giúp gia đình phù hợp.

2.Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi theo mẫu

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.
- Cho học sinh lập kế hoạch lao động cá nhân cho gia đình
-Xây dựng kế hoạch thực hiện;
- Yêu cầu Hs chia sẽ KH của mình
- Yêu cầu HS thực hiện các hoạt động lao động trong gia đình theo kế hoạch đã xây dựng và lưu ý:
+ Những việc nào làm chưa xong, em cần phải làm tiếp?
+Những việc nào làm chưa tốt, em cần phải làm lại.
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
Cá nhân HS làm việc lập kế hoạch cho mình
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.
GV gọi ngẫu nhiên HS trả lời

Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, bổ sung
</td><td>
Kế hoạch
<table>
<tr><th>TT</th><th>HĐ lao động được phân công</th><th>Biện pháp thực hiện</th><th>Thời gian thực hiện</th><th>Điều kiện và địa điểm thực hiện</th><th>Kết quả dự kiến</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Chăm sóc cây trồng</td><td>-Tưới cây; Phòng trừ sâu bệnh</td><td>17-18 giờ</td><td>Vườn ruộng</td><td>Cây sinh trưởng phát triển tốt</td></tr>
</table>
</td></tr>
</table>

Hoạt động 4 : Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế gia đình, lập kế hoạch và thực hiện

1.Mục tiêu: HS đề xuất được một số biện pháp để phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh

- Lập và thực hiện được kế hoạch tham gia phát triển kinh tế gia đình.

2.Nội dung: GV yêu cầu HS đề xuất một số biện pháp phát triển kinh tế của gia đình dựa vào:

+ Điều kiện gia đình

+ Nhu cầu thực tế của địa phương.

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>
Bước 1:GV giao nhiệm vụ
-GV yêu cầu HS đề xuất một số biện pháp phát triển kinh tế của gia đình dựa vào:
+ Điều kiện gia đình
+ Nhu cầu thực tế của địa phương.
- GV yêu cầu HS lập mẫu kế hoạch
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
HS thảo luận nhóm
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.
- GV gọi đại diện học sinh trình bày (Gọi bất kì học sinh nào trong nhóm)
- GV gọi học sinh nhóm khác nhận xét bổ sung
Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa
</td><td>
-Một số biện pháp như là làm những món bánh truyền thống ở dịa phương như bánh đa, bánh tráng, bánh phồng tôm, bánh pía, nem, chả, xôi,…..
- Bán phở, hủ tiếu,… bán ăn sáng..
-Kinh doanh các loại thuốc, thức ăn, phân bón cho tôm cua…
- Mở rộng mô hình chăn nuôi.
-Trồng cây ăn trái
- Thu mua nông sản , trái cây của bà con rồi bán lại cho các vựa lớn trong vùng,…
- Kinh doanh hoa tươi trong các ngày lễ lớn
* Kế hoạch kinh doanh
<table>
<tr><td>Mục tiêu</td><td>Biện pháp lựa chọn</td><td>Thời gian thực hiện</td><td>Điều kiện thực hiện</td><td>Kết quả dự kiến</td></tr>
<tr><td>Có thu nhập để trang trải chi phí học tập</td><td>Kinh doanh quần áo mỹ phẩm (online)</td><td>Suốt năm học</td><td>Vốn 500k(Chỉ cần đăng ảnh có người mua mới lấy hang)</td><td>Lãi 20k, 30k, 40k,</td></tr>
</table>
</td></tr>
</table>

Hoạt động 5 : Thực hiện trách nhiệm với gia đình

1.Mục tiêu: HS vận dụng những kinh nghiệm mới thu hoạch được qua các hoạt động trong chủ đề vào thực tiễn đời sống để thể hiện trách nhiệm với gia đình.

2.Nội dung: GV yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc theo nhóm

4.Tổ chức hoạt động:

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>
Bước 1: GV giao nhiệm vụ:
- HS cần thực hiện trách nhiệm với gia đình sau khi học tập chuyên đề
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
HS thảo .luận cặp đôi
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.
HS trình bày
Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa
</td><td>
- Thay đổi những thói quen chưa phù hợp để thực hiện tốt hơn sự quan tâm thường xuyên đến người thân.
- Yêu thương kính trọng ông bà, cha mẹ.
- Giữ gìn truyền thống của gia đình
-Thực hiện lao động giúp gia đình theo kế hoạch đã xây dựng và đạt kết quả như dự kiến.
- Thực hiện biện pháp phát triển kinh tế gia đình đã lựa chọn và đạt được mục tiêu đặt ra.
</td></tr>
</table>

C. SINH HOẠT LỚP

Tuần 15:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: " Trách nhiệm của bản thân đối với gia đình"

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được các biện pháp, hành động, việc làm thể hiện trách nhiệm với gia đình.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu hs chia sẻ trước lớp về:

+ HS xây dựng tình huống để hiểu rõ trách nhiệm của bản thân đối với gia đình

+ Thuyết trình về những câu chuyện cảm động về gia đình và nêu cảm nhận

- HS chia sẻ.
- HS khác lắng nghe, góp ý.

Tuần 16:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: " Tọa đàm về các hoạt động lao động trong gia đình"

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được các hoạt động lao động của bản thân trong gia đình.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu các nhóm đã thảo luận nhóm về các biện pháp, việc làm, hành động thể hiện trách nhiệm của bản thân đối với gia đình.
- Những biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình
- Gv nhận xét rút kinh nghiệm, tuyên dương các nhóm thực hiện tốt.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. **Cá nhân tự đánh giá**

   Phiếu đánh giá cuối chủ đề

   Họ và tên…….Lớp……..

Tiêu chí	Kết quả đạt được	HS tự đánh giá (Đạt/ Chưa Đạt)
1. Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc người thân hằng ngày.	- Tắm rửa cho em út - Đút cơm cho em - Làm nước cho cả nhà uống - Nhổ tóc bạc, đấm lưng, giặt quần áo…	
2. Chủ động tham gia giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình	- Lần 1: - Lần 2:	
3. Làm tốt các công việc được gia đình phân công	- Nấu ăn cho gia đình - Lau chùi, quét dọn vệ sinh nhà cửa - Tưới rau, làm cỏ…..	

4. Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế gia đình và lựa chọn các việc làm phù hợp góp phần phát triển kinh tế gia đình	- Trồng trọt - Chăn nuôi - Buôn bán	
Đánh giá chung của GV **Đạt:** Đạt ít nhất 3 trong 4 tiêu chí **Chưa đạt:** Chỉ đạt ít nhất 2 tiêu chí		

2. Đánh giá theo nhóm/tổ

GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào:

- Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.
- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực…
- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

3. Đánh giá chung của giáo viên

GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá gia đình (nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.

CHỦ ĐỀ 5: THAM GIA XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG (12 TIẾT)

Mục tiêu chủ đề:

- HS có khả năng thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hộ
- Lập và lên kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng
- Tham gia một số hoạt động cộng đồng phù hợp và đánh giá được hoạt động phát triển cộng đồng

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TUẦN 1: DIỄN ĐÀN "MỞ RỘNG QUAN HỆ XÃ HỘI VÀ THU HÚT CỘNG ĐỒNG VÀO HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI"

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được vai trò của quan hệ xã hội đối với sự phát triển của mỗi người
- Nêu được sự cần thiết phải mở rộng quan hệ xã hội ngay từ lứa tuổi học sinh
- Hình thành niềm tin HS cũng cần biết thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội
- CÓ ý thức mở rộng quan hệ xã hội và biết thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch và đánh giá; phẩm chất, trách nhiệm

II. Chuẩn bị

2. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn "Mở rộng quan hệ xã hội và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội"
- Trang trí phông diễn đàn, bục nơi đứng cho người diễn thuyết
- phân công các lớp chuẩn bị tham luận xoay quanh chủ đề
- Phân công lóp trực ban chuẩn bị tiết mục văn nghệ xen kẽ trong buổi tọa đàm
- Chuẩn bị phương tiện âm li, loa đài

2. Với hs

- HS chuẩn bị tham luận theo sự phân công
- HS chuẩn bị ý kiến tham gia diễn đàn
- HS chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia diễn đàn

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Diễn đàn "Mở rộng quan hệ xã hội và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội"

a.Mục tiêu

- HS nhận thức được việc bản thân cần phải mở rộng các mối quan hệ xã hội

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn
- NDCT yêu cầu lần lượt đại diện lớp lên tham gia tham luận về nội dung được phân công
- Yêu cầu những HS khác lắng nghe và phát biểu ý kiến về chủ đề của diễn đàn hoặc đặt câu hỏi cho tác giả tham luận.
- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ biểu diễn xen lẫn các ý kiến tham luận, các ý kiến phát biểu để không khí diễn đàn sôi nổi, hấp dẫn
- Bí thu đoàn trường chốt lại những điểm quan trọng trong các tham luận và ý kiến trao đổi

*** Đánh giá:** Hs các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc về diễn đàn

*** Hoạt động tiếp nối:** HS về lớp bàn kế hoạch, biện pháp về việc mở roongjquan hệ xã hội và thu hút cộng đồng thma gia hoạt động xã hội

TUẦN 2: TỌA ĐÀM VỀ VĂN HÓA ỨNG XỬ TRONG QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng xử có văn hóa trong cộng đồng
- Học hỏi được kinh nghiệm ứng xử có văn hóa trong cộng đồng
- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân trong việc thể hiện ứng xử có văn hóa và tham gia tuyên truyền văn hóa trong ứng xử trong cộng đồng
- Hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề, phẩm chất trách nhiệm, nhân ái....

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trục tuần xây dựng kịch bản chương trình cho buổi tọa đàm
- Mời khách là đại diện Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ địa phương, Mặt trân Tổ quốc... và đại biểu HS để tọa đàm
- Chuẩn bị một số vấn đề để tọa đàm
- Bí thư Đoàn trường chuẩn bị kịch bản và dẫn chương trình tọa đàm với khách mời, đồng thời khích lệ HS khác giao lưu
- Trang trí phông diễn đàn, bàn ghế ngồi cho khách trên sân khấu
- HS các lớp chuẩn bị ý kiến về vấn đề nêu trên để tham gia giao lưu với khách mời
- Phân công lớp có chuẩn bị các tiết mục văn nghệ
- CHuẩn bị phương tiện: ÂM li, loa đài, micro, đàn đệm hát cho các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho khách mời

2. Với hs

- Lớp trực tuần lập kế hoạch tổ chức hoạt động chào cờ và buổi tọa đàm
- Chuẩn bị câu hỏi/ý kiến tham gia tọa đàm
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Diễn đàn "Tọa đàm về văn hóa ứng xử trong cộng đồng"

a. Mục tiêu

- HS thấy được tầm quan trọng của văn hóa ứng xử trong cộng đồng
- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân trong việc thể hiện ứng xử có văn hóa và tham gia tuyên truyền văn hóa nơi cộng cộng

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT/ đại diện lớp trực tuần lần lượt giới thiệu các khách mời lên sân khấu và giới thiệu Bí thư Đoàn trường chủ trì buổi tọa đàm
- Bí thư đoàn trường đặt câu hỏi cho khách mời và nêu vấn đề để tọa đmà theo nội dung đã chuẩn bị
- Yêu cầu toàn bộ HS của trường lắng nghe nội dung trao đổi của các khách mời, đưa ra quan điểm, ý kiến bản thân hoặc những ứng xử đáng học tập mà em biết

NDCt giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi tọa đàm
- Sau khi khách mời và HS hết ý kiến trao đổi, Bí thư Đoàn trường chốt một số nội dung
- NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn, tặng hoa, quà lưu niệm cho các khách mời
- NDCT cảm ơn các thày cô và các bạn trong trường đã tích cực

*** Đánh giá:** Mỗi hs chia sẻ cảm nhận

*** Hoạt động tiếp nối:** HS tiếp tục chia sẻ về văn hóaứng xử trong cộng đồng với gia đình và những người xung quanh.

TUẦN 3: GIAO LƯU VỚI NHỮNG TẤM GƯƠNG TÍCH CỰC TRONG HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Nhận thức được tầm quan trọng của việc tham gia hoatyj động xã hội với sự phát triển trong cộng đồng và sự phát triển nhân cách.
- Cảm nhận được nhiệt huyết và học hỏi được kinh nghiệm tham gia hoạt độngphát triển cộng đồngcủa các khách mời.

Nhận thức được bản thân phải có trách nhiệm tham gia các hoạt độngphát triển cộng đồng và có ý thức tự giác tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá phẩm chất trách nhiệm.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình cho buổi giao lưu
- Mời các tấm gương tích cực tham gia hoạt động phát tiển cộng đồng ở ngoài nhà trường
- Chuẩn bị một số câu hỏi giành cho khách mời.
- Trang trí phông bạt ghế ngồi cho khách
- Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi về các vấn đề liên quan để tham gia giao lưu
- Phân công lớp có chuẩn bị các tiết mục văn nghệ
- CHuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro, đàn đệm hát cho các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho khách mời

2. Với hs
- Lớp trực tuần lập kế hoạch tổ chức hoạt động chào cờ và buổi tọa đàm
- Chuẩn bị câu hỏi/ý kiến tham gia
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới
- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề
- Hoạt động: Diễn đàn "Tọa đàm về văn hóa ứng xử trong cộng đồng"

a. Mục tiêu
- HS thấy được tầm quan trọng của văn hóa ứng xử trong cộng đồng
- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân trong việc thể hiện ứng xử có văn hóa và tham gia tuyên truyền văn hóa nơi cộng cộng

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.
- NDCT/ đại diện lớp trực tuần lần lượt giới thiệu các khách mời lên sân khấu và giới thiệu Bí thư Đoàn trường chủ trì buổi tọa đàm

- Bí thư đoàn trường đặt câu hỏi cho khách mời và nêu vấn đề để tọa đmà theo nội dung đã chuẩn bị
- Yêu cầu toàn bộ HS của trường lắng nghe nội dung trao đổi của các khách mời, đưa ra quan điểm, ý kiến bản thân hoặc những ứng xử đáng học tập mà em biết
NDCt giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi tọa đàm
- Sau khi khách mời và HS hết ý kiến trao đổi, Bí thư Đoàn trường chốt một số nội dung
- NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn, tặng hoa, quà lưu niệm cho các khách mời
- NDCT cảm ơn các thày cô và các bạn trong trường đã tích cực
*** Đánh giá**: Mỗi hs chia sẻ cảm nhận
*** Hoạt động tiếp nối:** HS tiếp tục tham gia các hoạt động cộng đồng.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu

2. **Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Thực hiện các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội
- Lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng
- Tham gia một số hoạt động cộng đồng phù hợp với chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM và đánh giá được kết quả phát triển cộng đồng

2.**Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Giải quyết giao tiếp, hợp tác
+ Lập và thực hiện được kế hoạch

3.Phẩm chất

- Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm, trung thực

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

2. **Đối với giáo viên**

- SGK, SGV, Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.
- Giấy để thực heeienj cho nhóm lập kế haochj trong hoạt động 4

VIdeo bai hát, trò chơi đơn giản phù hợp nội dung chủ đề
- Các biện pháp để mở rộng quan hệ xã hội và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội
- Nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.

3. **Đối với học sinh**

- SGK, SBT.
- Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).
-Suy nghĩ, các biện pháp, nội dung cần tuyên truyền... xung quanh vấn đề bài học

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

5. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động.
6. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
7. **Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và bày tỏ quan điểm cá nhân.
8. **Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem video cliphttps://www.youtube.com/watch?v=bniXIOd6M_g
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ. Xem và nhận xét sự cần thiết của vấn đề.
- GV dẫn dắt vào hoạt động: *Mỗi người không thể tách rời bản thân khỏi các hoạt động cộng đồng. Từ lúc bắt đầu nhận thức trẻ con đã phải được giáo dục vấn đề này một cách đầy đủ. CÓ như vậy cuộc sống của mỗi cá nhân mới được hạnh phúc, xã hội mới phát triển và đi lên ? Vậy những hoạt động cộng đồng đó có thể là gì ? Với HS chúng ta trước hết cần phải làm là gì ?...*

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm hiểu biện pháp mở rộng quan hệ thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội

3. **Mục tiêu:** HS nhận biết cac hoạt động xã hội cộng đồng mà em có thể tham gia. Xác định được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội
4. **Nội dung:** GV đặt câu hỏi, hs lắng nghe và trả lời
5. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
6. **Tổ chức hoạt động:**

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>

- **Chia sẻ hoạt động cộng đồng có thể tham gia**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập
- GV chia HS thành 2 nhóm
1 nhóm liệt kê các hoạt động xã hội, nhóm khác điền từ chỉ hành động phù hợp.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS thảo luận liệt kê và chọn lựa từ hoàn thiện
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận
- GV mời đại diện HS, đại diện các nhóm trình bày.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
* Các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội

</td><td>

*. Ví dụ về những hoạt động cộng đồng có thể tham gia

Di tích lịch sử văn hóa	Bảo vệ, gìn giữ
Môi trường tự nhiên	Bảo vệ, gìn giữ
Uống nước nhớ nguồn	Tuyên truyền, tham gia
Tệ nạn xã hội	Tuyên truyền, phòng chống
Dịch bệnh	Tuyên truyền, phòng chống
Thiện nguyện nhân đạo	Tuyên truyền, phòng chống

*. Các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội

Biện pháp mở rộng quan hệ xã hội	Biện pháp thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội
Tham gia nhiều hoạt đông chung	Thuyết phục bằng tình cảm
Chủ động làm quen với mọi người	Làm gương
Thái độ chân thành, vui vẻ, cầu thị...	Kết hợp giữa hoạt động cộng đồng và hoạt động cá nhân
Lập nhóm, hội... theo sở thích nhu cầu cuộc sống	Tuyên truyền về lợi ích khi tham gia
....	.....

</td></tr>
</table>

Hoạt động 2 : Xác định nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng
1.Mục tiêu: HS xác định được những nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử
2.Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.
- GV yêu cầu HS chia sẻ về:
3.**Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
4.**Tổ chức hoạt động:**

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập
Gv phát phiếu đánh giá để các nhóm tự thảo luận nội dung
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS trình bày kết quả đánh giá.

</td><td>

Phiếu xác định nội dung tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử

nội dung cần tuyên truyền	Cấp bách	Bình thường	Chưa cần thiết

</td></tr>
</table>

<table>
<tr>
<td>- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.
- GV mời đại diện HS, các nhóm nhận xét bổ sung.
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.</td>
<td>
<table>
<tr><td>Tuân thủ qui định nơi công cộng</td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Tôn trọng mọi người khi giao tiếp</td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Kiểm soát, làm chủ hành vi tránh gây mâu thuẫn</td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Nhận thức pháp luật</td><td></td><td></td><td></td></tr>
</table>
</td>
</tr>
</table>

Hoạt động 3 : Thực hiện biện pháp mở rộng mối quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội.

1.Mục tiêu: HS thực hiện được các biện pháp làm quen, mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội

2.Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi theo mẫu

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr>
<td>
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập. Chia nhóm.
Nhóm 1. Các biện pháp thu hút mọi người vào cộng đồng
Nhóm 2: Lựa chọn các biện pháp mở rộng quan hệ cộng đồng
Yêu cầu HS viết các phương án dự kiến vào các hoạt động
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
cá nhân, nhóm
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.
đại diện nhóm

Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, bổ sung
</td>
<td>
a.Ví dụ các biện pháp thu hút mọi người vào hoạt động cộng đồng
<table>
<tr><td>Hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan sống</td><td>vận động tuyên truyền, làm gương....</td></tr>
<tr><td>Hoạt động bảo vệ di tích lịch sử</td><td>vận động, tuyên truyền, làm gương...</td></tr>
<tr><td>hoạt động phòng chống dịch bệnh</td><td>vận động ,tuyên truyền, làm gương....</td></tr>
<tr><td>Hoạt động thiện nguyện</td><td>vận động, làm gương...</td></tr>
</table>
b. b. Ví dụ về các biện pháp mở rộng quan hệ xã hội
<table>
<tr><td>Ngày hội thể thao</td><td>Tìm người có chung sở thích, khả năng, lập nhóm chơi</td></tr>
<tr><td>Hội thi văn nghệ</td><td>Tìm người có chung sở thích, khả năng, lập nhóm chơi</td></tr>
<tr><td>Ngày hội hướng nghiệp, đọc sách..</td><td>Tìm người có chung sở thích, khả năng, lập nhóm . ..</td></tr>
<tr><td>Ngày hội hiến máu nhân đạo</td><td>Chủ động tham gia, làm quen với mọi người...</td></tr>
<tr><td>....</td><td>....</td></tr>
</table>
</td>
</tr>
</table>

Hoạt động 4 : Lập kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng

1.Mục tiêu: HS lập được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng

2.Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi theo mẫu

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>Bước 1: Lập kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.
GV chia 4 nhóm. Mỗi nhóm 1 nội dung theo mẫu bên
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
nhóm
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận. đại diện nhóm

Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa</td><td><table>
<tr><td>Mục tiêu</td><td></td></tr>
<tr><td>Nội dung</td><td></td></tr>
<tr><td>Hình thức và phương tiện</td><td></td></tr>
<tr><td>Phân công trách nhiệm</td><td></td></tr>
<tr><td>Đối tượng tham gia</td><td></td></tr>
<tr><td>Thời gian</td><td></td></tr>
<tr><td>Địa điểm</td><td></td></tr>
<tr><td>Kết quả mong đợi</td><td></td></tr>
</table></td></tr>
</table>

Hoạt động 5 : Thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng

1.Mục tiêu: HS thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng

2.Nội dung: GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch, trình bày thuyết minh vấn đề; HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc theo nhóm

4.Tổ chức hoạt động:

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>Bước 1: GV lập mẫu, yêu cầu HS báo cáo kết quả
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
nhóm
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận. đại diện nhóm
Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa</td><td><table>
<tr><th>Kế hoạch</th><th>Kết quả (%)</th><th>Rút kinh nghiệm</th></tr>
<tr><td>Mục tiêu</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Nội dung</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Hình thức và phương tiện</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Phân công trách nhiệm</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Đối tượng tham gia</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Thời gian</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Địa điểm</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Kết quả mong đợi</td><td></td><td></td></tr>
</table></td></tr>
</table>

VẬN DỤNG

Hoạt động 6: Tham gia kết nối cộng đồng

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS vận dụng được các biện pháp mở rộng quan hệ xã hội và thu hút mọi người trong cộng đồng cùng tham gia xây dựng nông thôn mới, văn minh đô thị.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

3. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động:**

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập
- GV chia HS thành các nhóm, tổ chức cho học sinh bốc thăm lựa chọn chia sẻ về 1 trong những hoạt động cộng đồng đã tham gia:
1. Xây dựng cảnh quan, vệ sinh môi trường
2. Xây dựng văn hóa giao tiếp, ứng xử, nếp sống văn minh
3. Xây dựng ý thức chấp hành pháp luật và trật tự công cộng
4. Hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm lo hộ nghèo, người già neo đơn trên địa bàn.
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS thảo luận và nêu những biện pháp đã làm.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận
- GV mời đại diện HS, các nhóm trình bày.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.
Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
</td><td>
<table>
<tr><td>1. Xây dựng cảnh quan, vệ sinh môi trường</td><td>- Tham gia giữ gìn vệ sinh trường lớp, đường làng, ngõ xóm.
- Tham gia các phong trào làm sạch đường phố do Đoàn thanh niên địa phương tổ chức…</td></tr>
<tr><td>2. Xây dựng văn hóa giáo tiếp, ứng xử, nếp sống văn minh</td><td>- Rèn luyện thói quen không nói tục, chửi bậy…
- Xếp hàng ở nơi công cộng, nhường chỗ cho người già, trẻ em, người khuyết tật…</td></tr>
<tr><td>3. Xây dựng ý thức chấp hành pháp luật và trật tự công cộng</td><td>- Nghiêm túc chấp hành luật lệ giao thông: đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, đi đúng phần đường…
- Không được tham gia vào các hoạt động gây rối nơi công cộng…</td></tr>
<tr><td>4. Hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm lo hộ nghèo neo đơn trên địa bàn</td><td>- Tham gia các hoạt động tri ân những gia đình chính sách, người có công với cách mạng.
- Giúp đỡ những gia đình neo đơn trên địa bàn: Chăm sóc sức khỏe, quyên góp, ủng hộ…</td></tr>
</table>
</td></tr>
</table>

Hoạt động 7: Đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân

1. **Mục tiêu:** HS tự đánh giá được kết quả tham gia hoạt động phát triển cộng đồng của mình đối với sự phát triển cộng đồng và sự trưởng thành của bản thân
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động:**

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập
Gv phát phiếu đánh giá để các nhóm tự đánh giá kế hoạch
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS trình bày kết quả đánh giá.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.
- GV mời đại diện HS, các nhóm nhận xét bổ sung.
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận
- GV mời đại diện HS, các nhóm trình bày.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.
</td><td>
PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QỦA HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG
<table>
<tr><th>Tiêu chí</th><th>Ưu điểm</th><th>Hạn chế</th></tr>
<tr><td>Các hoạt động phát triển cộng đồng đã tham gia</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Kết quả thực hiện hoạt động</td><td></td><td></td></tr>
</table>
</td></tr>
</table>

Bước 4:GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	Tác động của hoạt động với cộng đồng			
	Sự thay đổi của bản thân			

C. SINH HOẠT LỚP

Tuần 1:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: " Chia sẻ biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội"

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được các biện pháp mở rộng quan hệ xã hội và thu hút mọi người tham gia hoạt động xã hội, hoạt động xây dựng cộng đồng phù hợp với lứa tuổi HS THPT.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu hs chia sẻ trước lớp về:

+ Những biện pháp mở rộng các quan hệ xã hội em đã lựa chọn

+ Những biện pháp thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội em đã lựa chọn

- HS chia sẻ.
- HS khác lắng nghe, góp ý.

Tuần 2:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: "Phản hồi kết quả tuyên truyền văn hóa ứng xử nơi công cộng"

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả tổ chức tuyên truyền văn hóa ứng xử và những bài học kinh nghiệm.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu các nhóm đã tổ chức tuyên truyền văn hóa ứng xử trong cộng đồng lần lượt chia sẻ, phản hồi kết quả tuyên truyền và những bài học rút ra
- Thảo luận nhóm về các giải pháp để hoạt động tuyên truyền đạt hiệu quả tốt hơn
- Gv nhận xét rút kinh nghiệm, tuyên dương các nhóm thực hiện tốt.

Tuần 3:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: "Trao đổi về kết quả hoạt động phát triển cộng đồng"

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả tự đánh giá về hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu HS xung phong chia sẻ kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân.
- GV yêu cầu cả lớp lắng nghe tích cực để học hỏi hoặc đặt câu hỏi cho bạn
- Gv nhận xét rút kinh nghiệm, tuyên dương các nhóm thực hiện tốt.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

2. **Cá nhân tự đánh giá**

Phiếu đánh giá cuối chủ đề

Họ và tên…….Lớp……..

Tiêu chí	Kết quả đạt được	HS tự đánh giá (Đạt/ Chưa Đạt)
5. Nêu được ít nhất 4 biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.	- BP1: - BP2: - BP3: - BP4:	
6. Thiết lập được ít nhất quan hệ mới với hai người và thu hút được ít nhất 2 người tham gia vào các hoạt động xã hội.	- Họ tên: - Hoạt động tham gia cùng nhau:	
7. Lập và thực hiện được ít nhất một kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng có nội dung về văn hóa ứng xử nơi công cộng.	- Kế hoạch tuyên truyền:	
8. Tham gia hoạt động cộng đồng phù hợp và đánh giá được kết quả hoạt động, phát triển cộng đồng của bản thân	- Hoạt động tham gia:	
Đánh giá chung của GV **Đạt:** Đạt ít nhất 3 trong 4 tiêu chí **Chưa đạt:** Chỉ đạt ít nhất 2 tiêu chí		

2. Đánh giá theo nhóm/tổ

GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào:

- Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.
- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực…
- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

3. Đánh giá chung của giáo viên

GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá gia đình (nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.

Ngày soạn: …./…../…

Ngày dạy:…/…/…

BÀI SOẠN:

CHỦ ĐỀ 6 :

HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG

BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN (6 tiết)

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TUẦN 1: BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ " CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN BÊN TÔI"

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận xét đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên;
- Xấy dựng và thực hiện ké hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo về cảnh quan thiên nhiên;

Tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, nhà trường hoặc địa phương tổ chức.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình biểu diễn văn nghệ. BT đoàn trường là đầu mối đặt yêu cầu chuẩn bị tiết mục văn nghệ cho các lớp theo chủ đề về cảnh quan thiên nhiên, số lượng tiết mục.
- Trang trí backdrop về chủ đề cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- Chuẩn bị các video clip và tranh, ảnh về hoạt động của cá nhân hoặc nhóm HS khi đến thăm cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- Chuẩn bị hệ thống âm thanh phục vụ cho các tiết mục văn nghệ.

2. Với hs

- Tập luyện các tiết mục văn nghệ,
- Tham gia hỗ trợ tổ chức chương trình văn nghệ theo phân công của trường, lớp.

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Biểu diễn văn nghệ " Cảnh quan thiên nhiên bên tôi"

a.Mục tiêu

- Nâng cao trách nhiệm của mọi người, đặc biệt là học sinh trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương;
- Tăng thêm tình cảm, trách nhiệm của HS với cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- NDCT giới thiệu các tiết mục văn nghệ đã được các lớp chuân rbij theo phân công.
- NDCT giới thiệu xen kẽ những video clip về các cảnh quan thiên nhiên ở địa phương, tương tác để HS chia sẻ những hiểu biết về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương, cảm xúc/ ấn tượng khi được chiêm ngưỡng những cảnh quan thiên nhiên ở địa phương để không khí buổi biểu diễn thêm hấp dẫn và tạo cảm xúc gắn kết.
- Những câu hỏi gợi ý:

+ Em có thể kể tên những cảnh quan thiên nhiên ở địa phương nơi mình sinh sống?

+ Em đã đến thăm những cảnh quan thiên nhiên nào trong số đó? Cảnh quan thiên nhiên đó đã để lại trong em ấn tượng hay cảm xúc gì đặc biệt?

+ Theo em, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương có giá trị như thế nào đối với cuộc sống nói chung của người dân nơi đây?

*** Đánh giá:**

- Mỗi hs chia sẻ cảm xúc về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương

*** Hoạt động tiếp nối:**

- HS tìm hiểu cảnh quan thiên hiên ở địa phương, những điểm và dịch vụ cần chú ý khi đến thăm quan cảnh quan thiên nhiên đó.
- HS liên hệ với các cơ sở ở địa phương để tham gia bảo vệ cảnh quan thiên nhiên tại nơi mình sinh sống.

TUẦN 2: DIỄN ĐÀN " BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG"

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Đánh giá được hành vi, việc làm của các tổ chức cá nhân tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương;
- Ý thức được sự cần thiết của việc chung tay bảo vệ và tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương;

- Bày tỏ thái độ phê phán trước những hành vi không bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản diễn đàn "Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương". BT đoàn trường và GV khối 10 cùng thống nhất các nội dung báo cáo với số lượng phù hợp, không trùng lặp, thời gian quy định cho mỗi báo cáo khoảng 5-7 phút.

- Các báo cáo kèm slide hoặc video trình chiếu.
- Chuẩn bị triển lãm tranh, ảnh về các việc làm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên như: tranh, ảnh, sơ đồ, vật thật, mô hình….
- Trang trí backdrop về chủ đề " Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương".
- Bảng tên các báo cáo và tên báo cáo viên, lớp.
- Phân công các lớp chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ.
- Hệ thống âm thanh phục vụ cho các tiết mục văn nghệ.
- Hoa, hoặc quà kỉ niệm tặng khách mời.

2. Với hs

- Chuẩn bị các báo cáo, hoặc tiết mục văn nghệ
- Tham gia hỗ trợ tổ chức diễn đàn theo phân công của lớp, trường(như: giới thiệu các sản phẩm triển lãm, giới thiệu các tiểu chủ đề của triển lãm…)

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Diễn đàn " Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương"

a.Mục tiêu

- Đánh giá được hành vi, việc làm tổ chức cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- Trình bày được kết quả điều tra thực trạng việc bảo tồn cảnh quna thiên nhiên ở địa phương;
- Ý thức được sự cần thiết của việc tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương;
- Bày tỏ thái độ phê phán trước những hành vi không bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT giới thiệu chủ đề
- NDCT giới thiệu triển lãm những việc làm phù hợp và chưa phù hợp trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của HS khối lớp 10
- NDCT giới thiệu giới thiệu báo cáo viên thuyts trình về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và những vấn đề cần quan tâm
- HS khối 10 báo cáo kết quả nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của tổ chức cá nhân tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- NDCT đặt câu hỏi thảo luận, tổ chức tương tác sau mỗi báo cáo để HS tham gia chia sẻ những suy nghĩ, cảm xúc/ ấn tượng về kết quả báo cáo hoặc đặt câu hỏi với báo cáo viên để làm rõ hơn nội dung báo cáo.
- Những câu hỏi gợi ý:

+ Những hành vi, việc làm nào là phù hợp trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương?
+ Cảnh quan thiên nhiên ở địa phương sẽ thay đổi như thê snaof nếu chúng ta không có ý thức bảo tồn?
+ Vẫn đề nào đáng báo động nhất đói với cảnh quan thiên nhiên ở địa phương?
+ Chúng ta cần làm gì để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?
+ Những ai có thể tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương?

-NDCT giới thiệu xen những tiết mục văn nghệ.

*** Đánh giá:**

Mỗi hs chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc về những vấn đề cần quan tâm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương nơi mình cư trú.

*** Hoạt động tiếp nối:**

HS liên hệ về những việc bản thân đã làm khi tham gia diễn đàn để cùng chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐIỂM

I. Mục tiêu

1.Về kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên;
- xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

2.Năng lực

- Năng lực chung:

+ Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

- Năng lực riêng:

+ Chỉ ra được những đặc điểm tính cách và biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân.

+ Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.

3.Phẩm chất

- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV, Giáo án.
- Video, bài hát hoặc trò chơi đơn giản phù hợp với nội dung chủ đề để tổ chức hoạt động khởi động
- Máy tính, máy chiếu.
- Mẫu kế hoạch tuyên truyền (sử dụng cho hoạt động 4).

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT.
- Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).
- Nhớ lại những hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và quy định bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của cộng đồng (sử dụng cho hoạt động 1)
- Suy ngẫm về cách thiết kế hoạt động truyên truyền cho lôi cuốn và hấp dẫn.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

1. Mục tiêu: Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động.

2. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

3. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và bày tỏ quan điểm cá nhân.

4. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS xem một số video clip thể hiện ý thức bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.
- GV dẫn dắt vào hoạt động: *Trong cuộc sống hiện tại có nhiều người vì lợi ích cá nhân đã chặt cây phá rừng, săn bắt động vật hoang dã và có những hành động như xả rác bừa bãi xuống sông, hồ những nơi công cộng. Vậy những hành động trên có phải là cách để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên không*?

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm hiểu về hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của tổ chức, cá nhân

1. Mục tiêu:

HS nhận thức và trình bày được những hành vi, việc làm phù hợp trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương

2. Nội dung:

GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

3. Sản phẩm học tập:

HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: *Chia sẻ về những hành vi, việc làm của các cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà em biết?* - GV gợi ý cho HS: Không vứt rác xuống sông, hồ và nơi công cộng. + Thu gom rác trên bãi biển + Thả cá và bao nilon đựng cá xuống sông, hồ vào ngày 23 tháng Chạp. + Tham gia trồng cây, gây rừng và chăm sóc cây. + Thu gom rác làm sạch môi trường ở những nơi công cộng. + Chăm sóc những động vật nơi hoang dã bị săn bắt trước khi bị thả về rừng. + Sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên thiên nhiên. - GV yêu cầu HS: *Em đã bao giờ tham gia hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên chưa?* - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: xác định danh sách những hành vi, việc làm mà cá nhân, tổ chức cần thực hiện trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương? - GV hướng dẫn HS: Không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ động vật quý hiếm. + Không vứt rác xuống sông, hồ và nơi công cộng. + Tham gia trồng cây, gây rừng và chăm sóc cây. + Thu gom rác, làm sạch môi trường ở những nơi công cộng. + Tuyên truyền mọi người không xả rác bừa bãi ở những nơi công cộng. + Sử dụng hợp lí các tài nguyên thiên nhiên như: đất, nước, động vật, thực vật,... - GV yêu cầu HS. Chia sẻ những việc mà em và các bạn có thể làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	**1. Tìm hiểu về hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của tổ chức, cá nhân** - Đặt các thùng rác ở các khu vực tham quan. - Giữ gìn, không làm thay đổi cảnh quan (không chặt cây xanh). - Bảo vệ các loài động vật quý hiếm. - Bảo vệ động vật trong mùa sinh sản. - Quản lí việc xây dựng trong khu cảnh quan thiên nhiên.

Hoạt động 2: Tìm hiểu về hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên

1. Mục tiêu:

HS phân tích được các thành tố trong hoạt động tuyên truyền(nội dung tuyên truyền, hình thức tuyên truyền, đối tượng tuyên truyền)

2. Nội dung:

GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

3. Sản phẩm học tập:

HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi: - Em đã biết những hoạt động tuyên truyền, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên nào? - Em đã từng tham gia những hoạt động tuyên truyền để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên chưa? Nếu có, em đã tuyên truyền cho đối tượng nào? - Em đã sử dụng hình thức tuyên truyền nào để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. - GV hướng dẫn HS: + Những hoạt động tuyên truyền, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên mà em biết: + Ngăn chặn việc săn bắn các động vật hoang dã. + Bảo vệ các loài động vật, thực vật sống trong các khu rừng. + Xử lí nước thải. - Những hoạt động tuyên truyền để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên: không chặt phá rừng bừa bãi, không vứt rác bừa bãi ở nơi công cộng. Em đã tuyên truyền cho đối tượng thanh, thiếu niên. - Hình thức tuyên truyền nào để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên: pano áp phích, thuyết trình. - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: Xác định đối tượng, nội dung, hình thức của hoạt động tuyên truyền nhằm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương? - GV hướng dẫn HS: + Đối tượng tuyên truyền: học sinh, khách du lịch. + Nội dung tuyên truyền: giá trị cảnh quan thiên nhiên; những hành vi, việc làm phù hợp để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên,.... + Hình thức tuyên truyền: phát tờ rơi, biểu diễn văn nghệ, thuyết trình,.. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	**2. Tìm hiểu về hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên** - Những hoạt động tuyên truyền, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên mà em biết: + Ngăn chặn việc săn bắn các động vật hoang dã. + Bảo vệ các loài động vật, thực vật sống trong các khu rừng. + Xử lí nước thải. + Những hoạt động tuyên truyền để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên: không chặt phá rừng bừa bãi, không vứt rác bừa bãi ở nơi công cộng. Em đã tuyên truyền cho đối tượng thanh, thiếu niên. + Hình thức tuyên truyền nào để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên: pano áp phích, thuyết trình. - Xác định đối tượng, nội dung, hình thức của hoạt động tuyên truyền nhằm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương: + Đối tượng tuyên truyền: học sinh, khách du lịch. + Nội dung tuyên truyền: giá trị cảnh quan thiên nhiên; những hành vi, việc làm phù hợp để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên,.... + Hình thức tuyên truyền: phát tờ rơi, biểu diễn văn nghệ, thuyết trình,...

Hoạt động 3: **Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**

1. **Mục tiêu:**

HS nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của các tổ chức cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

2. Nội dung:

GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

3. Sản phẩm học tập:

HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: - Những hành vi, việc làm nào mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện là phù hợp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em. - Những hành vi, việc làm nào mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên là chưa phù hợp? Vì sao? - Những hành vi, việc làm nào cần thiết để bảo tồn cảnh quan mà chưa được thực hiện, cần được bổ sung? Vì sao? - GV hướng dẫn HS: - Những hành vi, việc làm mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện là phù hợp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em: - Dọn dẹp vệ sinh lớp học, khuôn viên nhà ở. - Vứt rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi. - Hạn chế sử dụng túi nilon. - Tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt. - Tích cực trồng cây xanh. - Hăng hái tham gia các phong trào bảo vệ môi trường. - Những hành vi, việc làm mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên là chưa phù hợp: - Sử dụng phân hóa học vượt mức quy định. - Khai thác thủy hải sản bằng chất nổ. - Những hành vi, việc làm cần thiết để bảo tồn cảnh quan mà chưa được thực hiện, cần được bổ sung: sử dụng công nghệ tiên tiến và đầu tư thêm kinh phí cho việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, chấp nhận giá thành cao hơn. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	**3. Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương** - Những hành vi, việc làm mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện là phù hợp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em: - Dọn dẹp vệ sinh lớp học, khuôn viên nhà ở. - Vứt rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi. - Hạn chế sử dụng túi nilon. - Tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt. - Tích cực trồng cây xanh. - Hăng hái tham gia các phong trào bảo vệ môi trường. - Những hành vi, việc làm mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên là chưa phù hợp: - Sử dụng phân hóa học vượt mức quy định. - Khai thác thủy hải sản bằng chất nổ. - Những hành vi, việc làm cần thiết để bảo tồn cảnh quan mà chưa được thực hiện, cần được bổ sung: sử dụng công nghệ tiên tiến và đầu tư thêm kinh phí cho việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, chấp nhận giá thành cao hơn.

RÈN LUYỆN

1. Mục tiêu:

HS biết cách lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

2. Nội dung:

HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, liên hệ bản thân, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

3. Sản phẩm học tập:

Câu trả lời của HS.

4. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động 4: **Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**

- GV giao nhiệm vụ cho HS:
  + Xây dựng kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.
  + Thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- GV hướng dẫn HS:

Câu 1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên:

- Nhóm thực hiện: Ngôi sao xanh
- Địa điểm thực hiện: Nhà văn hóa thôn Đoài.
- Thời gian thực hiện: chủ nhật tuần thứ 2 tháng 2.
- Mục tiêu tuyên truyền: kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.
- Đối tượng tuyên truyền: người dân thôn Đoài.
- Nội dung tuyên truyền: vai trò cảnh quan thiên nhiên và trách nhiệm của người dân trong biệc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.
- Hình thức tuyên truyền: thuyết trình.
- Cơ quan, tổ chức/cá nhân phối hợp, hỗ trợ: chính quyền xã, trưởng thôn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- Kế hoạch triển khai cụ thể:

Hoạt động/nhiệm vụ	**Thời gian thực hiện**	**Sản phẩm cần đạt**	**Người chịu trách nhiệm**
Xây dựng chương trình/kịch bản buổi tuyên truyền	Tuần đầu tháng 2	Chương trình buổi tuyên truyền chi tiết, cụ thể	
Mời người dân đến dự	Tuần đầu tháng 2	Thông báo qua loa phát thanh của thôn, xóm.	
Viết nội dung bài thuyết trình	Tuần đầu tháng 2	Nội dung bài thuyết trình làm rõ: +Những giá trị tinh thần và vật chất của cảnh quan thiên nhiên với người dân. +Trách nhiệm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của người dân.	
Thuyết trình bài tuyên truyền	Chủ nhật tuần thứ 2 tháng 2	Thuyết trình tự nhiên, thuyết phục	
Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ và chủ đề bảo vệ cảnh quan thiên nhiên	Tuần đầu tháng 2	Có hai tiết mục đơn ca và một tiếp mục tốp ca bài hát ca ngợi vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên	
Liên hệ và trang trí địa điểm tổ chức tuyên truyền	Trước ngày thuyết trình một ngày	Địa điểm tổ chức được trang trí đẹp và trang trọng	

Chuẩn bị các phương tiện nghe nhìn cần thiết.	Tuần đầu tháng 2	Có đủ loa, đài, tranh ảnh minh họa	

Câu 2. HS tự thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương theo gợi ý:

- Tiến hành tuyên truyền theo kế hoạch đã xây dựng.
- Thu thập thông tin phản hồi từ đối tượng được tuyên truyền,
- Rút kinh nghiệm và viết báo cáo kết quả thực hiện hoạt động tuyên truyền

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

-Từng nhóm rút kinh nghiệm và viết báo cáo kết quả thực hiện hoạt động tuyên truyền

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN
Nhóm: 1/ Nối vòng tay lớn
2/ Thiên nhiên quanh ta.
-Nội dung tuyên truyền: Giá trị của cảnh quan thiên nhiên với con người và địa phương.
+ Thực trạng ô nhiễm, tác động tiêu cực của con người đến cảnh quan thiên nhiên.
+ Ý nghĩa của việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên
+ Cách thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên:
+ Xây dựng nội quy bảo vệ cảnh quan;
+ Đặt các thùng rác dọc đường đi;
+ Tổ chức thu gom rác hăng tuần
-Hình thức tuyên truyền:
+ Trao đổi trực tiếp
+ Lập trang fanpage trên mạng xã hội và đưa tin.
-Thời gian tuyên truyền: Một tháng.
+ Tận dụng mọi thời điểm sinh hoạt chung để trao đổi thông tin.
+ Đăng bài mỗi ngày 2 tuần(từ ngày 01/2 đến ngày 15/2
-Người tuyên truyền: HS lớp 10
- Số lượng người tham gia: ước tính 200 người
- Sự hài lòng sau buổi tuyên truyền: Số người ở lại đến cùng (200 người); biểu cảm trên nét mặt: chú ý, tập trung, hào hứng, vui vẻ; tham gia trả lời phỏng vấn nhiệt tình.
Rút kinh nghiệm về kế hoạch, sự chuẩn bị, sự phối hợp: Cần có kế hoạch cụ thể hơn, sự chuẩn bị cần chi tiết hơn đầy đủ, sự phối hợp trong khi tuyên truyền cần ăn ý, hợp tác hiệu quả nhất.
Những thay đổi cần có: Không

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức, kết luận: Qua buổi tuyên truyền chúng ta đã góp phần nâng cao ý thức của người thân, các bạn và người dân trong khu dân cư về việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. Giảm lượng rác thải không đúng nơi quy định.Nhiều người thân, bạn bè và người dân trong khu dân cư cùng thực hiện các việc làm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên..

VẬN DỤNG

1. Mục tiêu:

HS vận dụng được các kĩ năng làm việc nhóm, thuyết trình các kĩ năng xã hội khi tham gia thực hiện kế hoạch tuyên truyền mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên**.**

2. Nội dung:

HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, liên hệ bản thân, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

3. Sản phẩm học tập:

Câu trả lời của HS.

4. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động 5: **Tuyên truyền, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên**

- GV giao nhiệm vụ cho HS:

+ Tuyên truyền vận động bạn bè người thân trong gia đình bảo vệ cảnh quan thiên nhiên trong cuộc sống hàng ngày

+ Tham gia hoạt động tuyên truyền do các tổ chức xã hội, đoàn thanh niên thực hiện tại địa phương để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Các nhóm thực hiện những việc làm phù hợp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương
- Các nhóm viết tin, chụp ảnh, quay video clip, nhận xét về hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương nơi mình đang sinh sống.
- GV hướng dẫn HS cách thực hiện:

Thảo luận để xác định những việc nên làm và không nên làm nhằm vệ cảnh quan thiên nhiên theo gợi ý:

Cảnh quan thiên nhiên	**Những việc nên làm**	**Những việc không nên làm**
Biển và bãi biển.	- Vứt rác đúng nơi quy định. - Không dùng kem chống nắng có chất gây ô nhiễm biển. - Không tự ý săn bắt, động chạm động vật biển quý hiếm. - Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan biển, bãi biển.	- Vứt rác bừa bãi. - Dùng kem chống nắng có hại cho môi trường. - Săn bắt động vật quý hiểm, bẻ san hô,...
Sông, hồ, suối.	- Vứt rác đúng nơi quy định. - Không giặt quần áo nơi sông, hồ, suối. - Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan sông, hồ, suối.	- Vứt rác bừa bãi. - Giặt đồ, rửa bát,... nơi sông, hồ, suối.
Núi, rừng.	- Không đốt rừng làm nương rẫy. - Vứt rác đúng nơi quy định. - Không chặt phá rừng bừa bãi. - Trồng cây, gây rừng. - Không săn bắt thú rừng bừa bãi. - Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan núi rừng.	- Đốt rừng làm nương rẫy. - Vứt rác bừa bãi. - Chặt phá rừng. - Săn bắt thú rừng quý hiếm.

- HS tiếp nhận, thực hiện.
- GV nhận xét, đánh giá.

C. SINH HOẠT LỚP

Tuần 1:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: “ **Chia sẻ về những nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**”

a. *Mục tiêu*:

HS biết chia sẻ kết quả quan sát, sưu tầm nhngx hành vi, việc làm của cá nhân tổ chức trong việc bảo tồn thiên nhiên của địa phương

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu hs chia sẻ.

+ Kết quả quan sát, sưu tầm những hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

+ Cách làm việc nhóm khi quan sát, sưu tầm

- HS chia sẻ.
- HS khác lắng nghe, góp ý.

Tuần 2:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau
- Lớp trưởng/Bí thư
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: " Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương"

a. Mục tiêu:

HS chia sẻ được kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu nhóm HS chia sẻ trước lớp:

+ Kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương
(địa điểm, số lượng người đã tuyên truyền, cảm xúc khi tham gia tuyên truyền,…)
- Cách làm việc nhóm khi tham gia tuyên truyền
- Bài học kinh nghiệm về lựa chọn hình thức tuyên truyền, nộ dung tuyên truyền.
- HS chia sẻ
- HS khác lắng nghe, góp ý.
- GV động viên những HS đã cố gắng hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Cá nhân tự đánh giá

Tiêu chí:
- Nêu được ít nhất 5 hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức nhằm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Đánh giá được ít nhất 5 hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức nhằm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Xây dựng được một kế hoạch hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.
- Đã tham gia ít nhất một hoạt động tuyên truyền cảnh quan thiên nhiên.

Dựa vào các tiêu chí đánh giá chủ đề, GV HD HS đánh giá theo các mức độ:
Đạt: Đạt ít nhất 3 trong 4 tiêu chí
Chưa đạt: Chỉ đạt ít nhất 2 tiêu chí

2. Đánh giá theo nhóm/tổ

GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào:
- Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.
- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực…
- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

3. Đánh giá chung của giáo viên

GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá gia đình (nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.

CHỦ ĐỀ 6
HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG
. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN
(06 TIẾT)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

Sau chủ đề này, HS có khả năng:
-Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên , tác động của con người tới môi trường tự nhiên.
-Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên .
-Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên

TUẦN 1:

SHDC – KỊCH TƯƠNG TÁC " TÁO MÔI TRƯỜNG CHẦU TRỜI"

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
-Biết được môi trường tự nhiên đang bị hủy hoại nặng nề.

-Biết được trách nhiệm của bản thân trong việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xây dựng kịch bản chi tiết vở kịch " Táo Môi trường chầu trời"

- Phân công Hs làm diễn viên, người dẫn chương trình.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục kịch, trang phục, đạo cụ…

2. Đối với HS:

- NDCT và HS được phân công làm diễn viên theo kịch bản.
- Tham gia cùng NDCT và cá diễn

II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới.

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Kịch Táo Môi trường chầu trời.

a) ***Mục tiêu:*** +HS biết được môi trường tựn nhiên đang bị hủy hoại, ô nhiễm nặng nề.
+Hs tìm hiểu, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- NDCT giới thiệu vở kịch và Dv tham gia.
- Yêu cầu có sự tương tác với khán giả khi xem kịch

ĐÁNH GIÁ

Gv đánh giá Hs qua thái dộ xem và tham gia tương tác vào vở kịch.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Hs điều tra thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương

* * * * *

: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1 CHỦ ĐỀ 6

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Phân tích , đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, tác động của con người tới môi trường tự nhiên.

-Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên và tham gia thực hiện các giải pháp đã đề xuất.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- ***Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- ***Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- Năng lực riêng:

- ***Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Từ hiện thực môi trường tự nhiên, học sinh đánh giá thực trạng và có giải pháp tham gia bảo vệ môi trường tự nhiên.

3. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm trong học tập

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10
- Giấy , bút viết báo cáo kết quả thực hiện dự án và xây dựng bài thuyết trình.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo HS sự hứng khởi, hào hứng trước khi vào nội dung bài học.

b. Nội dung: GV chiếu video bài hát cho HS lắng nghe, hát theo và cảm nhận
c. Sản phẩm học tập: HS hào hứng, thích thú bài hát
d. Tổ chức thực hiện:
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập
- GV chiếu video bài hát GV cho học sinh hát bài hát : Điều đó tuỳ thuộc hành động của bạn- Sáng tác Vũ Kim Dung. Đường link bài hát:
https://www.youtube.com/watch?v=cWXew-jIFTE
Tổ quốc Việt Nam xanh ngát
Có sạch đẹp mãi được không
Điều đó tùy thuộc hành động của bạn
Chỉ thuộc hành vào bạn mà thôi
cùng cố phủ xanh đất nước giữ đẹp cuộc sống giài lâu.
Điều đó tùy thuộc hành động của bạn chỉ thuộc vào bạn mà thôi Tổ quốc Việt Nam xanh ngát
Có sạch đẹp mãi được không
Điều đó tùy thuộc hành động của bạn
Chỉ thuộc hành vào bạn mà thôi cùng cố phủ xanh đất nước giữ đẹp cuộc sống giài lâu.
Điều đó tùy thuộc hành động của bạn
Chỉ thuộc vào bạn mà thôi
Điều đó tùy thuộc hành động của bạn
Chỉ thuộc vào bạn mà thôi
- GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc sau khi nghe bài hát.
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS hào hứng, chăm chú lắng nghe từng câu từ
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận
- GV mời 1 – 2 bạn ngẫu nhiên đứng dậy chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của mình sau khi nghe bài hát.
Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
- GV tiếp nhận câu trả lời, dẫn dắt HS vào nội dung bài học. Trong tuần này, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, các biện pháp thực hiện để bảo vệ môi trường sống của chúng ta, các em nhé!

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1. Tìm hiểu , phân tích, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.
a. Mục tiêu: HS phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tụ nhiên ở địa phương, đánh giá tác động của con người đến môi trường tự nhiên ở địa phương , đề xuất những giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.
b. Nội dung: GV hướng dẫn HS khảo sát , đánh giá thực trạng môi trường tụ nhiên ở địa phương.
c. Sản phẩm học tập: HS lập kế hoạch khảo sát, đánh giá, viết báo cáo .
d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
***Nhiệm vụ* . Hs khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.** **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS: Hs chia lớp thành các nhóm, lập kế hoạch khaoe sát , đánh giá thực trạng môi trường đất, môi trường nước, môi trường không khí. Gợi ý: - *Các nhóm lập kế hoạch khảo sát, đánh giá thực trạng.* *-Tiến hành khảo sát thực tế tại địa phương.* *-Phân tích thực trạng.* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS lần lượt tiếp nhận các nhiệm vụ của GV, liên hệ với trường, lớp nơi mình đang học, liên hệ với địa phương nơi mình sinh sống	**1. Tìm hiểu khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.** ***_ Môi trường đất:*** *+ Quỹ đất bị thu hẹp* *+ Ô nhiễm do người nông dân sử dụng nhiều thuốc trừ sâu và phân bón hóa học.* *+đất rừng bị thu hẹp do khai thác đá làm vật liệu xây dựng.* *_Môi trường nước:* *+ Ô nhiễm nặng nề: các con sông nước thải sinh hoạt và nc thải từ các khu công nghiệp* *+ Nguồn nc ngầm ô nhiễm nghiêm trọng* *_ Môi trg không khí:* *+ Bụi do khai thác đá và sản xuất xi măng*

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS nêu kết quả báo cáo của nhóm mình. . **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét kết quả quá trình khảo sát của HS.	*+bụi ,khói từ các nhà máy và các xưởng thủ công nghiệp* *+ xử lí rác thải tại chỗ bằng cách đốt trực tiếp tại bãi tập kết rác.*

***Hướng dẫn về nhà:**

- Xem trước nội dung hoạt động 2, 3 chủ đề 8

* * * * *

TUẦN 2: SHDC : TRIỂN LÃM " THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG"

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

-Trình bày, giới thiệu được kết quả phân tích, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.

-Phát triển năng lực hợp tác, năng lực sáng tạo.

II. CHUẨN BỊ

1. **Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

   -Phân chia khu vực trưng bày triển lãm kết quả đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên của các nhóm /lớp.

2. Đối với HS

- chuẩn bị báo cáo kết quả đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.

-Trang trí không gian triển lãm của nhóm/ lớp .

-Phân công người thuyết trình, giới thiệu.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề : Triển lãm " Thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương"

a) Mục liêu: Tham gia trưng bày và giới thiệu kết quả điều tra của nhóm mình.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

-Triển làm giữa các lớp tại sân trường.

Hs xem và lắng nghe đại diên các nhóm trình bày kết quả khảo sát.

_Khách tham quan nhận xét, đánh giá, cho ý kến.

ĐÁNH GIÁ

Đánh giá Hs qua ý thức, thái độ chuẩn bị triển lãm,kết quả trưng bày…

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, Hs hoàn thiện báo cáo của nhóm/ lớp.

* * * * *

TUẦN 2: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 2 CHỦ ĐỀ 6

THUYẾT TRÌNH VỀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: -Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- ***Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- ***Năng lực tự chủ, tự học***: Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- Năng lực riêng:

Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Phát triển năng lực hợp tác, năng lực sáng tạo.

3. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm trong học tập

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Hình ảnh môi trường cho trò chơi khởi động
- Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

b. Nội dung: GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn

c. Sản phẩm học tập: HS nêu các địa danh đang bị ô nhiễm môi trường ở địa phương có trong các hình ảnh GV cung cấp.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia 6 thành 2 tổ tham gia trò chơi ***nhìn hình ảnh, gọi tên địa danh.***

-Gv đưa hình ảnh, đội nào đoán nhanh, đúng đc +1 điểm, kết thúc trò chơi, đội nào dành được nhiều điểm hơn là đội chiến thắng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, chăm chú nhìn hình ảnh và đoán tên địa danh.

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN

Hoạt động 2. Thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

a. Mục tiêu: HS có kĩ năng thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên phù hợp với đối tượng khác nhau trong xã hội.

b. Nội dung: các nhóm lựa chọn nội dung và các thuyết trình phù hợp theo mục 1. Hoaatj động 2 trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Hs lên thuyết trình trước lớp.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - xác định đối tượng thuyết trình là ai? (lãnh đạo địa phương, người dân, bạn bè trong lớp, người thân… **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - viết bài thuyết trình -Luyện tập kĩ năng thuyết trình **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**	**2. Thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.** **<u>Khi thuyết trình cần chú ý:</u>** *-Vai trò của môi trg tự nhiên đối với cuộc sống co người.* *-Thực trạng môi trường tự nhieernowr địa phương.*

- GV mời đại diện HS thuyết trình trước lớp. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, nhắc Hs những điều cần lưu ý khi thuyết trình.	*-Nêu đc ý nghĩa / sụ cần thiết phải bảo vệ môi trường.*

***Hướng dẫn về nhà:**

- Xem trước nội dung hoạt động 3chủ đề 6.

* * * * *

TUẦN 3: SHDC – THI TUYÊN TRUYỀN VIÊN GIỎI VỀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

Rèn luyện kĩ năng thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

II. CHUẨN BỊ

1. **Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

-Lên chương trình, tiết mục văn nghệ và Ds Hs thuyết trình.

-Sân khấu, hệ thống âm thanh phục vụ

2. Đối với HS

- Chuẩn bị bài thuyết trình, tập kĩ năng thuyết trình.
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Thi tuyên truyền viên giỏi về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

a) Mục tiêu:

- Hs rèn luyện kĩ năng thuyết trình.

-Có ý thức và hành động bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

Đại diện nhóm/lớp tham gia cuộc thi

Hs lắng nghe, nêu câu hỏi, nhận xét, bình chọn cá nhân xuất sắc.

ĐÁNH GIÁ

Đánh giá qua kết quả thuyết trình, thái độ lắng nghe và nêu câu hỏi cho người thuyết trình.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ và tham gia các hoạt động bảo vệ môi trg ở địa phương

* * * * *

TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 3 CHỦ ĐỀ 6

THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN.

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- ***Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- ***Năng lực tự chủ, tự học***: Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- Năng lực riêng:

Năng lực thiết kế và tổ chức thực hiện: Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.

- **3. Phẩm chất:**

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video phim hoạt hình phần khởi động

Cách lập kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video đoàn thanh niên tích cực tham gia trồng rừng , dọn dẹp vệ sinh môi trường và trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm học tập: HS nêu được những hành động tích cực, có ý nghĩa tham gia bảo vệ môi trường.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Hs xem vi deo đc Gv chuẩn bị và trả lời câu hỏi: Nêu những hành động có ý nghĩa tích cực bảo vệ môi trg trong video ?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình
- GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 3. Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường.

a. Mục tiêu: HS thực hiện được các giải pháp đã đề xuất và viết báo cáo kết quả thực hiện.

b. Nội dung: GV giao cho các nhóm Hs triển khai các biện pháp vảo vệ môi trường tự nhiên theo kế hoạch đã xây dựng.

c. Sản phẩm học tập: HS thực hiện các giải pháp và chụp ảnh, quay vi deo…. Làm minh chứng.

- Viết báo cáo.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** Các nhóm Hs về địa phương thực hiện các giải pháp đã đề xuất -viết báo cáo kết quả thực hiện. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ, thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên tại địa phương. viết báo cáo kết quả thực hiện **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV yêu cầu từng nhóm đọc báo cáo kết quả mà nhóm mình đã thực hiện đc. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ.	**3. Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường.** Tên báo cáo: Người thực hiện Địa điểm thực hiện Thời gian thực hiện Các giải pháp Đánh giá chung.

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Hoạt động 4. Thực hiện bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

a. Mục tiêu: HS thực hiện các việc làm cần thiết và tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên.

b. Nội dung: Thực hiện những hành vi, việc làm cần thiết trong cuộc sống bảo vệ môi trường tự nhiên.

c. Sản phẩm học tập: HS về nhà thực hiện và ghi chép lại kết quả chia sẻ trước lớp những khó khan trong quá trình thực hiện.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn và yêu cầu HS về nhà tiếp tục: + *Thực hiện những hành vi, việc làm cần thiết trong cuộc sống bảo vệ môi trường tự nhiên.* + *Ghi chép lại kết quả thực hiện để chia sẻ với lớp.* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà thực hiện **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV hướng dẫn, giải thích một số điều HS còn chưa hiểu. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, kết luận bài học.	**Thực hiện bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.** -Tham gia hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên. Ghi lại kết quả đã thực hiện đc -Những khó khan trong quá tình thực hiện.

***Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước chủ đề 9

C. SINH HOẠT LỚP

TUẦN 1: Sinh hoạt chủ đề: " Kết quả khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương"

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh tham gia chủ đề

b. Nội dung: GV chiếu 1 số hình ảnh liên quan đến môi trường ở địa phương.

c. Sản phẩm: Cả lớp cùng quan sát

d. Tổ chức thực hiện:
- GV tổ chức cho HS quan sát hình ảnh.

Sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
+ Khi thấy các hình ảnh này, em có suy nghĩ gì?
+ Trách nhiệm của em về với việc bảo vệ môi trường là gì?
- GV khích lệ HS nêu những ý kiến không trùng lặp và ghi lên bảng.
- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào sinh hoạt chủ đề

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Thực trạng môi trường ở địa phương

a. Mục tiêu: HS nói lên được thực trạng môi trường ở địa phương

b. Nội dung: GV hướng dẫn, HS thảo luận, trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV chia lớp làm 4 nhóm: mỗi tổ 1 nhóm thực hiện tìm hiểu thực trạng môi trường ở địa phương: + Tổ 1: khảo sát tại các sông hồ + Tổ 2: khảo sát tại các khu công nghiệp + Tổ 3: khảo sát tại khu dân cư + Tổ 4: khảo sát tại khu công cộng **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 10 phút. - GV quan sát HS thảo luận. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện từng tổ trình bày **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, kết luận	Sản phẩm của 4 nhóm

C.HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a.Mục tiêu:
- HS tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi mình sinh sống.

b.Nội dung:
- GV yêu cầu HS thực hiện 2 bài tập:

Bài 1: Đánh dấu X vào những yếu tố thuộc về môi trường tự nhiên:

	Rừng nguyên sinh		Sông đào		Rừng phòng hộ
	Biển, đại dương		Sông, hồ tự nhiên		Đê ngăn xâm ngập mặn
	Nước ngầm		Gió		Xi măng
	Gia súc, gia cầm		Hồ thuỷ điện		Vườn cây ăn quả
	Thú hoang dã		Thác nước		Vườn hoa, công viên
	Các loài sinh vật biến		Kênh đào		Công trình thuỷ lợi

	Núi, đồi		Không khí		Cầu, cống ngầm
	Đất, đá		Lũ		Than đá
	Cát, sỏi		Dầu khí		Quặng bô xít

Bài 2: Hãy đánh X vào trước những nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường do tác động của con người.

	1. Khí thải của các nhà máy, xí nghiệp, đặc biệt là nhà máy hoá chất.
	2. Nước thải chưa qua xử lí của các nhà máy, xí nghiệp, các trại chăn nuôi gia súc.
	3. Khí thải của các phương tiện tham gia giao thông, đặc biệt là những phương tiện đã quá hạn sử dụng.
	4. Núi lửa phun trào.
	5. Vứt rác thải bừa bãi.
	6. Rác thải không được phân loại và xử lí theo quy định.
	7. Mưa a xít.
	8. Sự bào mòn hay sự sụt lở núi đồi, đất ven bờ sông.
	9. Sử dụng thuốc diệt cỏ và các loại thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp.
	10. Cháy rừng do hạn hán, nhiệt độ tăng cao.
	11. Sử dụng than tổ ong.
	12. Chặt phá rừng.

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Chuyển giao	GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS bài 1, bài 2.
Thực hiện	HS trao đổi, thảo luận,
Báo cáo thảo luận	HS trả lời
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	GV chọn ngẫu nhiên HS trả lời. GV cùng HS phân tích, kết luận

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a.Mục tiêu:

- HS tìm ra các giải pháp để bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương

b.Nội dung:

- GV yêu cầu HS:

a. Từ kết quả điều tra thực trạng môi trường và nguyên nhân, hãy đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường, trong đó có giải pháp thuyết trình nâng cao nhận thức cộng đồng về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

b. Lập kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Chuyển giao	GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS
Thực hiện	HS thực hiện ở nhà.
Báo cáo thảo luận	HS báo cáo sản phẩm trong tiết học sau.

Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	GV chọn ngẫu nhiên HS trả lời. GV cùng HS phân tích, kết luận

TUẦN 2: Sinh hoạt chủ đề: " Kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường ở địa phương"

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh tham gia chủ đề

b. Nội dung: GV cho học sinh hát bài hát : Điều đó tuỳ thuộc hành động của bạn- Sáng tác Vũ Kim Dung. Đường link bài hát:

https://www.youtube.com/watch?v=cWXew-jIFTE

Tổ quốc Việt Nam xanh ngát
Có sạch đẹp mãi được không
Điều đó tùy thuộc hành động của bạn
Chỉ thuộc hành vào bạn mà thôi
cùng cố phủ xanh đất nước giữ đẹp cuộc sống dài lâu.
Điều đó tùy thuộc hành động của bạn chỉ thuộc vào bạn mà thôi Tổ quốc Việt Nam xanh ngát
Có sạch đẹp mãi được không
Điều đó tùy thuộc hành động của bạn
Chỉ thuộc hành vào bạn mà thôi cùng cố phủ xanh đất nước giữ đẹp cuộc sống dài lâu.
Điều đó tùy thuộc hành động của bạn
Chỉ thuộc vào bạn mà thôi
Điều đó tùy thuộc hành động của bạn
Chỉ thuộc vào bạn mà thôi

c. Sản phẩm: Cả lớp cùng hát

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS nghe một vài bài hát

Sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ Nghe những bài hát này, em có cảm xúc gì?

+ Trách nhiệm của em về với việc bảo vệ môi trường là gì?

- GV khích lệ HS nêu những ý kiến không trùng lặp và ghi lên bảng.
- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào sinh hoạt chủ đề

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Các giải pháp bảo vệ môi trường

a. Mục tiêu: HS nói lên được các biện pháp bảo vệ môi trường

b. Nội dung: GV hướng dẫn, HS thảo luận, trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chia sẻ cặp đôi về nội dung sau: **Các giải pháp bảo vệ môi trường** **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút. - GV quan sát HS thảo luận. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời HS chia sẻ trước lớp những cảm xúc ấy của mình.	**1. Các giải pháp bảo vệ môi trường** - HS thảo luận theo tổ nhóm về kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương - Giải pháp gợi ý: + Trồng nhiều cây xanh. + Xử lí khí thải và nước thải trước khi thải ra môi trường.Thu gom rác thải đúng nơi quy định để môi trường thêm

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, kết luận	sạch đẹp. + Giữ gìn vệ sinh nơi ở, khu dân cư + Sử dụng các nguồn năng lượng mới không sinh ra khí thải + Xây dựng hệ thống xử lí chất thải trong các nhà máy khu công nghiệp, xây dựng các nhà máy xử lí và chế tái rác.

Hoạt động 2: Kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương

a. Mục tiêu: HS đưa ra được kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

b. Nội dung: GV hướng dẫn, HS thảo luận, trả lời câu hỏi.

a. Từ kết quả điều tra thực trạng môi trường và nguyên nhân, hãy đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường, trong đó có giải pháp thuyết trình nâng cao nhận thức cộng đồng về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

b. Lập kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG Ở ĐỊA PHƯƠNG

Giải pháp	**Công việc cần thực hiện**	**Thời gian thực hiện**	**Kết quả mong đợi**	**Người phụ trách**

c. Sản phẩm: HS chia sẻ kế hoạch

a. Nội dung ở phần sản phẩm

b. Lập kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG Ở ĐỊA PHƯƠNG

Giải pháp	**Công việc cần thực hiện**	**Thời gian thực hiện**	**Kết quả mong đợi**	**Người phụ trách**
1. Giảm thiểu việc sử dụng bao nilon	Tuyên truyền, vận động mọi người hạn chế sử dụng bao nilon mà thay thế bằng việc sử dụng hộp sử dụng nhiều lần, túi giấy, ...	1 tháng	Mọi người có ý thức bảo vệ môi trường hơn và chuyển dần hạn chế sử dụng bao nilon	Tổ 1,2
2. Trồng nhiều cây xanh	Lập các đội thi và tổ chức cuộc thi trồng cây, bình chọn đội thi thắng cuộc và có phần thưởng, những đội thi tham gia đều có giấy khen, giấy chứng nhận.	1 tuần	Mọi người nhiệt tình tham gia hưởng ứng, nhiều đội thi tham gia trồng được nhiều cây xanh.	Tổ 3,4
3. ...				

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia nhóm, mỗi nhóm 4 người - GV cho các nhóm thảo luận - GV hướng dẫn, gợi ý các nhóm HS thảo luận theo các nội dung sau: **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 - 7 phút. - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - Kết thúc thời gian thảo luận, GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình trước lớp. - GV và các bạn HS trong lớp đặt câu hỏi cho nhóm vừa trình bày. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, kết luận: - GV yêu cầu các nhóm viết báo cáo kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường ở địa phương . Viết báo cáo tiết sau thuyết trình trước lớp	**2.** Kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương *a. Từ kết quả điều tra thực trạng môi trường và nguyên nhân, hãy đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường, trong đó có giải pháp thuyết trình nâng cao nhận thức cộng đồng về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.* -Trồng nhiều cây xanh. - Sử dụng các chất liệu từ thiên nhiên. - Sử dụng năng lượng sạch. -Tiết kiệm điện. - Tuyên truyền, vận động mọi người giảm sử dụng túi nilon, thay bằng việc sử dụng túi giấy. -Tiết kiệm giấy. - Ưu tiên sản phẩm tái chế , phân loại rác thải - Sử dụng các tiến bộ của khoa học. -Viết báo cáo kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường ở địa phương , trình bày ở tiết SHL tới.

TUẦN 3: Sinh hoạt chủ đề: "Kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương"

-Nội dung: Báo các về kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương (kèm hình ảnh minh hoạ)

-Nêu những giải pháp còn chưa thực hiện được, lý do và kế hoạch lâu dài của giải pháp

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh tham gia chủ đề

b. Nội dung: GV cho học sinh hát bài hát : *Chung tay bảo vệ môi trường*- Sáng tác Võ Văn Lý. Đường link bài hát: https://www.youtube.com/watch?v=_anLU1X3MgQ

"Chung vai bảo vệ môi trường
Cùng nắm tay nhau hát khúc tình ca
Hãy góp phần tô thêm màu xanh cho trái đất
Để đất nước luôn xanh trong lễ hội mùa xuân
Làm cho nước sạch hơn, bảo vệ cuộc sống của chúng ta hôm nay
Để có thêm đất sạch bảo vệ cây ăn quả luôn xanh tốt
Để không khí trong lành hơn, các em đã hồn nhiên ca hát
Chung tay làm đẹp cuộc sống, bảo vệ thế giới hôm nay và mai sau ".

c. Sản phẩm: Cả lớp cùng hát

Chung tay bảo vệ môi trường là một trong những bài hát hay trong kho nhạc về môi trường. Bài hát

khuyên rằng chúng ta hãy chung tay, sát cánh để có những hành động tốt để bảo vệ môi trường. Đó là cách giúp chúng ta có một cuộc sống tốt hơn, khỏe mạnh hơn.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS nghe một vài bài hát

Sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ Nghe những bài hát này, em có cảm xúc gì?

+ Trách nhiệm của em về với việc bảo vệ môi trường là gì?

- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào sinh hoạt chủ đề

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Báo cáo về kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được những kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương

b. Nội dung: GV tổ chức cho học sinh các tổ bảo cáo kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương

c. Sản phẩm: Nội dung báo cáo : Bài thuyết trình có kèm tư liệu: Hình anh, video,…

Báo cáo về kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương

1. Phân loại rác thải

-Phân loại chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) là việc làm bắt buộc với mọi cá nhân và hộ gia đình. CTRSH sinh từ hộ gia đình, cá nhân sẽ phân loại theo nguyên tắc như sau: Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế; Chất thải thực phẩm; CTRSH khác.

-Khuyến khích tận dụng tối đa chất thải thực phẩm để làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi.

+ Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tái sử dụng; tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

+ Chất thải thực phẩm không dùng làm phân bón phải được chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. Chất thải rắn sinh hoạt khác phải được chứa, đựng trong bao bì theo quy định và chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt….

Ghi chú: Việc không thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định số 55/2021/NĐ-CP. Theo đó, sẽ phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không phân loại, không lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt theo quy định; không ký hợp đồng hoặc không chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

2. Xử lý môi trường trong chăn nuôi

Người chăn nuôi đã áp dụng một số biện pháp nhằm xử lý môi trường chăn nuôi như sau:

2.1. Xử lý chất thải chăn nuôi bằng hầm Biogas (Công trình khí sinh học).

Xử lý chất thải chăn nuôi bằng công trình khí sinh học được đánh giá là giải pháp hữu ích đối với chăn nuôi nông hộ. Hiện nay, việc sử dụng hầm Biogas đang được người chăn nuôi quan tâm vì vừa bảo vệ được môi trường vừa có thể thay thế chất đốt hoặc có thể được sử dụng cho chạy máy phát điện, tạo ra điện sinh hoạt gia đình và điện phục vụ trang trại, sử dụng phân từ phụ phẩm khí sinh học thay thế phân bón hóa học. Nhờ có công trình khí sinh học mà lượng lớn chất thải chăn nuôi trong nông hộ được xử lý góp phần làm giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường. Tuy nhiên, người chăn nuôi cần chú ý đến quy mô, diện tích trang trại để quyết định lựa chọn công nghệ hầm xây hoặc hầm nhựa hoặc hồ phủ bạt HDPE cho phù hợp.

2.2. Xử lý chất thải bằng chế phẩm sinh học.

a, Xử lý môi trường bằng men sinh học:

Hiện nay, người chăn nuôi đã sử dụng men vi sinh để xử lý ô nhiễm môi trường. Có một số loại men được sử dụng để trộn vào thức ăn, nước uống vừa làm tăng tỷ lệ tiêu hóa thức ăn, vừa giảm mùi hôi thối trong phân và nước tiểu hoặc có loại được dùng để phun, rắc vào nền chuồng hoặc nước thải để giảm ô nhiễm môi trường.

b, Chăn nuôi trên đệm lót sinh học:

Chăn nuôi trên nền đệm lót sinh học: nguyên liệu gồm mùn cưa, trấu, phoi bào trộn với men vi sinh để phân hủy phân, nước tiểu, giảm khí độc và mùi hôi chuồng nuôi tạo môi trường trong sạch, không ô nhiễm. Phương thức chăn nuôi này hiện đang được khuyến khích áp dụng đối với chăn nuôi gà. Công nghệ chăn nuôi trên đệm lót sinh học là hướng đi mới và thu được những kết quả tốt.

2.3. Xử lý chất thải bằng ủ phân hữu cơ *(Compost)*.

Nguyên liệu ủ phân gồm phế phụ phẩm trồng trọt, phân động vật để làm phân bón cho cho cây trồng. Phân sau khi ủ hảo khí trở lên tơi xốp và không có mùi hôi thối; các loại vi sinh vật có gây bệnh bị tiêu tiệt bởi nhiệt độ đống ủ. Đây được coi là một trong những hướng đi bền vững cho ngành nông nghiệp hữu cơ.

2.4. Một số biện pháp khác:

Một số biện pháp xử lý chất thải chăn nuôi khác như: xử lý nước thải sau biogas bằng hệ thống tưới; xử lý chất thải chăn nuôi bằng biện pháp nuôi giun quế; Xử lý nước thải bằng biện pháp sục khí… cũng cho kết quả tốt và phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay.

3. Vệ sinh môi trường

- Vệ sinh đường làng, thôn xóm vào ngày 25 hàng tháng

4. Trồng cây xanh:

Tham gia trồng nhiều cây xanh tại các tuyến đường làng thôn xóm,…

* Tồn tại hạn chế:

Giải pháp : Xử lý bằng công nghệ ép tách phân trong chăn nuôi:

(Chưa thực hiện đượ, - Kinh phí thiếu):

Đây là công nghệ xử lý phân hiện đại dựa trên nguyên tắc "lưới lọc". Khi hỗn hợp chất thải đi vào máy ép qua lưới lọc thì các chất rắn được giữ lại, ép khô và ra ngoài để xử lý, còn lượng nước theo đường riêng chảy ra ngoài hoặc cho xuống bể khí sinh học để xử lý tiếp. Độ ẩm của phân khô có thể được điều chỉnh tùy theo mục đích sử dụng. Máy ép có thể tách các tạp chất rất nhỏ trong chất thải chăn nuôi, tùy theo tính chất của chất rắn mà có các lưới lọc phù hợp. Quá trình xử lý này tuy đầu tư ban đầu tốn kém nhưng rất hiện đại, nhanh, gọn, ít tốn diện tích và đang là một trong những biện pháp hiệu quả nhất đối với các trang trại chăn nuôi lợn, trâu bò theo hướng công nghiệp hiện nay.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS cho các nhóm trình bày nội dung báo cáo: Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Đại diện các nhóm lên trình bày - HS các nhóm lắng nghe, nhận xét Bước 3: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, kết luận.	1. Phân loại rác thải + Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tái sử dụng; tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. + Chất thải thực phẩm không dùng làm phân bón phải được chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. Chất thải rắn sinh hoạt khác phải được chứa, đựng trong bao bì theo quy định và chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt…. 2. Đối với các hộ chăn nuôi: Người chăn nuôi đã áp dụng một số biện pháp nhằm xử lý môi trường chăn nuôi như sau: - Xử lý chất thải chăn nuôi bằng hầm Biogas (Công trình khí sinh học). - Xử lý chất thải bằng chế phẩm sinh học.

	+ Xử lý môi trường bằng men sinh học: + Chăn nuôi trên đệm lót sinh học: - Xử lý chất thải bằng ủ phân hữu cơ - Một số biện pháp khác 3. Tham gia: Vệ sinh đường làng, thôn xóm vào ngày 25 hàng tháng 4. Tham gia trồng nhiều cây xanh tại các tuyến đường làng thôn xóm,…

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu: điều tra thực trạng môi trường ở địa phương mà nhóm em đã lựa chọn, trong đó ghi rõ những biểu hiện ô nhiễm c

b. Nội dung: HS giải quyết các tình huống trong SGK.

Câu hỏi : Thiết kế phiếu quan sát để điều tra thực trạng môi trường ở địa phương mà nhóm em đã lựa chọn, trong đó ghi rõ những biểu hiện ô nhiễm cụ thể, nếu có**.**

c. Sản phẩm: Kết quả thảo luận của các nhóm.

PHIẾU QUAN SÁT THỰC TRẠNG MỖI TRƯỜNG NƯỚC Ở ĐỊA PHƯƠNG

STT	**Nội dung điều tra cụ thể**	**Có**	**Không**	**Ghi chú**
1	Nước sông, hồ, đầm, kênh, mương, giếng có màu đen hoặc màu khác lạ không?	X		
2	Nước sông, hồ, đầm, kênh, mương, giếng có mùi khó chịu không?	X		
3	Có cá, tôm chết nổi trên mật nước không?	X		
4	Có hiện tượng gia súc, gia cầm bị bệnh ngoài da, bị ốm hoặc bị chết do uống hoặc tiếp xúc với nguồn nước đó không?		X	
5	…			

d. Tổ chức thực hiện:

- GV phát phiếu học tập và yêu cầu các học sinh các nhóm , tổ trong lớp hoàn thiện
- GV gọi HS trình bày đáp án và rút ra kết luận

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Vận động người dân nâng cao trách nhiệm bảo vệ môi trường

b.Nội dung:

Luyện tập kĩ năng thuyết trình nâng cao nhận thức cộng đồng về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

c. Sản phẩm: Sản phẩm của HS.

Bảo vệ môi trường là bảo vệ chính sự sống của chúng ta, nếu môi trường bị ô nhiễm hay hủy hoại thì chính chúng ta cũng không thể tồn tại được. Để góp phần bảo vệ môi trường thì việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân là rất cần thiết.

Hiện nay, cuộc sống đang phát triển ngày càng hiện đại, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được cải thiện, tuy nhiên, đối lập với nó, tình trạng ô nhiễm môi trường lại có những diễn biến phức tạp. Ô nhiễm môi trường đang là vấn đề không chỉ của riêng một vùng nào, mà ở khắp nơi, cả nông thôn, thành thị, miền núi, miền biển, cả các nguồn nước và không khí…. Theo nghiên cứu của các tổ chức bảo vệ môi trường, ở nước ta, 70% các dòng sông, 45% vùng ngập nước, 40% các bãi biển đã bị ô nhiễm, hủy hoại về môi trường; 70% các làng nghề ở nông thôn đang đứng trước nguy cơ ô nhiễm nghiêm trọng. Kết quả nghiên cứu của Liên Hiệp Quốc, FAO và các tổ chức quốc tế khác đều chỉ ra rằng, hiện khoảng hơn 80% lượng cá toàn cầu đã bị khai thác, trong đó có đến 25% lượng cá toàn cầu bị khai thác quá mức (overexploited) hoặc bị khai cạn kiệt (depleted), trong khi nhiều loài sinh vật biển khác đang đứng

trước nguy cơ tuyệt diệt khi sản lượng đánh bắt giảm đến 90% trong những năm gần đây. Cùng với đó, tình trạng nước biển xâm nhập vào đất liền; đất trống, đồi núi trọc và sự suy thoái các nguồn gien động thực vật đang có chiều hướng gia tăng là hệ quả của việc hủy hoại môi trường. Bảo vệ môi trường hơn bao giờ hết đã trở thành nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội.

Để khắc phục những hậu quả trên phải cần một thời gian dài, liên tục, ngay từ bây giờ và tốn kém nhiều công sức và tiền của. Do đó, bảo vệ môi trường nên bắt đầu bằng việc tuyên truyền để nâng cao ý thức tự giác của nhân dân là một vấn đề cốt lõi.

Ngày nay việc giữ gìn vệ sinh môi trường đang trong tình trạng báo động. Môi trường lâu nay đang có sự "ô nhiễm" mà đối tượng gây ô nhiễm môi trường biển không ai khác chính là con người chúng ta. Thế nhưng, một số người lại dửng dưng làm ngơ, quên đi và thậm chí là không hay biết. Chính những thành phần này cũng thể hiện ý thức rất kém trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường. Dẫu biết rằng,việc tuyên truyền giữ gìn vệ sinh môi trường xanh-sạch-đẹp ở bất kì nơi đâu đã được trang bị và thông tin. Song, ở những khu vực hay bị ô nhiễm như khu vực nuôi thủy sản, khu công nghiệp lớn, khu đông dân cư người dân vứt rác bừa bãi, vứt rác một cách thiếu ý thức, thậm chí những hình ảnh này còn mang tính chất rất phổ biến. Nguyên nhân của những hành động thiếu ý thức đó là do thói lười biếng, lối sống ích kỷ chỉ biết nghĩ đến quyền lợi cá nhân của một số người. Đa số mọi người nghĩ rằng, những nơi công cộng không phải nhà mình, vậy thì việc gì mà phải mất công giữ gìn, đã có đội lao công dọn dẹp hay suy nghỉ một cách thiển cận rằng thải xuống biển thì biển cuốn đi không tồn đọng chỗ mình ở là được. Cách suy nghĩ như vậy thật đáng chê trách. Một nguyên nhân nữa là do thói quen vứt rác bừa bãi đã có từ lâu, khó sửa đổi khi ở nhà cũng như ở các nơi công cộng. Mặc dù, địa phương đã tuyên truyền, vận động, hợp đồng với người lao động thu gom rác vào những buổi sáng hay có những buổi lao động công ích từ các ban, ngành, đoàn thể của địa phương nhưng vẫn không thể nào giữ cho môi trường biển luôn trong - sạch - đẹp. Đây chỉ là những ví dụ điển hình, bề nổi đã trực tiếp làm ảnh hưởng đến môi trường, trên thực tế có những hoạt động của chúng ta vì nhiều lý do vô tình hay cố ý cũng đã ảnh hưởng đến môi trường.

Vệ sinh môi trường là một trong những vấn đề cần được đưa ra giải quyết hiện nay. Vì vậy mỗi người hãy tự thực hiện dọn dẹp, thu gom rác và vệ sinh toàn bộ những thứ do mình thải ra. Hãy có ý thức chấp hành tốt, không xả rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định,… Nhiều người có ý thức đẹp sẽ tạo thành một nét văn hóa đẹp. Chung tay cùng nhau, chúng ta tạo nên một môi trường biển trong – xanh – sạch – đẹp.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS sau giờ học tiếp tục thực hiện những việc sau:

+ **Tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường tự nhiên**

+ GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

- Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương và nguyên nhân do tác động của con người
- Thuyết trình được cho ít nhất một nhóm đối tượng về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường
- Đề xuất và thực hiện được ít nhất 3 giải pháp để bảo vệ môi trường ở địa phương.
- Mức độ em đạt được: Đạt/ Chưa đạt.

* * * * *

* * * * *

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 8

1. Cá nhân tự đánh giá

GV yêu cầu HS căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động trong chủ đề để tự đánh giá theo các tiêu chí sau:

- Thực hiện phân tich, dánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, nguyên nhân do tác động của con người.

-Thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trg tự nhiên.

-Đề xuất và thực hiện 3 giải pháp để bảo vệ môi trg tự nhiên

Đạt: Đạt ít nhất 2 trong 3 tiêu chí;

- **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 1 tiêu chí trở xuống.

2. Đánh giá theo nhóm/ tổ
3. Đánh giá chung của GV

Chủ đề 7
THÔNG TIN NGHỀ NGHIỆP (12 tiết)
A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này HS có khả năng:
- Hiểu được đặc điểm, yêu cầu xu hướng nghề nghiệp trong thời đại công nghiệp 4.0, giá trị của các nghề trong xã hội, có thái độ tôn trọng người lao động với các nghề nghiệp khác nhau;
- Quan tâm và tìm hiểu thông tin về nghề nghiệp mình yêu thích, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, kĩ năng giao tiếp, làm việc nhóm;
- Hiểu được việc khởi nghiệp là bước đi dầu tiên và khó khăn nhất trong nghề nghiệp mình chọn;
- Có khả năng trình bày quan điểm của mình về việc khởi nghiệp sáng tạo; chuẩn bị hành trang đầy đủ; vận dụng các kiến thức đã học kết hợp với thực tế, nắm bắt thông tin nhanh để sáng tạo trong bước đi khởi nghiệp;
- Hiểu biết về các hoạt động nghề nghiệp;
- Tích cực học tập, bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện các kĩ năng cần thiết chuẩn bị hành trang cho nghề nghiệp mai sau;
- Hiểu được những điều nhà tuyển dụng cần và muốn ở các ứng viên;
- Biết cách trả lời phỏng vấn khi nhà tuyển dụng đặt câu hỏi;
- Rèn kĩ năng thiết kế tổ chức hoạt động; mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, thuyết trình;
- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, yêu nước, chăm chỉ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường,BGH và GV
- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Treo, dán tranh, ảnh về các ngành nghề như:Công nghệ thông tin, Y, Kiến trúc, Maketing, Chế tạo ô tô, Truyền thông, Sư phạm,…ở khu vực diễn ra hoạt động, bảng tin nhà trường.
- Phối hợp với lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo để dẫn, kịch bản hoạt động.
- Phân công lớp chuẩn bị phần thuyết trình: "Thanh niên cần chuẩn bị điều kiện gì để khởi nghiệp sáng tạo?"; GV chủ nhiệm , Bí thư Đoàn trường phối hợp hướng dẫn.
- Phát động HS khối lớp 11,12 viết: "Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo" trước một tháng, (có thể theo cá nhân hoặc theo nhóm 3-5 HS) gửi về BCH đoàn trường trước khi diễn ra hoạt động khoảng một tuần. BCH đoàn trường chấm ý tưởng, chọn 1-2 ý tưởng xuất sắc nhất trình bày trong diễn đàn; tổ chức trưng bày triển lãm ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo của HS.
- Thành lập BGK chấm ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo trước khi diễn ra hoạt động. Phân công mỗi lớp chuẩn bị trưng bày, giới thiệu hai nghành nghề. Nội dung trưng bày gồm: thông tin, sách, báo, tranh, ảnh, pano, áp phích, phương tiện, công cụ, sản phẩm,…Trưng bày tại hội trường trước một ngày diễn ra hoạt động.
-.Mời chuyên gia nghe tư vấn nghề nghiệp để trả lời, giải đáp các vấn đề HS cần hỏi.
- Phân công các lớp chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ có nội dung về nghề nghiệp.

2. Đối với học sinh
- Tự tìm hiểu thông tin, xu hướng nghề nghiệp hiện nay qua thực tế, các phương tiệ thông tin đại chúng.
- Tự đánh giá khả năng của bản than về chọn nghề, nhóm nghề mình yêu thích.
- Tìm hiểu vấn đề thanh niên khởi nghiệp hiện nay trên các phương tiện thông tin đại chúng; các doanh nhân thành đạt trên thực tế. Tìm hiểu pháp luật, chính sách, đoàn thể hỗ trợ thanh niên lập nghiệp.
- HS được phân công thuyết trình hoàn thành bài thuyết trình đúng thời hạn.
- Sưu tầm tư liệu, tranh, ảnh, sản phẩm, dụng vụ về ngành trưng bày.
- Thiết kế góc trưng bày
- Tập thuyết trình về góc trưng bày nghề nghiệp.
- Chuẩn bị các câu hỏi giao lưu về nhu cầu tuyển dụng, các điều kiện cần có để được tuyển vào làm việc tại vì trí mình quan tâm. Ví dụ:
  + Điều gì quyết định mình được tuyển dụng?
  + Nhưng kĩ năng nào cần có để được tuyển dụng?

+ Khi đã được tuyển dụng, muốn học nâng cao có gặp khó khan gì không?
+ Cách trả lời nhà tuyển dụng khi được phỏng vấn, các kĩ năng mềm nào cần thiết cho việc trả lời phỏng vấn,…Khi phỏng vấn, nhà tuyển dụng thường đặt những câu hỏi như thế nào?

-Lớp được phân công văn nghệ tích cực tập luyện.

III.TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động:Tọa đàm về xu hướng nghề nghiệp hiện nay

a) Mục tiêu

- Học sinh nêu được các ngành nghề phù hợp với sự phát triển của thời đại 4.0.
- Quan tâm và tìm hiểu thông tin về nghề nghiệp mình yêu thích, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, kĩ năng giao tiếp, làm việc nhóm;
- Hiểu được việc khởi nghiệp là bước đi dầu tiên và khó khăn nhất trong nghề nghiệp mình chọn;
- Có khả năng trình bày quan điểm của mình về việc khởi nghiệp sáng tạo; chuẩn bị hành trang đầy đủ; vận dụng các kiến thức đã học kết hợp với thực tế, nắm bắt thông tin nhanh để sáng tạo trong bước đi khởi nghiệp;
- Hiểu biết về các hoạt động nghề nghiệp;
- Tích cực học tập, bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện các kĩ năng cần thiết chuẩn bị hành trang cho nghề nghiệp mai sau;
- Hiểu được những điều nhà tuyển dụng cần và muốn ở các ứng viên;

b) Nội dung -Tổ chức thực hiện

-Người dẫn chương trình mời báo cáo viên giới thiệu các nghành nghề nào có xu hướng phát triển trong thời đại 4.0, HS toàn trường chú ý lắng nghe.

-GV dẫn dắt HS chia sẻ ý kiến theo các gợi ý:

+ Thời đại 4.0 có đặc điểm gì?Hãy thử dự đoán trong tương lai, Việt Nam phát triển như thế nào?

+ Theo em ở Việt Nam và thế giới, những ngành nghề nào có xu hướng phát triển trong tương lai? Vì sao?

+ Ngành công nghệ thông tin có phải là ngành quan trọng và cần thiết không?

+ Có ý kiến cho rằng: "Thời đại 4.0, ngành Nông nghiệp là tụt hậu". Điều đó đúng hay sai? Em hãy giải thích.

+ Bạn em nói: "Ngành truyền thông cũng là nghề có xu hướng phát triên tốt trong tương lai". Ý kiến của em thế nào?

+ Có người cho rằng: "Cần phải chọn những nghề "hot" như nghề Y, Công nghệ thông tin, Chế tạo ô tô, Kiến trúc, Xây dựng, Maketing,…để học và làm việc". Em có đồng ý không? Vì sao?

+Khí chọn nghề cho tương lai, điều quan trọng nhật là gì

-GV tổng hợp ý kiến, kết luận: Trong thời đại công nghiệp 4.0 và tương lai, nhiều ngành nghề có xu hướng phát triển tốt như: Công nghệ thông tin, Maketing, Y, Kiến trúc, Xây dựng, Tài chính toàn cầu, Thương mại, Cơ khí,… Việc tìm hiểu các công việc có triển vọng trong tương lai rất quan trọng, nhưng khi chọn nghề phải dựa vào khả năng, sở thích và điều kiện của bản than để lựa chọn cho đúng đắn, bảo đảm tương lại lâu dài.

- GV giới thiệu và mời nhà tuyển dụng giao lưu cùng HS.
- Nhà tuyển dụng chia sẻ tình hình tuyển dụng chung của các ngành nghề, của doanh nghiệp, cơ quan mình, cơ hội học tập, tìm kiếm việc làm, những điều nhà tuyển dụng cần ở các ứng viên, đánh giá chung những điều được và chưa được của các ứng viên khi tham gia tuyển dụng.
- GV hướng dẫn HS đặt câu hỏi để giao lưu với nhà tuyển dụng theo các nội dung đã được chuẩn bị.
- Thực hành phỏng vấn tuyển dụng lao động:
  + Nhà tuyển dụng nêu nghề cần tuyển dụng, HS chuẩn bị suy nghĩ trong vòng ba phút.
  + Trong thời gian HS chuẩn bị, toàn trường xem biểu diễn văn nghệ.
  + Nhà tuyển dụng mời 2-3 ứng viên tham gia phỏng vấn.
  + Nhà tuyển dụng nhận xét những điều được và chưa được khi trả lời phỏng vấn của các ứng viên.

ĐÁNH GIÁ

-GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Qua hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp hiện nay, em biết được trong tương lai nghành nghề nào đem lại nhiều cơ hội làm việc cho thanh niên? Thanh niên phải trang bị những kiến

thức gì để đáp ứng được yêu cầu nghề nghiệp trong tương lai?

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
  + Qua hoạt động hôm nay, em thu hoạch được gì?
  + Nhà tuyển dụng cần những điều kiện gì ở các ứng viên?
  + Hướng phấn đấu của em thế nào để được tuyển dụng vào làm việc theo ngành nghề mình yêu thích?
- HS chia sẻ ý kiến.
- GV tổng kết: Nhà tuyển dụng lao động cần nhiều điều kiện ở các ứng viên như: Hiểu rõ về nghề nghiệp, doanh nghiệp, cơ quan, công việc yêu thích, kiến thức nghề nghiệp, chuyên môn đáp ứng nhu cầu, có trình độ ngoại ngữ, hiểu biết công nghệ thông tin, kĩ năng giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, thích ứng môi trường, tổ chức, quản lý bản thân, độ tin cậy, có mục tiêu rõ ràng, thái độ tích cực, mạnh dạn, tự tin, không ngừng học hỏi tiền bộ,…HS cần cố gắng học tập bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện các kĩ năng cần thiết để được tuyển dụng vào công việc mình yêu thích.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

GV giao nhiệm vụ cho HS:

-Tìm hiểu thêm về xu hướng nghề nghiệp trong tương lai, quan tâm ngành nghề mình yêu thích.

- Tiếp tục học tập bổ sung kiến thức và hoàn thiện kĩ năng cần thiết liên quan đến nghề nghiệp mình quan tâm.

- Cập nhật các trang tuyển dụng lao động qua mạng xã hội.

-Nhờ gia đình, thầy cô, những người đi trước tư vấn thêm cho nghề nghiệp mình quan tâm.

-Tự trang bị kiến thức và các điều kiện khác theo ngành nghề mình yêu thích.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này HS có khả năng:

- Xác định được những hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề này.
- Biết cách tìm hiểu thông tin về nhóm nghề mình quan tâm, yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề.
- Tìm hiểu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.
- Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể.
- Rèn luyện năng lực định hướng nghề nghiệp, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, tự lập và thực hiện kế hoạch, phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- ***Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- ***Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân.

- Năng lực riêng:

- ***Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Từ các nghề tìm hiểu HS phân biệt được các nhóm nghề, những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề để từ đó từng bước định hướng nghề nghiệp của bản thân trong tương lai.

3. Phẩm chất:

- Trung thực: HS tự lực tìm hiểu các nghề hiện có ở địa phương.
- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn một số nghề hiện có ở địa phương.
- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc tìm hiểu nghề hiện có ở địa phương, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV chuẩn bị

- Hình ảnh hoặc video giới thiệu các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
- Quả bóng giấy có kích thước bằng hoặc to hơn quả bóng bàn.
- Một số sản phẩm tiêu biểu của các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
- Mẫu kế hoạch trải nghiệm nghề
- Máy tính, máy chiếu, màn chiếu(nếu có)

2. HS chuẩn bị

- SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10, sách bài tập hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10.
- Tìm hiểu về các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
- Sưu tầm hình ảnh về các hoạt động sản xuất , kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
- Phương tiện, trang thiết bị cần thiết để thực hiện các hoạt động trải nghiệm nghề.
- Báo cáo kết quả trải nghiệm nghề.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

1. Mục tiêu: Tạo HS sự hứng khởi, hào hứng trước khi vào nội dung bài học.

2. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **"Tên tôi- tên nghề".**

3. Sản phẩm học tập: HS tham gia trò chơi.

4. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Chơi trò chơi "Tên tôi- tên nghề"

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Cách chơi: Cả lớp đứng thành hình vòng tròn. Quản trò tunh cho bạn chơi đầu tiên quả bóng giấy. Trong vòng 10 giây, bạn đó phải nói được tên một nghề mà nghề đó có chữ cái đướng trước tên nghề trùng với chứ cái đứng ở đầu tiên tên của mình. Ví dụ: Tôi tên là Lan, tôi biết nghề Lái xe tải, Tôi tên là Tuấn, tôi biết nghề Thợ xây,…Nói xong tên nghề, bạn đó có quyền tung quả bóng cho bạn khác. Người nhận được quả bóng giấy nhanh chóng thực hiện nhiệm vụ của mình như bạn trước. Nếu bạn nào không nói được tên nghề trong vòng 10 giây, bạn đó phải rời khỏi vị trí đứng vào giữa vòng tròn. Bóng được tung cho bạn tiếp theo. Cuộc chơi kéo dài khoảng 5 phút. Những bạn nào không trả lời được, đứng ở giữa vòng tròn sẽ thực hiện một hoạt động nào đó theo yêu cầu của các bạn trong lớp, ví dụ: hát và múa phụ họa, nhảy lò cò….

+ Luật chơi: Những bạn kể tên nghề sau không được trùng với tên bạn nghề trước đã kể.

Chữ cái đứng đầu tên nghề phải trùng với chứ cái đứng đầu tên mình. Mỗi người chỉ có thời gian 10 giấy để trả lời. Ai vi phạm những quy định trên là phạm luật và phải dừng cuộc chơi. Người nào chơi đến khi kết thúc cuộc chơi là người thắng cuộc.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

Tổ chức cho HS chơi trò chơi. Trước khi chơi, GV dành 1 phút để HS suy nghĩ, chuẩn bị.

Có thể chơi thử lần đầu, sau đó chơi thật.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Kết thúc trò chơi, GV mời một số HS trả lời những câu hỏi sau:

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ Nêu cảm nhận của em về trò chơi.

+ Nếu được chơi lại, em nghĩ mình có chơi nhanh hơn, tốt hơn không? Vì sao?

- GV nhận xét và dẫn dắt vào chủ đề.

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ- KẾT NỐI

Hoạt động 1. Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.

Hoạt động 1.1: Chia sẻ những điều em biết về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương

1. Mục tiêu

- HS xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.

2. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

3. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

4. Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập
- GV tổ chức cho HS chia sẻ những hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân về các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương theo 2 câu hỏi ở mục 1 trong SGK. Nhắc các nhóm ghi kết quả chia sẻ của nhóm vào tờ giấy khổ to hoặc bảng để trình bày trước lớp.
Lưu ý: GV nhắc HS địa phương có hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực nào thì kể tên nghề nghiệp trong lĩnh vực đó.
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
- Hs thảo luận nhóm.
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận
- Yêu cầu đại diện các nhóm HS trình bày trước lớp kết quả chia sẻ của nhóm. Lưu kết quả trình bày trên bảng.
Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
- Gọi một số HS nêu nhận xét về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương sau phần trình bày của các nhóm.
- GV giải thích và chốt: Ở mỗi địa phương thường có nhiều hoạt động nghề nghiệp thuộc 3 lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:
+ Hoạt động sản xuất bao gồm các hoạt động làm ra sản phẩm vật chất nhằm thỏa mãn các nhu cầu khác nhau của con người. Hoạt động sản xuất có nhiều ngành nghề khác nhau như sản xuất lương thực, thực phẩm, khai thác khoáng sản, sản xuất máy móc, nguyên liệu vật liệu xây dựng, công cụ lao động, phương tiện đi lại, sản xuất điện, nước, thiết bị khám chữa bệnh, thiết bị nghe nhìn, xây dựng nhà cửa,…
+ Hoạt động kinh doanh bao gồm các hoạt động kinh tế nhằm mục đích sinh lợi(kiếm lời, thu lợi nhuận) như: các nghề bán hàng (ăn uống, lương thực, thực phẩm, quần áo, giày dép, máy móc,…)
đại lí hang hóa, bán buôn, bán lẻ,…
Trong thực tế , có những hoạt động mang tính chất sản xuất đơn thuần (làm ra sản phẩm mang tính tự cung, tự cấp) nhưng đa số là những hoạt động sản xuất gắn liền với hoạt động kinh doanh để phân phối hang hóa, dịch vụ đến người tiêu dung và thu lợi nhuận (Ví dụ: sản xuất lúa hoạc nuôi tôm à phân phối ra thị trường để thu được lợi nhuận).
+ Hoạt động dịch vụ bao gồm những hoạt động được thực hiện nhằm phục vụ cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh hay sinh hoạt tiêu dung của tổ chức, cá nhân để thu tiền công. Hoạt động dịch vụ rất đa dạng, phong phú bao gồm: Dịch vụ tiêu dùng(thương mại, dịch vụ sửa chữa, nhà hàng-khách sạn, dịch vụ cá nhân và cộng đồng); Dịch vụ sản xuất(giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, tài chính, tín dụng, đầu tư, tư vấn); Dịch vụ cộng đồng(khoa học công nghệ, giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, dịch vụ công, đoàn thể vào bảo hiểm).

Hoạt động 1.2: Tìm hiểu những thông tin và yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề ở địa phương
1. Mục tiêu
- Nêu được một số thông tin, yêu cầu cơ bản của nhóm nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
2. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.
4. Tổ chức thực hiện
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập
- GV tổ chức cho HS thảo luận để xác định thông tin, yêu cầu cơ bản của các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương theo gợi ý ở mục 2, Hoạt động 1 trong SGK. Có thể tổ chức cho HS hoạt động nhóm theo"Kĩ thuật khăn trải bàn" để HS suy nghĩ, ghi ý kiến cá nhân vào góc của mình, sau đó trao dổi trong nhóm.
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
- Các nhóm hoạt động theo yêu cầu của GV. Thư kí nhóm ghi tóm tắt ý kiến của các thành viên trong nhóm vào phần ý kiến chung của nhóm.
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận
- GV chỉ định đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả thảo luận của nhóm. Các HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. Sau phần trình bày của mỗi nhóm, GV gọi HS cán nhóm khác nhận xét và đặt câu hỏi cho nhóm vừa trình bày(nếu có). Nhắc HS chỉ bổ sung những nội dung không trùng lặp với

ý kiến của nhóm trước.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và giải thích: Khi tìm hiểu các nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương, cần biết những thông tin về đặc điểm chủ yếu của nghề, bao gồm đối tượng lao động, điều kiện lao động, yêu cầu cơ bản về phẩm chất, năng lực của nghề đối với người lao động, điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe của nghề nghiệp. Cụ thể như sau:

+ Thông tin và yêu cầu cơ bản của nhòm nghề thuộc hoạt động sản xuất: Đã nêu ở phần gợi ý trong SGK.

+ Thông tin và yêu cầu cơ bản của nhóm nghề thuộc hoạt động kinh doanh:

Đối tượng lao động: các loại hàng hóa.

Mục đích lao động: thu mua, phân phối hang hóa đến người tiêu dung và thu lợi nhuận

Các công việc chủ yếu: nghiên cứu nhu cầu về hàng hóa, thu mua, trưng bày hàng hóa, giúp khách lựa chọn sản phẩm khi bán hàng.

Điều kiện lao động: có thể bán hang trong cửa hàng hoặc ở chợ, bán hang rong, thường xuyên di chuyển và tiếp xúc với khách hang.

Yêu cầu cơ bản của nhóm nghề này là cởi mở, nhiệt tình, ứng xử khéo léo, có khả năng giáo tiếp tốt, có kiến thức về sản phẩm, cẩn thận, linh hoạt.

+ Thông tin và yêu cầu cơ bản của nhóm nghề thuộc hoạt động dịch vụ:

Đối tượng lao động: chủ yếu là con người, là khách hang, là người tiêu dung.

Mục đích lao động: phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh hoặc sinh hoạt tiêu dung của tổ chức, cá nhận để thu tiền công.

Công cụ và phương tiện lao động: tùy theo các công việc của nghề mà sử dụng công cụ khác nhau (ví dụ như nghề sửa chữa xe máy, công cụ lao động là các dụng cụ cơ khí như: búa, kìm, tuốc nơ vit, dụng cụ tháo lắp, máy khoan, máy tiện, máy mài, đồng hồ điện vạn năng, thiết bị đo lường, kiểm tra,…Nhưng công cụ của nghề hướng dẫn viên du lịch lại là các thiết bị văn phòng, phương tiện nghe nhìn, liên lạc,…)

Điều kiện lao động: làm việc trong nhà, ngoài trời, phân xưởng.

Yêu cầu cơ bản đối với những người làm các nghề dịch vụ: thân thiện, quan tâm đến mọi người, biết lắng nghe, biết ứng xử thông minh, khéo léo, có khả năng giao tiếp, truyền đạt tốt, chủ động và độc lập.

Hoạt động 1.3: Tìm hiểu những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề

1. Mục tiêu

- Nêu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nghóm nghề.

2. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

3. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

4. Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thảo luận về những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề theo gợi ý:

+ Các công việc của nhóm nghề được thực hiện ở trong nhà hay ngoài trời?

+ Người làm các công việc của nghề thường phải sử dụng những công cụ, phương tiện lao động nào và thường phải thực hiện những thao tác nào? Các công cụ và thao tác này có gây nguy hiểm cho người lao động không? Nếu có, cần phải làm gì để đảm bảo an toàn lao động?

+ Người lao động ở nhóm nghề này có thường xuyên tiếp xúc với hóa chất hoặc những chất gây độc hại không? Đó là những hóa chất/chất gì?Làm thế nào để đảm bảo an toàn khi phải tiếp xúc với những hóa chất đó?

+ Đòi hỏi về sức khỏe của người lao động với nhóm nghề đó như thế nào? (ví dụ như lái xe không bị mắc bệnh mù màu, người làm nghề nuôi thủy sản không bị mắc bệnh về xương khớp,…)

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

HS thảo luận

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.
- Gọi một số HS nêu những điều học hỏi được qua phần trình bày của các nhóm.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và kết luận: Mỗi địa phương đều có nhiều nghề thuộc các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Mỗi nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đều có những đặc điểm, yêu cầu cơ bản đặc trưng và những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. Biết được các thông tin, yêu cầu cơ bản, của mỗi nhóm nghề và điều kiện đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề không chỉ giúp các em nhận biết được các nghề đang có ở địa phương mà còn giúp các em có cơ sở để đối chiếu yêu cầu của nghề với đặc điểm của bản thân, từ đó cân nhắc và đưa ra lựa chọn nghề vừa phù hợp với bản thân, vừa phù hợp với nhu cầu lao động của địa phương.

Hoạt động 2. Xác định cách tìm hiểu các thông tin về nghề, nhóm nghề em quan tâm ở địa phương

Hoạt động 2.1. Chia sẻ cách tìm hiểu các thông tin về nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương

1. Mục tiêu

- HS chia sẻ cách tìm hiểu các thông tin cơ bản về đặc điểm, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương và điều kiện đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề.

2. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

3. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

4. Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu của HS vận dụng kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân để chia sẻ trong nhóm cặp đôi theo 2 câu hỏi gợi ý ở mục 1 trong SGK.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

HS thảo luận

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả chia sẻ của nhóm.Một số HS khác nhận xét hoặc đưa ra ý kiến phản hồi.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và kết nối với mục 2 của hoạt động.

Hoạt động 2.2. Xác định cách tìm hiểu những thông tin và yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề ở địa phương.

1. Mục tiêu

HS biết cách tìm hiểu các thông tin cơ bản về đặc điểm, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương và điều kiện đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề.

2. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

3. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

4. Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để xác định cách tìm hiểu, thu thập các thông tin về:
  + Những đặc điểm cơ bản của nghề/nhóm nghề ở địa phương.
  + Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề/nhóm nghề đối với người lao động ở địa phương.
  + Những điều kiện đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề.
- GV có thể sử dụng "Kĩ thuật khăn trải bàn" để phát huy tính tích cực của HS. Nhắc các nhóm ghi lại kết quả thảo luận để trình bày trước lớp.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

HS thảo luận

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận:
  + Có nhiều cách để thu thập được các thông tin nghề đang có ở địa phương như quan sát, tìm đọc tư liệu, sách bảo, tra cứu trên internet, phỏng vấn người lao động, tham quan tìm hiểu, thanm gia thực hiện một số hoạt động của nghề,…
  + Mỗi cách đều đem đến cho chúng ta những hình ảnh, biểu tượng về một số đặc điểm của nghề (như:

đối tượng lao động, phương tiện, dụng cụ lao động, điều kiện lao động, …) nhưng chưa thể giúp chúng ta có được đầy đủ các thông tin về hoạt động thực tế của nghề, về yêu cầu phẩm chất, năng lực của người lao động và những điều kiện đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề. Những thông tin này chỉ có được khi ta phỏng vấn người lao động và tham gia trải nghiệm các hoạt động của nghề. Vì vậy cần kết hợp sử dụng nhiều cách tìm kiếm, thu nhập thông tin khi tìm hiểu nghề.

HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN

Hoạt động 3. Lập kế hoạch và thực hiện trải nghệm nghề

1. Mục tiêu

- HS lập được kế hoạch trải nghiệm nghề/nhóm nghề bản thân quan tâm ở địa phương để thu thập được thông tin cần thiết và yêu cầu cơ bản của nghề/nhóm nghề.
- Thực hiện được các hoạt động trải nghiệm nghề theo kế hoạch đã xây dựng.
- Trình bày được kết quả trải nghiệm nghề ở địa phương.
- Nêu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, phân tích được những phẩm chất và năng lực cần có của người lao động trong từng lĩnh vực nghề nghiệp ở địa phương.

2. Nội dung- Tổ chức thực hiện

1. Lập và thực hiện kế hoạch trải nghiệm nghề em quan tâm ở địa phương

Bước 1. Cá nhân lập kế hoạch trải nghiệm nghề mà em quan tâm ở địa phương

- GV hướng dẫn HS lập kế hoạch trải nghiệm nghề theo gơi ý ở mục 1 trong SGK:

  + Xác định mục tiêu trải nghiệm nghề: mục tiêu trải nghiệm nghề là "cái đích" các em cần đạt được sau khi trải nghiệm nghề. Để xác định được mục tiêu, các em cần nghiên cứu mục tiêu của chủ đề(trong khung) và các thông tin cần thu thập về nghề/nhóm nghề mà em quan tâm.

  Ví dụ: Nếu em quan tâm đến nghề trồng lúa (thuộc hoạt động sản xuất) thì mục tiêu trải nghiệm có thể xác định như sau: thu thập và trình bày được các nhiệm vụ chủ yếu, những điều kiện đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và phân tích được yêu cầu về năng lực, phẩm chất của người lao động làm nghề trồng lúa ở địa phương.

  + Xác định thời gian, địa điểm trải nghiệm nghề: HS có cơ sở xác định thời gian , địa điểm trải nghiệm nghề, GV nêu thời gian trải nghiệm nghề là một buổi và thực hiện vào giờ học chính khóa (2 tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề + 2 tiết giáo dục địa phương).

  + Xác định nội dung, nhiệm vụ, cách thức tiến hành trải nghiệm nghề: bao nội dung hoạt động cần thực hiện khi trải nghiệm nghề là tham quan, phỏng vấn người lao động, và làm một số công việc của nghề. Các nhiệm vụ đặt ra cần phải đảm bảo thực hiện được mục tiêu trải nghiệm nghề. Với mỗi nội dung, nhiệm vụ của hoạt động, các em cần thảo luận xác định cụ thể cách thức tiến hành để đưa vào kế hoạch trải nghiệm nghề.

  + Xác định phương tiện thực hiện: xác định những phương tiện cần chuẩn bị để thu thập thông tin và trải nghiệm nghề như: giấy, bút,, phiếu phỏng vấn, dung cụ lao động,…
- HS lập kế hoạch trải nghiệm nghề mà em quan tâm ở địa phương.

Bước 2. Lập kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương theo nhóm

- GV yêu cầu HS nêu tên kế hoạch trải nghiệm nghề của mỗi cá nhân. Sau đó phân chia lớp thành các nhóm trải nghiệm nghề thuộc ba hoạt động: sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở địa phương (mỗi nghề/nhóm nghề phổ biến ở địa phương có ít nhất một nhóm tham gia trải nghiệm).
- GV yêu cầu những HS cùng chọn một nghề/ nhóm nghề lập thành một nhóm trải nghiệm nghề. Sau đó, nhóm trưởng và thư kí nhóm tập hợp kế hoạch trải nghiệm nghề của các cá nhân trong nhóm thành một bản kế hoạch chugn của nhóm. Trong bản kế hoạch chung cần phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong nhóm.
- Trong quá trình các nhóm lập kế hoạch trải nghiệm nghề, GV đi đến vị trí các nhóm quan sát, có thể hướng dẫn them hoặc hộ trợ nếu HS còn lúng túng hoặc chưa làm đúng.

Bước 3: Trình bày kế hoạch trải nghiệm nghề em quan tâm ở địa phương

- GV tổ chức các nhóm HS trình bày bản kế hoạch trải nghiệm nghề của nhóm và nghe góp ý, bổ sung. Yêu cầu HS cả lớp lắng nghe và đặt câu hỏi để giải đáp (nếu cần).
- Yêu cầu một số HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.
- Cùng HS nhận xét, đánh giá chung kết quả lập kế hoạch trải nghiệm nghề của các nhóm

Bước 4. Thực hiện kế hoạch trải nghiệm nghề/nhóm nghề

Bước này được thực hiện theo phương thức: Kết hợp hoạt động trong giờ chính khóa (1 tiết chính khóa của Hoạt động giao dục theo chủ đề +3 tiết giáo dục địa phương) và hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Cách thực hiện như sau:

a. Ngay sau khi tiết sinh hoạt lớp của tuần 2, các nhóm triển khai công việc, liên hệ với hộ gia đình hoặc cơ sở sản xuất đang làm nghề mà nhóm quan tâm để tham quan, phỏng vấn và tham gia làm một số công việc trải nghiệm của nghề. Nhắc HS khi đến liên hệ, cần trình bày rõ ràng mục đích, yêu cầu của việc trải nghiệm nghề và hỏi người đại diện những điều các em cần chuẩn bị cho việc trải nghiệm nghề như dụng cụ, phương tiện lao động, bảo hộ lao động,...

b. Kết hợp tham quan, phỏng vấn và làm một số công việc của nghề khi trải nghiệm nghề trong một buổi (tương đương 4 tiết)

- Tham quan: Các nhóm HS tiến hành tham quan cơ sở sản xuất hoặc kinh doanh, dịch vụ tại địa phương. Có thể bố trí GV tham gia trải nghiệm nghề cùng các nhóm HS (nếu có điều kiện) hoặc giao trách nhiệm phụ trách nhóm cho HS có khả năng tổ chức, quản lí hoạt động. Trước khi HS tham quan, GV lưu ý HS thực hiện những việc sau:

  + Lắng nghe và thực hiện việc tham quan theo sự hướng dẫn của người đại diện hộ gia đình cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

  +Trong quá trình tham quan, chú ý tìm hiểu, quan sát những hoạt động của người lao động và những nhiệm vụ chủ yếu của nghề, cách thức người lao động sử dụng các thiết bị, dụng cụ lao động, những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động, điều kiện làm việc, những khó khăn, thuận lợi của nghề.

+ Ghi tóm tắt nội dung tìm hiểu, quan sát được theo nhiệm vụ được phân công. Nếu có điều kiện, có thể dùng điện thoại thông minh để chụp ảnh những hoạt động tiêu biểu của nghề (xin phép người đại diện gia đình hoặc cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ).

- Phỏng vấn người lao động: Thu nhập thông tin về nghề, nhóm nghề HS quan tâm. Những HS được giao nhiệm vụ phỏng vấn người lao động có thể xin phép được phỏng vấn khi tham quan hoặc khi có điều kiện thuận lợi. Chú ý lắng nghe và ghi nhanh những thông tin thu nhập được qua phỏng vấn.

- Làm một số công việc của nghề Hs quan tâm: Kiểm tra sự chuẩn bị phương tiện, dụng cụ cần thiết để làm một số công việc của nghề. Sau đó, HS tập trung nghe và quan sát đại diện hộ gia đình hoặc cơ sở sản xuất hướng dẫn thực hiện một số công việc của nghề em có thể tham gia.

Lưu ý: Khi tham gia làm một số công việc của nghề, nhắc học sinh chú ý thực hiện quy định về an toàn lao động và ghi nhớ nội dung công việc, dụng cụ, cách thức tiến hành công việc, những điều cần chú ý để đảm bảo an toàn lao động, những phẩm chất, hiểu biết, sở thích, khả năng cần có để đảm bảo hoàn thành công việc.

Kết thúc buổi trải nghiệm nghề, cần tập trung các thành viên của nhóm để cảm ơn đại diện hộ gia đình hoặc cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Sau đó, vệ sinh chân tay, dụng cụ lao động và ra về.

2. Báo cáo kết quả trải nghiệm nghề ở địa phương

- Giáo viên tổ chức cho học sinh theo nhóm nghề đã trải nghiệm. Nhóm trưởng các nhóm yêu cầu từng thành viên trình bày các sản phẩm trải nghiệm nghề bản thân đã thực hiện được và những điều đã thu nhận được qua trải nghiệm nghề theo nhiệm vụ được phân công.

- Tổ chức cho các nhóm thảo luận nội dung, cách trình bày sản phẩm chung của nhóm theo gợi ý trong sách giáo khoa. Nhắc học sinh đưa những hình ảnh, số liệu, thông tin thuyết phục vào bài trình bày của nhóm.

- Trưng bày sản phẩm và kết quả trải nghiệm nghề:

+ Giáo viên phân chia vị trí trưng bày sản phẩm của các nhóm, các nhóm trưng bày sản phẩm trải nghiệm nghề mà nhóm đã xây dựng được vào vị trí được phân công.

+ Yêu cầu đại diện từng nhóm đứng gần vị trí trưng bày sản phẩm để trình bày kết quả trải nghiệm nghề của nhóm. Các nhóm khác tập trung lắng nghe, quan sát, nhận xét và đưa ra câu hỏi để nhóm trình bày giải đáp.

+ Gọi một số học sinh nêu những điều rút ra được sau phần trình bày của các nhóm (những đặc điểm của nghề; yêu cầu về năng lực, phẩm chất của người lao động ở nhóm nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề trong từng nhóm nghề).

+ Tổ chức cho học sinh nhận xét và bình chọn bài trình bày xuất sắc.

+ Nhận xét chung về báo cáo trải nghiệm nghề của các nhóm và tuyên dương, khen ngợi những nhóm có báo cáo sinh động, hấp dẫn và thể hiện được đầy đủ nội dung cơ bản theo mục tiêu đã xác định.
- Dựa vào kết quả trải nghiệm và phần trình bày kết quả trảu nghiệm của các nhóm, GV nhận xét và kết luận.

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Hoạt động 4. Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề em quan tâm

1. Mục tiêu

- HS phân tích được những phẩm chất năng lực cần có của người lao động tìm hiểu yêu cầu của nhà tuyển dụng đối với nghề mà em quan tâm .
- Rèn luyện phẩm chất, năng lực cần có của người lao động.

2. Nội dung - Tổ chức thực hiện

Giáo viên yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà thực hiện những việc sau:

1. Tìm hiểu phẩm chất, năng lực cần có của người lao động và yêu cầu của nhà tuyển dụng: Gặp gỡ những người làm nhiệm vụ tuyển dụng lao động hoặc tìm đọc trên các báo (báo Đầu tư, báo Lao động)… tra cứu trên internet để tìm hiểu năng lực, phẩm chất cần có của người lao động làm nghề mà em quan tâm. Phân tích phẩm chất, năng lực đó đối chiếu với bản thân để xác định những phẩm chất, năng lực cần rèn luyện cho phù hợp với yêu cầu tuyển dụng của người em quan tâm.
2. Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề em quan tâm.

TỔNG KẾT

- Giáo viên yêu cầu học sinh trình bày những điều thu nhận được và cảm nhận mong muốn của bản thân sau khi tham gia tìm hiểu các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ ở địa phương.
- Giáo viên kết luận hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ là những hoạt động cơ bản, cần thiết và mang lại nhiều lợi ích cho xã hội cũng như đời sống của người dân địa phương. Nhờ các hoạt động này các nhu cầu thiết yếu về vật chất và tinh thần của người dân địa phương được đáp ứng, cuộc sống của người dân ngày càng lo đủ hơn tiện nghi hơn. Không những thế, các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ còn tạo việc làm, tạo điều kiện để mỗi người thể hiện khả năng, đam mê của bản thân trong công việc và đem lại thu nhập cho người dân địa phương. Mỗi nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đều có những đặc điểm, công việc đặc trưng và yêu cầu của nghề đối với người lao động. Hiểu về nghề là cơ sở rất quan trọng để mỗi chúng ta đưa ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai. Thầy, cô tin rằng, trong lớp chúng ta sẽ có nhiều em lựa chọn con đường đến bên lề của địa phương để góp phần làm cho quê hương chúng ta ngày càng giàu, đẹp.
- Giáo viên nhận xét tinh thần thái độ tham gia các hoạt động của học sin, động viên khen ngợi những học sinh tích cực có nhiều đóng góp cho kết quả hoạt động của nhóm, lớp.

C. SINH HOẠT LỚP

TUẦN 1

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

2. Sinh hoạt theo chủ đề: "Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương"

a) Mục tiêu

- Học sinh trình bày được kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia tọa đàm về "Xu hướng nghề nghiệp hiện nay" trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- Học sinh trình bày được những điều thú nhận được về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
- Thiết kế được phiếu phỏng vấn người lao động.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Giáo viên tổ chức cho học sinh chia sẻ, trình bày :

+ Xu hướng nghề nghiệp trong tương lai và những ngành nghề mình yêu thích.
+ Những những điều được gia đình, thầy cô, những người đi trước tư vấn thêm cho nghề nghiệp mình quan tâm.
+ Những kiến thức đã tự trang bị để đến với nghề mình yêu thích.
+ Cảm nhận của bản thân và những điều thu nhận được về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. Mong muốn của em đối với hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.

- Tổ chức cho các nhóm học sinh thiết kế phiếu phỏng vấn người lao động.

- Giáo viên giải thích và hướng dẫn học sinh thiết kế phiếu phỏng vấn người lao động: Phỏng vấn người lao động là phương pháp tìm hiểu nghề hữu hiệu và thực tế vì người lao động là những người trực tiếp thực hiện các công việc của nghề. Những trải nghiệm thực tế giúp họ hiểu rõ đối tượng lao động, các nhiệm vụ, điều kiện lao động cũng như những yêu cầu đòi hỏi, những khó khăn, thuận lợi của nghề. Muốn phỏng vấn người lao động có kết quả, cần có sự chuẩn bị trước bằng cách xác định những vấn đề cần tìm hiểu để thiết kế phiếu phỏng vấn.
- Để thực hiện được mục tiêu của chủ đề, trong phiếu phỏng vấn, các em chú ý đặt câu hỏi về những vấn đề sau:
+ Vị trí công việc của người lao động.
+ Các công việc thường làm hàng ngày.
+ Những phương tiện, dụng cụ thường sử dụng trong công việc.
+ Những phần công việc thích nhất.
+ Những phần công việc không thích.
+ Yêu cầu về khả năng lực phẩm chất.
+ Điều kiện lao động đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.
+ Những thuận lợi khó khăn của nghề.
- Giáo viên yêu cầu học sinh ghi lại những gợi ý trên để thiết kế phiếu phỏng vấn.
- Học sinh thiết kế phiếu phỏng vấn người lao động theo nhóm. Những học sinh cùng quan tâm đến nghề/ nhóm nghề ở địa phương lập thành nhóm để thiết kế phiếu phỏng vấn.
- Mời đại diện một số nhóm trình bày nội dung phiếu phỏng vấn.
- Nhận xét kết quả thiết kế cứu phỏng vấn của các nhóm, giáo viên tổ chức cho học sinh chia sẻ trình bày.

Tuần 2

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

2. Sinh hoạt theo chủ đề "Kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương"

a) Mục tiêu

- Học sinh chia sẻ được kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia diễn đàn "Thanh niên khởi nghiệp sáng tạo" ở tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- Trình bày được kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Giáo viên tổ chức cho học sinh tham quan nơi trưng bày triển lãm "Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo" và giao lưu cùng các tác giả có ý tưởng.
- Tổ chức cho học sinh chia sẻ ý tưởng khởi nghiệp của bản thân và học tập bổ sung các kiến thức, kỹ năng cần thiết cho việc khởi nghiệp.
- Tổ chức cho học sinh trình bày kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương: lần lượt đại diện từng nhóm lên trình bày kế hoạch trải nghiệm nghề của nhóm mình. Nhắc học sinh trong lớp lắng nghe bản trình bày để góp ý, nhận xét.
- Các nhóm chỉnh sửa, hoàn thiện kế hoạch trải nghiệm nghề của nhóm.

Tuần 3

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

2. Sinh hoạt theo chủ đề "Những điều học hỏi được qua trải nghiệm nghề ở địa phương"

a) Mục tiêu

- Học sinh nêu được cảm nhận của bản thân và kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia "Ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp" ở tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- Chia sẻ được cảm nhận, những điều học hỏi được qua các hoạt động trải nghiệm nghề và địa phương.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

Giáo viên tổ chức cho học sinh chia sẻ về:

- Những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động tiếp nối "Ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp".
- Những việc đã thực hiện khi tham gia trải nghiệm nghề ở địa phương; cảm nhận của bản thân và những điều học hỏi được qua việc tham gia hoạt động trải nghiệm nghề.

Đánh giá cuối chủ đề

1. Cá nhân tự đánh giá

Giáo viên yêu cầu học sinh căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động trong chủ đề để tự đánh giá theo các tiêu chí sau:

- Xác định được các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.
- Nêu được các nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
- Nêu được 4 thông tin, yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề.
- Nêu được ba cách tìm hiểu, thu nhập và các thông tin cần thiết về nghề .
- Phân tích được 4yêu cầu về năng lực, phẩm chất cần có của người lao động theo nhóm nghề.
- Trình bày được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.

Đạt: Đạt được ít nhất 4 trong 6 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ được từ 3 tiêu chí trở xuống.

2. Đánh giá theo nhóm/ tổ

3. Đánh giá chung của giáo viên

CHỦ ĐỀ 8:
CHỌN NGHỀ VÀ CHỌN TRƯỜNG (12 TIẾT)

Mục tiêu chủ đề:

- Học sinh đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định chọn.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
- Lựa chọn và rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định chọn.
- Rèn luyện năng lực định hướng nghề nghiệp, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch; phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TUẦN 1: DIỄN ĐÀN " CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP CHO TƯƠNG LAI"

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Hiểu được ý nghĩa của việc chọn đúng nghề cho tương lai là bước quan trọng quyết định sự nghiệp của bản thân;
- Trang bị cho bản thân những kiến thức, kĩ năng, kế hoạch chuẩn bị nghề phù hợp với năng lực và sở trường mình yêu thích;
- Rèn kĩ năng tư duy, tự học, mạnh dạn, tự tin, thiết kế tổ chức hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. Chuẩn bị

3. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn **" CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP CHO TƯƠNG LAI"**
- Trang trí phông diễn đàn, bục nơi đứng cho người diễn thuyết
- phân công các lớp chuẩn bị tham luận xoay quanh chủ đề
- Phân công lớp trực ban chuẩn bị tiết mục văn nghệ về gia đình xen kẽ trong buổi tọa đàm
- Chuẩn bị phương tiện âm li, loa đài

2. Với hs

- HS chuẩn bị tham luận theo sự phân công.
- HS chuẩn bị ý kiến tham gia diễn đàn
- HS chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia diễn đàn

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Diễn đàn " CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP CHO TƯƠNG LAI"

a.Mục tiêu

- HS trình bày và chia sẻ được quan điểm, suy nghĩ về giá trị của tình cảm gia đình và trách nhiệm xây dựng gia đình thành tổ ấm của mỗi thành viên.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn
- NDCT yêu cầu lần lượt đại diện lớp lên tham gia tham luận về nội dung được phân công
- Yêu cầu những HS khác lắng nghe và phát biểu ý kiến về chủ đề của diễn đàn hoặc đặt câu hỏi cho tác giả tham luận.
- Tổ chức cho HS tìm hiểu về nghề phù hợp với tính cách cá nhân dưới hình thức trực tuyến qua link sau:

Trắc nghiệm nghề phù hợp

https://huongnghiepviet.com/trac-nghiem-huong-nghiep/lam-trac-nghiem-hn-jh

- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ biểu diễn xen lẫn các ý kiến tham luận, các ý kiến phát biểu để không khí diễn đàn sôi nổi, hấp dẫn
- Bí thư đoàn trường chốt lại những điểm quan trọng trong các tham luận và ý kiến trao đổi

Bí quyết chọn nghề

*** Đánh giá:** Hs các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc về diễn đàn

*** Hoạt động tiếp nối:** HS tìm hiểu thông tin về nghề mình yêu thích. Nhờ sự tư vấn của thầy cô...

TUẦN 2: GIAO LƯU VỚI CỰU HỌC SINH THÀNH ĐẠT CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tự hào về truyền thống của trường. Hiểu vì sao các anh chị thành đạt.
- Học hỏi được kinh nghiệm chọn nghề của các khách mời và kinh nghiệm khách mời chia sẻ về con đường thành công trong nghề nghiệp.
- Có ý thức cầu tiến, mạnh dạn tự tin, phấn đấu cho nghề nghiệp.
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá; phẩm chất trách nhiệm.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trục tuần xây dựng kịch bản chương trình cho buổi tọa đàm
- Mời khách là những tấm gương thành công để hs giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.
- Chuẩn bị một số câu hỏi dành cho khách mời
- Bí thư Đoàn trường chuẩn bị kịch bản và dẫn chương trình tọa đàm với khách mời, đồng thời khích lệ HS khác giao lưu
- Trang trí phông diễn đàn, bàn ghế ngồi cho khách trên sân khấu
- HS các lớp chuẩn bị ý kiến về vấn đề nêu trên để tham gia giao lưu với khách mời
- Phân công lớp có chuẩn bị các tiết mục văn nghệ
- CHuẩn bị phương tiện: Âm li, loa đài, micro, đàn đệm hát cho các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho khách mời

2. Với hs
- Lớp trực tuần lập kế hoạch tổ chức hoạt động chào cờ và buổi tọa đàm, giao lưu.
- Chuẩn bị câu hỏi/ý kiến tham gia tọa đàm
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới
- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Giao lưu với những tấm gương thành công về phát triển kinh tế gia đình

a. Mục tiêu

HS học hỏi được kinh nghiệm chọn nghề của các khách mời và kinh nghiệm khách mời chia sẻ về con đường thành công trong nghề nghiệp.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.
- NDCT/ đại diện lớp trực tuần lần lượt giới thiệu các khách mời lên sân khấu và giới thiệu Bí thư Đoàn trường chủ trì buổi tọa đàm
- Bí thư đoàn trường đặt câu hỏi cho khách mời và nêu vấn đề để tọa đmà theo nội dung đã chuẩn bị
- Yêu cầu toàn bộ HS của trường lắng nghe nội dung trao đổi của các khách mời, đưa ra quan điểm, ý kiến bản thân hoặc những ứng xử đáng học tập mà em biết

NDCt giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi tọa đàm
- Sau khi khách mời và HS hết ý kiến trao đổi, Bí thư Đoàn trường chốt một số nội dung
- NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn, tặng hoa, quà lưu niệm cho các khách mời
- NDCT cảm ơn các thày cô và các bạn trong trường đã tích cực

*** Đánh giá:** Mỗi hs chia sẻ cảm nhận qua buổi giao lưu

*** Hoạt động tiếp nối:** HS tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm chọn nghề, câu chuyện thành công của khách mời cho gia đình mình và vận dụng những kinh nghiệm đó vào chọn nghề và con đường thành công trong nghề nghiệp của bản thân.

TUẦN 3: GIAO LƯU VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG GIỎI, NGHỆ NHÂN LÀNG NGHỀ

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Tự hào về truyền thống của địa phương
- Học hỏi được kinh nghiệm làm thế nào để trở thành người lao động giỏi, có thái độ tôn trọng người lao động
- Có ý thức cầu tiến, mạnh dạn tự tin, phấn đấu cho nghề nghiệp.
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá; phẩm chất trách nhiệm.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình cho buổi tọa đàm
- Mời khách là những gương điển hình của người lao động giỏi được xã hội và địa phương tôn vinh để hs giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.
- Chuẩn bị một số câu hỏi dành cho khách mời
- Bí thư Đoàn trường chuẩn bị kịch bản và dẫn chương trình tọa đàm với khách mời, đồng thời khích lệ HS khác giao lưu
- Trang trí phông diễn đàn, bàn ghế ngồi cho khách trên sân khấu
- HS các lớp chuẩn bị ý kiến về vấn đề nêu trên để tham gia giao lưu với khách mời
- Phân công lớp có chuẩn bị các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị phương tiện: Âm li, loa đài, micro, đàn đệm hát cho các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho khách mời

2. Với hs

- Lớp trực tuần lập kế hoạch tổ chức hoạt động chào cờ và buổi tọa đàm, giao lưu.
- Chuẩn bị câu hỏi/ý kiến tham gia tọa đàm
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Giao lưu với những tấm gương thành công về phát triển kinh tế gia đình

a. Mục tiêu

HS học hỏi được kinh nghiệm làm việc của các khách mời và sản phẩm của họ.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT/ đại diện lớp trực tuần lần lượt giới thiệu các khách mời lên sân khấu và giới thiệu Bí thư Đoàn trường chủ trì buổi tọa đàm
- Bí thư đoàn trường đặt câu hỏi cho khách mời và nêu vấn đề để tọa đmà theo nội dung đã chuẩn bị
- Yêu cầu toàn bộ HS của trường lắng nghe nội dung trao đổi của các khách mời, đưa ra quan điểm, ý kiến bản thân hoặc những ứng xử đáng học tập mà em biết

NDCt giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi tọa đàm

- Sau khi khách mời và HS hết ý kiến trao đổi, Bí thư Đoàn trường chốt một số nội dung
- NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn, tặng hoa, quà lưu niệm cho các khách mời
- NDCT cảm ơn các thày cô và các bạn trong trường đã tích cực

*** Đánh giá:** Mỗi hs chia sẻ cảm nhận qua buổi giao lưu

*** Hoạt động tiếp nối:** HS tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm chọn nghề, câu chuyện thành công của khách mời cho gia đình mình và vận dụng những kinh nghiệm đó vào chọn nghề và con đường thành công trong nghề nghiệp của bản thân.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp
- Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn;
- Rèn luyện khả năng định hướng nghề nghiệp, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch; phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

3. **Đối với giáo viên**

- SGK, SGV, Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.
- Giấy để thực hiện cho nhóm lập kế hoạch trong hoạt động 10.

Video bài hát, trò chơi đơn giản phù hợp nội dung chủ đề.

- Hình chiếu: mô hình lí thuyết “ Cây nghề nghiệp”

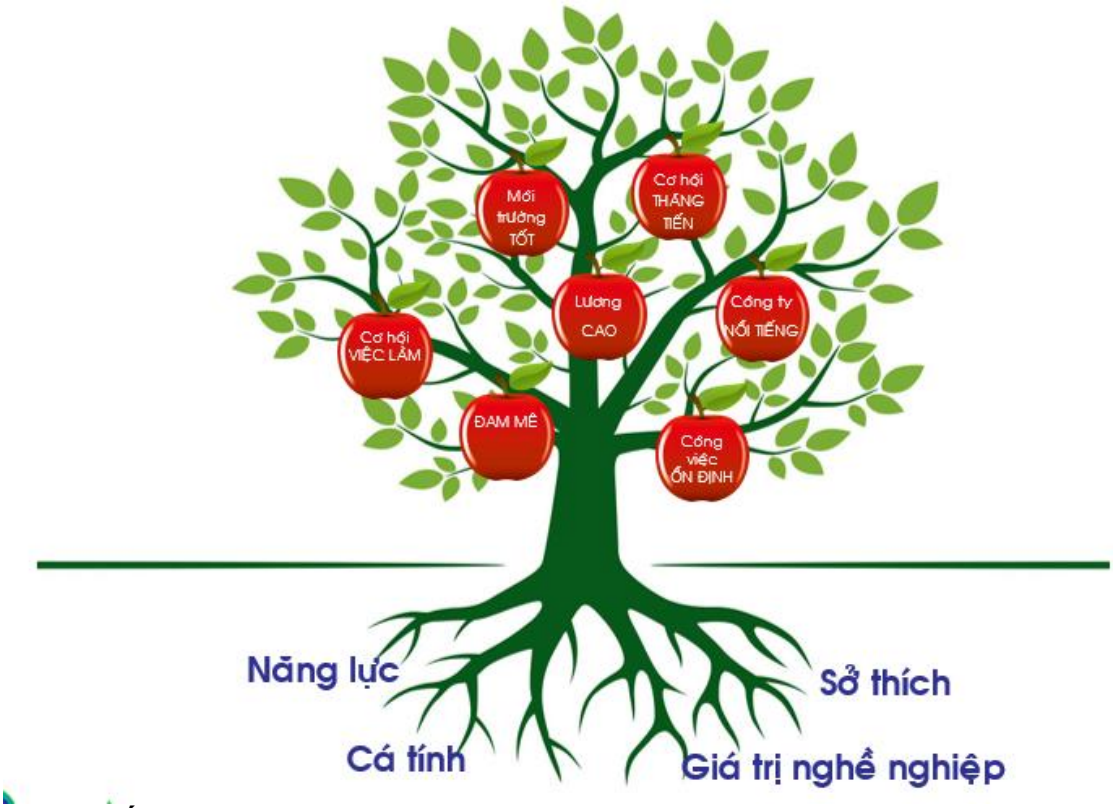

4. **Đối với học sinh**

- SGK, SBT.
- Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).
- Suy nghĩ, các biện pháp, nội dung cần tuyên truyền... xung quanh vấn đề bài học

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

9. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động.
10. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
11. **Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và bày tỏ quan điểm cá nhân.
12. **Tổ chức thực hiện:**

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: "Đoán ý đồng đội- Đoán nghề"

* Mục đích: rèn luyện trí nhớ, khéo léo
* Số lượng: 30 người trở lên, chia nhiều nhóm
* Địa điểm: trong phòng, ngoài sân
* Thời gian: 5 -> 7 phút

Cách chơi: Quản trò chia người chơi ra thành 3 nhóm và mỗi nhóm cử 1 nhóm trưởng. Quản trò sẽ cho bốc thăm nghề nghiệp và nhóm trưởng có 2 phút để diễn tả hành động về nghề nghiệp đó với nhóm sau đó nhóm trả lời xem là nghề gì. Quản trò phải diễn tả 1 hành động ít nhất 3 lần, nhóm nào trả lời đúng trước thì được thêm 1 điểm.

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm hiểu về yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.

Mục tiêu: HS nêu được yêu cầu và lợi ích của việc chọn nghề phù hợp.

Nội dung: GV đặt câu hỏi, hs lắng nghe và trả lời

7. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
8. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.	**Hoạt động 1: Yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành 3 nhóm - Nhóm 1: Vì sao cần chọn nghề phù hợp với sở thích của bản thân? - Nhóm 2: Vì sao cần chọn nghề phù hợp với năng lực của bản thân? - Nhóm 3: Vì sao cần chọn nghề phù hợp với nhu cầu của xã hội? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thảo luận liệt kê và chọn lựa hoàn thiện Kĩ thuật làm việc nhóm: Khăn trải bàn - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS, đại diện các nhóm trình bày. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Chốt ý về: - Yêu cầu của chọn nghề phù hợp với bản thân. - Lợi ích của chọn nghề phù hợp với bản thân. - Cách thức chọn nghề phù hợp với bản thân. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	Nghề phù hợp là nghề đáp ứng được các tiêu chí: **1. Phù hợp đam mê và sở thích của bản thân** Định hướng một công việc để theo mình làm việc nhiều năm trong cuộc đời, vì thế nếu không có đam mê thì bạn dễ dàng từ bỏ khi gặp những trở ngại, khó khăn. Thay vào đó, nếu có đam mê lớn với ngành nghề, thì bạn sẽ nghiêm túc với công việc, luôn học hỏi để nâng cao khả năng của bản thân. Có yêu thích, bạn sẽ có những ý tưởng mới, luôn luôn sáng tạo mình để đạt được hiệu suất cao nhất trong công việc. Vì vậy, hãy lắng nghe và khám phá bản thân của mình để biết được thực sự đam mê công việc như thế nào 2. 2. **Phù hợp năng lực bản thân** Khi lựa chọn nghề nghiệp bạn cần tìm ra mình có năng lực như thế nào, có phù hợp với ngành nghề đó hay không. Tuyệt đối không chọn nghề bởi sự tác động của người khác. Có đủ đam mê và năng lực sẽ giúp bạn làm tốt và phát triển trong công việc. **9. Đáp ứng nhu cầu của xã hội** Một số ngành nghề cần rất nhiều nguồn nhân lực, cũng có những ngành hiện đang thừa lao động nên mức độ cạnh tranh rất cao. Vì vậy, trước khi lựa chọn nghề nghiệp bạn nên tìm hiểu thị trường và xem xét nhu cầu xã hội để có quyết định tốt nhất. **Các yếu tố khác:** Sức khỏe Gia đình Ngoại hình

Hoạt động 2 : Lựa chọn nghề nghiệp

1.Mục tiêu: HS đưa ra được những lí giải về việc chọn lựa nghề nghiệp phù hợp với bản thân

2.Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

- GV yêu cầu HS chia sẻ về: việc chọn lựa nghề nghiệp phù hợp với bản thân

3.**Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.**Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu học sinh đọc các tình huống trong SGK và thảo luận theo nhóm để lựa chọn lựa nghề nghiệp phù hợp với bản thân **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - Học sinh đọc tình huống và thảo luận **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - HS các nhóm đại diện trình bày **Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	Thảo luận các tình huống theo SGK và có kiến giải hợp lí

Hoạt động 3 : Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/ nhóm nghề lựa chọn

1.Mục tiêu: HS đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nghề/ nhóm nghề lựa chọn

2.Nội dung: GV nêu vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi theo mẫu

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.
- Cho học sinh nêu những nghề/ nhóm nghề định lựa chọn theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 3,4,5...
- Yêu cầu HS đối chiếu và đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/ nhóm nghề định lựa chọn đó về sở thích, tính cách, năng lực...
Có thể quay trở lại làm bài trắc nghiệm online theo link đã đề cập ở buổi chào cờ đầu tuần.
https://huongnghiepviet.com/trac-nghiem-huong-nghiep/lam-trac-nghiem-hn-jh
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
Cá nhân HS làm việc lập kế hoạch cho mình
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.
GV gọi ngẫu nhiên HS trả lời

Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, bổ sung
</td><td>
<table>
<tr><th rowspan="2">Yêu cầu của nghề/ nhóm nghề định lựa chọn</th><th colspan="2">Đánh giá</th></tr>
<tr><th>Phù hợp</th><th>Chưa phù hợp</th></tr>
<tr><td>Nghề/ nhóm nghề em muốn chọn nhất:...
Ví dụ: Nghề Kinh doanh
– Có khả năng giao tiếp tốt
– Kiên trì
– Có kĩ năng sống hài hoà
– Có khả năng thích ứng
– Luôn tỉnh táo</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Nghề/ nhóm nghề em muốn chọn thứ hai:...</td><td></td><td></td></tr>
</table>
</td></tr>
</table>

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Hoạt động 4 : Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

1.Mục tiêu: HS đề xuất được một số biện pháp để rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

- Lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

2.Nội dung: GV yêu cầu HS đề xuất một số biện pháp để rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

<table>
<tr><th>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH</th><th>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</th></tr>
<tr><td>
Bước 1:GV giao nhiệm vụ
-GV giới thiệu mẫu kế hoạch rèn luyện bản thân và nêu ví dụ minh họa
<table>
<tr><th>Những đặc điểm chưa phù hợp cần rèn luyện</th><th>Biện pháp rèn luyện</th><th>Kết quả mong đợi</th></tr>
<tr><td>Ví dụ:
1. Thiếu tính kiên trì</td><td>Ví dụ:
– Xác định rõ mục tiêu học tập, công việc của bản thân và quyết tâm thực hiện mục tiêu đến cùng. Nếu thất bại sẽ thực hiện lại, không nản chí.
– Chủ động nhận và thực hiện những công việc đòi hỏi tính kiên trì.
– Khi đã làm việc gì thì phải cố gắng hết mình và có niềm tin mạnh mẽ sẽ làm được.
– Học cách sống tự lực, vượt khó, không ỷ lại vào người khác.
– Học hỏi những người có tính kiên trì.
– Không nóng vội, luôn bình tĩnh trước mọi thử thách.
…</td><td>Rèn luyện được tính kiên trì trong học tập và công việc.</td></tr>
<tr><td>2. …</td><td>…</td><td>…</td></tr>
</table>
- GV yêu cầu HS lập mẫu kế hoạch cá nhân
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
HS làm việc cá nhân
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.
- GV trao đổi kết quả theo cặp
- GV gọi học sinh trình bày kế hoạch
- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung
Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa
</td><td>
Kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp
<table>
<tr><th>Những đặc điểm chưa phù hợp cần rèn luyện</th><th>Biện pháp rèn luyện</th><th>Kết quả mong đợi</th><th>Ghi chú</th></tr>
<tr><td>1.</td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>2.</td><td></td><td></td><td></td></tr>
</table>
</td></tr>
</table>

Hoạt động 5 : Rèn luyện năng lực, phẩm chất bản thân theo kế hoạch đã lập

1.Mục tiêu: HS tự giác rèn luyện để có được năng lực phẩm chất bản thân theo kế hoạch đã lập.

2.Nội dung: GV yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc theo nhóm

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV giao nhiệm vụ: - Những việc HS cần thực hiện để Rèn luyện năng lực, phẩm chất bản thân theo kế hoạch đã lập? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** HS thảo .luận cặp đôi	- Làm thêm các công việc liên quan tới nghề nghiệp lựa chọn - Kiên trì thực hiện kế hoạch - Đánh giá việc thực hiện thường xuyên, liên tục - Ghi lại và chia sẻ những công việc đã làm được với người tin cậy...

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận. HS trình bày **Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa	

C. SINH HOẠT LỚP

Tuần 1:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ được cảm nhận, những điều học hỏi được qua tìm hiểu việc chọn nghề phù hợp.

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được cảm nhận, những điều học hỏi được qua tìm hiểu việc chọn nghề phù hợp.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu hs chia sẻ trước lớp về:

Cảm nhận, những điều học hỏi được qua tìm hiểu việc chọn nghề phù hợp.

- HS chia sẻ.
- HS khác lắng nghe, góp ý.

Tuần 2:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ được cảm nhận và những điều học hỏi được qua tham gia Sinh hoạt dưới cờ và đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được các hoạt động lao động của bản thân trong gia đình.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu các nhóm Chia sẻ được cảm nhận và những điều học hỏi được qua tham gia Sinh hoạt dưới cờ và đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.
- Gv nhận xét rút kinh nghiệm, tuyên dương các nhóm thực hiện tốt.

Tuần 3:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung…
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: Phản hồi kết quả tìm hiểu và rèn luyện bản thân theo những phẩm chất, năng lực của nghề định lựa chọn.

Đánh giá chủ đề 10

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được các hoạt động lao động của bản thân trong gia đình.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu các nhóm Phản hồi kết quả tìm hiểu và rèn luyện bản thân theo những phẩm chất, năng lực của nghề định lựa chọn.

Đánh giá chủ đề 10

- Gv nhận xét rút kinh nghiệm, tuyên dương các nhóm thực hiện tốt.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

3. **Cá nhân tự đánh giá**
   Phiếu đánh giá cuối chủ đề
   Họ và tên……Lớp……..

Tiêu chí	Kết quả đạt được	HS tự đánh giá (Đạt/ Chưa Đạt)
Xác định được ít nhất một nhóm nghề phù hợp với bản thân	-	
Xây dựng được kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp	-	
Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp để đạt được năng lực phẩm chất phù hợp với nghề, nhóm nghề lựa chọn	-	
Thực hiện được cách rèn luyện phù hợp với bản thân theo định hướng nghề nghiệp	-	
Đánh giá chung của GV **Đạt:** Đạt ít nhất 3 trong 4 tiêu chí **Chưa đạt:** Chỉ đạt ít nhất 2 tiêu chí		

2. Đánh giá theo nhóm/tổ
GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào:
- Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.
- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực…
- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

3. Đánh giá chung của giáo viên
GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá gia đình (nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.

Chủ đề 9
RÈN LUYỆN
THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP (5 tiết)

MỤC TIÊU:
- Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn.
- Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn
- Tham gia các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Hành trang thanh niên lập nghiệp, Tư vấn hướng nghiệp cho Thanh niên.

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TUẦN 1: TÌM HIỂU HỆ THỐNG ĐÀO TẠO NGHỀ

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng

- Biết được hệ thống đào tạo nghề ở nước ta
- Nhận thức được ngoài học đại học thì học nghề cũng là một lựa chọn tốt cho tương lai, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng kiến thức, kĩ năng để lập nghiệp
- Rèn kĩ năng thiết kế tổ chức, mạnh dạn, tự tin, bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư đoàn trường, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động
- Bàn, ghế, chuông (hoặc trống, còi) để phục vụ trò chơi "Bấm chuông nhanh, trả lời câu hỏi"
- Gửi nội dung cần tìm hiểu về hệ thống đào tạo nghề ở nước ta như: cơ quan chủ quản, trình độ đào tạo, các nghề, hình thức, cơ sở, lĩnh vực, các cơ sở và nghề được đào tạo, luật quy định về việc giáo dục đào tạo nghề…. về các lớp trước một tuần để học sinh chuẩn bị
- Thành lập ba đội thi, mỗi đội có ba học sinh, đặt tên cho các đội
- Cử HS làm thư kí để tổng hợp điểm thi cho các đội.
- Phần thưởng cho đội thắng cuộc.
- Phân công lớp trực tuần viết để dẫn và kịch bản hoạt động. Hướng dẫn HS dẫn chương trình.
- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị nhạc dân vũ để toàn trường biểu diễn.

2. Đối với HS

- Lớp trực tuần chuẩn bị các công việc được phản công.
- Tìm hiểu hệ thống đào tạo nghề ở nước ta theo nội dung các thầy cô hướng dẫn.
- HS dự thi tự đặt câu hỏi theo nội dung để tập bấm chuông và trả lời.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động 1: Thi tìm hiểu hệ thống đào tạo nghề

a) Mục tiêu

HS thể hiện được sự hiểu biết của bản thân về hệ thống đào tạo nghề ở nước ta; hiểu được tầm quan trọng của giáo dục đào tạo nghề nghiệp đối với sự phát triển của nền kinh tế nước nhà; HS có thêm hướng lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

- Lớp trực tuần báo cáo để dẫn; mục đích yêu cầu của hoạt động.
- NDCT giới thiệu chung về hệ thống đào tạo nghề ở nước ta; HS chú ý lắng nghe.
- NDCT giới thiệu các đội thi vào vị trí và phổ biến thể lệ cuộc thi: + Mỗi đội có một chuông, NDCT đọc câu hỏi, sau hiệu lệnh "Bắt đầu", các đội bấm chuồng giành quyền trả lời, đội nào có tín hiệu chuông nhanh nhất được quyền trả lời. Nếu trả lời sai, các đội còn lại bầm chuông giành quyền trả lời tiếp.

+ Trường hợp nếu bấm chuông trước hiệu lệnh "Bắt đầu" là phạm luật không được tham gia trả lời câu hỏi đó.

- NDCT đọc lần lượt từng câu hỏi để các đội thi. Sau mỗi câu trả lời, NDCT tuyên bố đúng, sai và cho điểm; thư kí tổng hợp điểm.

Câu 1: Hệ thống đào tạo nghề ở nước ta do bộ nào quản lí (Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Câu 2: Bộ luật nào quy định về giáo dục nghề nghiệp ở nước ta? (Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014)

Câu 3: Các loại hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở nước ta. (Công lập, tư thục, nước ngoài)

Câu 4: Bạn hãy cho biết các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở nước ta. (Cơ sở giáo dục nghề nghiệp bao gồm: trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp và trường cao đẳng để đào tạo các trình độ khác nhau theo yêu cầu người học và nghề nghiệp)

Câu 5: Bạn hãy cho biết các hình thức đào tạo nghề ở nước ta. (Giáo dục nghề nghiệp được thực hiện theo hai hình thức: đào tạo chính quy và đào tạo thường xuyên. Đào tạo chính quy là học tập trung theo thời gian quy định; đào tạo thường xuyên là vừa học vừa làm)

Câu 6: Chương trình giáo dục nghề nghiệp ở nước ta bao gồm những trình độ nào? (Trình độ Sơ cấp nghề thông thường có thời gian đào tạo từ 3 tháng đến 1 năm; Trình độ Trung cấp nghề: từ 1 đến 2 năm; Trình độ Cao đẳng nghề: khoảng thời gian học sẽ kéo dài từ 2 đến 3 năm)

Câu 7: Các cơ sở đào tạo nghề ở nước ta phân bố như thế nào? (Hiện nay các cơ sở đào tạo nghề được phát triển rộng khắp, ngoài thành phố, thành thị, các tỉnh còn có các cơ sở ở huyện, làng nghề, doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp)

Câu 8: Theo bạn, khi tốt nghiệp cao đẳng trường đào tạo nghề, muốn liên thông lên đại học có được không? (Được nhưng phải tốt nghiệp cao đẳng và có nhu cầu học lên đại học,...)

Câu 9: Bạn có thể tìm kiếm thông tin hệ thống đào tạo nghề ở đâu? (Tìm kiếm thông tin chính xác và nhanh chóng thông qua các dịch vụ mà các trường đào tạo cung cấp hoặc ở trang e-marketing tuyển sinh)

- NDCT đọc các câu hỏi, HS toàn trường trả lời (phần thi dành cho khán giả):

+ Theo bạn, những đối tượng nào có thể học tại các trung tâm đào tạo nghề? (HS tốt nghiệp THCS, THPT, công nhân, nông dân,...)

+ Đào tạo nghề có tầm quan trọng như thế nào đối với sự phát triển kinh tế nước nhà? (Đào tạo ra những công nhân có tay nghề chuẩn, cao, đáp ứng thị trường lao động, tạo nhiều cơ hội cho thanh niên lập nghiệp...)

+ Hãy kể tên một số trung tâm đào tạo nghề mà em biết.

- GV tổng hợp ý kiến, công bố điểm thi của các đội, tuyên bố đội thắng cuộc.

Hoạt động 2: Biểu diễn dân vũ

a) Mục tiêu

HS vui vẻ, hứng thủ tham gia hoạt động dân vũ.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

Lớp trực tuần điều khiển nhạc, toàn trưởng biểu diễn dân vũ theo nhạc.

ĐÁNH GIÁ

- GV nêu câu hỏi yêu cầu HS trả lời: Hiện nay có nhiều bạn sau khi tốt nghiệp THPT đã đăng kí học nghề vì các bạn nghĩ: "Học nghề có cơ hội được lao động hợp tác với nước ngoài, mở mang

tầm nhìn". Quan điểm của em thế nào? Sau khi tốt nghiệp THPT, em có dự định học đại học hay học nghề?

- HS chia sẻ ý kiến, GV tổng hợp và kết luận.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS tiếp tục tìm hiểu hệ thống đào tạo nghề, quan tâm tìm hiểu thông tin về trung tâm đào tạo nghề mình yêu thích.

TUẦN 2: NGÀY HỘI TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP HỌC ĐƯỜNG

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Có được những trải nghiệm, bài học bổ ích, phát hiện khám phá bản thân, biết được năng lực, sở trưởng, trình độ bản thân phù hợp với nghề nào;
- Hiểu được tầm quan trọng của việc chọn đúng nghề,
- Biết trang bị cho mình những kiến thức, kĩ năng phù hợp và có biện pháp từng bước thực hiện kế hoạch chọn nghề phù hợp với bản thân;
- Rèn kĩ năng tự tin trong cách đặt vấn đề và trả lời phỏng vấn; thiết kế tổ chức hoạt động: hình thành phẩm chất trách nhiệm với bản thân và tập thể.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Địa điểm nên chia thành 3 hoặc 4 khu vực để đáp ứng nhu cầu HS, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức, kịch bản hoạt động; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ban tổ chức. Lớp trực tuần viết để dẫn hoạt động.
- Khách mời là các chuyên gia tư vấn, cán bộ một số trường đại học, trung tâm dạy nghề, cán bộ Đoàn cấp trên hiểu rõ về hướng nghiệp; đại diện phòng, sở giáo dục, đại diện Hội Cha mẹ HS,... (tuỳ theo phương án tổ chức để ấn định số lượng khách mời). Đặt vấn đề với các khách mời về nội dung hướng nghiệp. Ví dụ: Chọn nghề hợp với tính cách và sở thích của bạn; Các ngành nghề dự báo quốc gia có nhu cầu phát triển trong giai đoạn cách mạng công nghiệp 4.0; Tư vấn tuyển sinh các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề; Thông tin về thị trường lao động: Tìm hiểu về các ngành nghề đào tạo, vị trí việc làm, chính sách, một số lĩnh vực nghề nghiệp; Giới thiệu nghề phổ thông, nghề truyền thống và hoạt động khởi nghiệp; Tham vấn việc xây dựng mục tiêu nghề nghiệp,
- Chia các nhóm tư vấn hướng nghiệp theo 4 nội dung: + Nhóm 1: Tư vấn tuyển sinh các trường đại học, cao đẳng.

+ Nhóm 2: Tư vấn hướng nghiệp dạy nghề, giới thiệu các trung tâm dạy nghề, tuyển sinh học nghề; giới thiệu các nghề truyền thống.

+ Nhóm 3: Thông tin về thị trường lao động; thông tin về các nhóm ngành nào sẽ có nhu cầu tuyển dụng cao và đang được chú trọng trong giai đoạn hiện tại; thông tin về xu hướng ngành nghề trong giai đoạn hội nhập quốc tế.

+ Nhóm 4: Tham vấn việc xây dựng mục tiêu nghề nghiệp, khởi nghiệp.

- Thông tin các nội dung tư vấn đến các lớp; hướng dẫn HS đặt câu hỏi chuẩn bị các vấn đề cần tư vấn; thu thập các câu hỏi liên quan đến nghề nghiệp của HS, có thể gửi trước cho các chuyên gia tư vấn.

- Tạo góc trưng bày giới thiệu các ngành nghề, thông tin tuyển sinh các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề.

- Trang trí phông, pano theo từng góc tư vấn, phỏng chính trên sân.

2. Đối với HS

- Tìm hiểu kĩ nội dung "Ngày hội tư vấn hướng nghiệp học đường" theo kế hoạch nhà trường.

- Đặt câu hỏi liên quan đến các vấn đề quan tâm về nghề nghiệp mình yêu thích, gửi về ban tổ chức (cần ghi rõ họ và tên, lớp, nội dung câu hỏi) để các chuyên gia nghiên cứu trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Tư vấn hướng nghiệp học đường

a) Mục tiêu

HS có cơ hội tiếp xúc trực tiếp với các chuyên gia tư vấn, các doanh nghiệp, mạnh dạn trong việc tiếp cận, trao đổi, thông tin hai chiều với các chuyên gia tư vấn; hiểu biết thêm về bản thân, chọn đúng nghề, có kế hoạch chuẩn bị về kiến thức, kĩ năng cho nghề nghiệp của mình trong tương lai.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Lớp trực tuần báo cáo để dẫn hoạt động.

- NDCT tuyên bố lí do, mục đích, ý nghĩa của hoạt động: giới thiệu đại biểu, chuyên gia tư vấn; thông qua nội dung hoạt động gồm 2 phần. Phần I: Tư vấn hướng nghiệp học đường chung toàn trường; Phần 2: Tư vấn hướng nghiệp theo nhu cầu riêng từng nội dung.

Phần 1: Tư vấn chung

- NDCT giới thiệu và mời chuyên gia tư vấn những vấn đề chung về hướng nghiệp học đường; HS chú ý lắng nghe.

- HS đặt câu hỏi để chuyên gia trả lời, có thể gợi ý nội dung như:

+ Em băn khoăn vì một số các anh chị học đại học xong nhưng không tìm được việc làm, vậy em phải làm gì để học đại học xong tìm được việc làm?

+ Học lực của em xếp loại bình thường, em nên thi vào trường nghề hay cố gắng thi vào trường đại học?

+ Dựa vào các tiêu chí nào để biết được bản thân mình đã chọn đúng nghề

+ Chị em thi đại học hai lần nhưng không đỗ, bố mẹ khuyên chị nên học nghề, chị không đồng ý, em sẽ khuyên chị thể nào?

+ Điều kiện gia đình rất khó khăn nhưng em muốn đi du học, vậy em phải làm gi + Gia đình kiên quyết định hướng em theo ngành Y nhưng em không thích. Em nên làm gì?

- Chuyên gia trả lời câu hỏi của HS đã gửi trước.

- NDCT nhận xét, kết luận: Chọn nghề là bước quan trọng quyết định tương lai của mỗi người; HS cần hiểu rõ bản thân và chọn on nghề đúng. THỨC n và chọn

Phần 2: Tư vấn theo nhóm

- NDCT hướng dẫn địa điểm các khu vực tư vấn; mời các chuyên gia tư vấn về các khu vực mình tư vấn.

- HS lựa chọn nội dung cần tư vấn, di chuyển về khu vực quy định. Bày tỏ quan điểm, nhận thức, tình cảm của mình về hướng nghiệp cũng như các vấn đề tuyển sinh, việc làm khác. Đặt câu hỏi liên quan đến các vấn đề về nghề nghiệp minh quan tâm; thân thiện cởi mở chia sẻ ý kiến, lắng nghe, phản hồi tích cực.

- HS tham quan triển lãm trưng bày thông tin nghề nghiệp, sản phẩm làng nghề (nếu có).

ĐÁNH GIÁ

- GV nêu câu hỏi yêu cầu HS trả lời: Qua phần tư vấn chung về hướng nghiệp học đường hôm nay, em thu hoạch được những điều gì? Ngoài việc nghe những vấn đề đã trao đổi, em cần biết thêm những thông tin gì về hướng nghiệp, nghề nghiệp của bản thân sau này?

- HS chia sẻ ý kiến thu hoạch của bản thân.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

GV giao nhiệm vụ cho HS:

- Tiếp tục tìm kiếm các thông tin liên quan đến nghề mình yêu thích.

- Nhờ chuyên gia tư vấn trực tiếp, online về những vấn đề cần biết về định hướng nghề nghiệp; nghề nghiệp mình quan tâm.

TUẦN 3: HÙNG BIỆN "HÀNH TRANG THANH NIÊN LẬP NGHIỆP"

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Hiểu được việc chuẩn bị hành trang cho ngày mai lập nghiệp là quan trọng với bản thân;

- Định hướng và chọn đúng nghề tìm hiểu thông tin nghề nghiệp mình yêu thích;

- Tích cực học tập bồi dưỡng kiến thức, rèn kĩ năng cần thiết để ngày mai lập nghiệp; - Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức hoạt động, kĩ năng thuyết trình; bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Phân công lớp trực tuần viết để dẫn và kịch bản hoạt động.

- Phản công một vài lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ; biểu diễn dân vũ toàn trường.

- Hướng dẫn HS đăng kí tham gia hùng biện; duyệt bài; chọn HS có bài xuất sắc và có khả năng hùng biện. Có thể hùng biện cá nhân hoặc nhóm 2 – 3 HS.

2. Đối với HS

- Xác định hành trang ngày mai lập nghiệp của bản thân để tham gia chia sẻ ý kiến.

- Đăng kí tham gia hùng biện, viết bài ngắn gọn, súc tích, nội dung nêu bật được: Thanh niên cần chuẩn bị hành trang ngày mai lập nghiệp như thế nào? Cần có những gì? Tầm quan trọng và ý nghĩa của việc xác định được hành trang lập nghiệp như thế nào? Làm thế nào để có hành trang đầy đủ cho lập nghiệp mai sau?

- Tập hùng biện ở nhà, nhóm, lớp, nhờ bạn bè góp ý.

- Lớp trực tuần và lớp phụ trách văn nghệ chuẩn bị theo nội dung được phân công.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Hùng biện "Hành trang thanh niên lập nghiệp"

a) Mục tiêu

- Xác định được những việc cần làm để chuẩn bị "Hành trang thanh niên lập nghiệp".
- Có ý thức học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.
- Tự tin tham gia hùng biện.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

- HS biểu diễn tiết mục văn nghệ đã chuẩn bị.
- Lớp trực tuần báo cáo để dẫn hoạt động; nêu mục đích của hoạt động; tầm quan trọng của việc xác định đúng hành trang của bản thân chuẩn bị ngày mai lập nghiệp.
- NDCT nhận xét sự chuẩn bị hoạt động: số HS đăng kí tham gia hùng biện; số bạn được tham gia hùng biện toàn trưởng; nếu yêu cầu của hùng biện:

+ Nội dung: Nếu được hành trang cần chuẩn bị như: tri thức, kĩ năng, sức khoẻ, ngoại ngữ, cập nhật thông tin, hiểu biết xã hội, chính trị.... Nêu nghề mình yêu thích và hành trang cho nghề.

+ Hình thức: Dùng hiểu biết, lời nói, lí luận, cảm xúc của bản thân làm nổi bật nội dung, thuyết phục, thu hút và truyền cảm hứng tới người nghe.

- NDCT mời lần lượt từng cá nhân, nhóm tham gia hùng biện; HS toàn trường theo dõi, lắng nghe, cổ vũ. KET NOLTRE THUGân vũ. CUỘC SỐNG – Toàn trường biểu diễn dân vũ.

ĐÁNH GIÁ

- GV nhận xét tinh thần thái độ tham gia hoạt động của HS.
- Mời HS chia sẻ ý kiến:

+ Em thích phần hùng biện của bạn/ nhóm bạn nào nhất? Vì sao?

+ Qua hoạt động, em biết được hành trang cho ngày mai lập nghiệp cần có những yếu tố nào?

+ Em dự định chuẩn bị hành trang cho mình như thế nào?

- GV tổng kết và tặng quà cho HS tham gia hùng biện.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS tiếp tục tìm hiểu nghề mình yêu thích, tự đánh giá bản thân để tiếp tục học tập rèn luyện chuẩn bị hành trang mai sau lập nghiệp.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn;
- Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân;
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn;
- Tham gia các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: "Hành trang thanh niên lập nghiệp", "Tư vấn hướng nghiệp cho thanh niên".

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV chuẩn bị

- Tìm hiểu hệ thống các trường đào tạo nghề ở nước ta.
- Đọc tài liệu tham khảo về tư vấn hướng nghiệp cho HS THPT.
- Máy tính, máy chiếu, màn hình (nếu có).

2. HS chuẩn bị

- SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10; Sách Bài tập Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10.
- Tìm hiểu Hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam và Hệ thống trường đào tạo nghề ở nước ta.
- Chuẩn bị câu hỏi để tham gia tham vấn về dự định lựa chọn nghề nghiệp tương lai và định hướng học tập của bản thân.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

KHỞI ĐỘNG

Tổ chức cho HS chơi trò chơi hoặc hát bài hát có nội dung liên quan đến chủ đề.

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1. Tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề định lựa chọn

a) Mục tiêu

- HS nêu được một số thông tin về hệ thống trường đào tạo nghề ở nước ta và địa phương.
- HS xác định được những thông tin cần tìm hiểu và cách tìm hiểu một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề định lựa chọn.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

1. Chia sẻ hiểu biết về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định lựa chọn

- GV yêu cầu HS suy ngẫm và viết ra giấy những hiểu biết của bản thân về hệ thống trường đào tạo nghề ở nước ta và địa phương theo gợi ý sau:

+ Nếu những điều em đã tìm hiểu và biết về hệ thống trường đào tạo nghề ở nước ta.

+ Nêu một số thông tin mà em biết về trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định lựa chọn. Làm thế nào em có được những thông tin đó?

- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ kết quả làm việc cá nhân. Thư kí nhóm ghi lại các ý kiến thống nhất trong nhóm.
- Mời đại diện một số nhóm HS chia sẻ hiểu biết của nhóm về hệ thống trường đào tạo nghề ở nước ta và địa phương. HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến. - GV cùng HS phân tích và chốt: Hệ thống trường đào tạo nghề ở nước ta được hình thành và phát triển ở khắp các thành phố và địa phương trong cả nước nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho các ngành nghề với nhiều trình độ đào tạo khác nhau, từ đại học, cao đẳng đến trung cấp, sơ cấp nghề. Mỗi cơ sở đào tạo nghề đều có yêu cầu tuyển sinh và các điều kiện đào tạo nghề. Vì vậy, cùng với việc tìm hiểu nghề nghiệp, chúng ta cần tìm hiểu hệ thống các trường đào tạo nghề để có được những thông tin cần thiết là cơ sở cho việc lựa chọn cơ sở đào tạo nghề phù hợp với điều kiện, khả năng của mỗi người.

2. Tìm hiểu những thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định chọn

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm các thông tin cần tìm hiểu về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề em định lựa chọn theo gợi ý trong SGK.

- Mời đại diện một số nhóm trình kết quả thảo luận.

- GV chốt: Trước khi quyết định chọn một trường đào tạo nghề nào đó để theo học, các em cần phải tìm hiểu nhiều thông tin về trưởng như điều kiện tuyển sinh (để biết mình có đủ khả năng đáp ứng điều kiện tuyển sinh không); học phi, học bổng, điều kiện sinh hoạt (để đối chiều với điều kiện kinh tế của gia đình và mong muốn của bản thân xem có phù hợp không); các ngành nghề nhà trường đào tạo; mức độ uy tín của trường, cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp; vị trí địa lí của trường...

3. Nêu cách tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định chọn

- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân để nêu cách tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định chọn theo gợi ý trong SGK.

- GV tổ chức cho HS trao đổi trong nhóm kết quả làm việc cá nhân.

- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm. HS khác lắng nghe và nhận xét.

- GV mời một số HS nêu những điều rút ra qua phần trình bày của các bạn.

- GV kết luận dựa vào các ý kiến trình bày của HS: Mỗi HS THPT có thể đưa ra nhiều lựa chọn cơ sở đào tạo nghề trong hệ thống các trường đào tạo nghề ở trung ương và địa phương. Để việc học tập ở cơ sở đào tạo nghề được thuận lợi và đạt kết quả như mong muốn, ngay từ bây giờ, các em cần phải biết được những thông tin cần tìm hiểu và cách tìm hiểu các trường đào tạo nghề. Đây là những thông tin rất quan trọng giúp các em có cơ sở để đối chiếu giữa thực lực, mong muốn của bản thân, gia đình với những điều kiện của các cơ sở đào tạo nghề, từ đó đưa ra sự lựa chọn cơ sở đào tạo nghề phù hợp với sở thích, khả năng của bản thân, đồng thời phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của gia đình.

Hoạt động 2. Tìm hiểu về tham vấn chọn nghề và định hướng học tập

a) Mục tiêu

HS hiểu được mục đích, ý nghĩa và cách thức tham vấn chọn nghề, chọn hướng học.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

1. Tìm hiểu cách tham vấn chọn nghề và định hướng học

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để nêu cách tham vấn chọn nghề và định hướng học tập theo gợi ý trong SGK.

- GV mời đại diện các nhóm HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm.

- GV mời một số HS nêu ý kiến nhận xét và những điều rút ra qua phần trình bày của các bạn.

- GV tổng hợp các ý kiến của HS, giải thích và chốt: Tham vấn chọn nghề và định hướng học tập là hệ thống các biện pháp tâm lí, giáo dục và một số biện pháp khác được những người tham vấn sử dụng nhằm giúp những người đang gặp khó khăn trong việc định hướng học tập, nghề nghiệp phát hiện, đánh giá sở thích nghề nghiệp, khả năng về trí tuệ, thể ở được tham vấn có thể tự chất,... của bản thân. Nhờ đó, người được tham vấn có thể tự đưa ra giải pháp chọn nghề, định hướng học tập phù hợp cho bản thân. Để việc tham vấn chọn nghề và định hướng học tập đạt kết quả, các em cần chú ý thực hiện một số việc sau:

+ Trước khi tham vấn, cần xác định những vấn đề em đang vướng mắc, băn khoăn, muốn tìm giải pháp để tháo gỡ, tìm ra định hướng học tập hoặc chọn nghề cho bản thân. Những vấn đề

này nên được ghi sẵn thành câu hỏi để chủ động khi tham vấn.

+ Khi tham gia tham vấn, cần có thái độ cởi mở, chân thành và có kĩ năng lắng nghe để thấu hiểu những điều được tham vấn.

2. Chia sẻ hiểu biết của bản thân về tham vấn chọn nghề và định hướng học

- GV yêu cầu HS chia sẻ hiểu biết của bản thân về tham vấn chọn nghề và định hướng học tập theo các câu hỏi gợi ý sau:

+ Mục đích, ý nghĩa của việc tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về chọn nghề và định hướng học tập.

+ Kể lại một số việc em và người tham vấn cho em đã thực hiện trong quá trình tham vấn.

+ Việc tham vấn chọn nghề và định hướng học tập đã giúp ích gì cho em?

+ Cảm nhận của em sau khi được tham vấn.

- GV mời một số HS chia sẻ hiểu biết của bản thân.

- Mời một số HS nêu ý kiến nhận xét và những điều rút ra qua phần trình bày của các bạn.

- GV tổng hợp các ý kiến của HS, giải thích và kết luận: Tham vấn chọn nghề giúp em nhận thức rõ hơn về sở thích, khả năng của bản thân, về nghề nghiệp, nhất là những nghề em yêu thích, muốn chọn. Nhờ đó, em có cơ sở đối chiếu khả năng thực có của bản thân với yêu cầu của bậc học cao hơn hoặc yêu cầu của nghề đặt ra đối với người lao động để đưa ra được định hướng học tập hoặc chọn nghề phù hợp.

Hoạt động 3. Tìm hiểu cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/ nhóm nghề lựa chọn

a) Mục tiêu

HS nêu được mục đích, ý nghĩa và cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề hoặc nhóm nghề định chọn.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV tổ chức cho HS thảo luận với các bạn về mục đích, ý nghĩa và cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề nhóm nghề định chọn theo những câu hỏi trong SGK.

- Mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận và nêu ý kiến thắc mắc, cần được giải đáp. HS khác lắng nghe và nhận xét.

- Mời một số HS nêu những điều rút ra qua phần trình bày của các nhóm. - GV yêu cầu HS thảo luận để nếu những nội dung cơ bản của kế hoạch học tập, rèn luyện và lợi ích của việc lập kế hoạch.

- Mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận và yêu cầu 1 – 2 HS nêu những điều rút ra qua phần trình bày của các bạn.

- GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận:

+ Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề hoặc nhóm nghề định chọn giúp ta chủ động thực hiện những việc cần làm, từ đó nâng cao được kết quả học tập và rèn luyện được những phẩm chất, năng lực cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp của bản thân sau này. Để lập được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề hoặc nhóm nghề định chọn, em cần phải có những thông tin cần thiết về nghề nghiệp, về sở thích, khả năng, năng lực của bản thân, từ đó có cơ sở đối chiếu, xác định những điểm mạnh cần phát huy, những điểm còn hạn chế cần rèn luyện nhằm đáp ứng được yêu cầu của nghề khi tham gia lao động nghề nghiệp.

+ Kế hoạch học tập, rèn luyện cần thể hiện được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề

em định chọn, những đặc điểm, điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân, yêu cầu của những trường đào tạo nghề em định chọn và các nhiệm vụ, biện pháp rèn luyện cụ thể.

RÈN LUYỆN

Hoạt động 4. Trình bày một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn

a) Mục tiêu

HS trình bày được những thông tin đã thu thập, tìm kiếm được về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

1. Chia sẻ về nghề em sẽ lựa chọn

- GV tổ chức cho HS chia sẻ về nghệ bản thân định lựa chọn theo gợi ý trong SGK.
- Gọi một số HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét về những chia sẻ của HS.

2. Viết báo cáo

- GV yêu cầu HS tập hợp những thông tin đã thu thập được về trường đào tạo nghề định chọn và viết thành báo cáo theo gợi ý trong SGK.
- Có thể cho những HS có cùng lựa chọn trưởng đào tạo nghề lập thành một nhóm và viết chung thành một báo cáo.
- Yêu cầu HS trình bày báo cáo về trường đào tạo nghề.
- GV tổng hợp các báo cáo của HS và kết luận: Hiện nay ở nước ta có rất nhiều các trường đào tạo nghề. Mỗi trường đều có những thông tin cơ bản về các ngành nghề đào tạo, điều kiện tuyển sinh, học tập, sinh hoạt, học phí, học bổng và cơ hội hợp tác với các trường ở nước ngoài cũng như cơ hội việc lành sau khi tốt nghiệp. Việc thu thập, tình kiếm được các thông tin nơi đào tạo nghề phù hợp với mong muốn, điều kiện của bản thân, gia đình.

Hoạt động 5. Thực hành tham vấn chọn nghề và định hướng học tập

a) Mục tiêu

HS vận dụng, củng cố được những tri thức mới về tham vấn chọn nghề và định hướng học tập.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, sau đó hoạt động nhóm để xác định vấn đề bản thân đang gặp khó khăn, vướng mắc trong việc chọn nghề và định hướng học tập.
- Thảo luận nhóm để đặt ra các câu hỏi khi tham vấn. Ghi các câu hỏi vào giấy.
- GV yêu cầu HS xung phong sắm vai người được tham vấn.
- Tổ chức thực hành tham vấn mô phỏng: GV sắm vai người tham vấn, HS sắm vai người được tham vấn lên ngôi ở một phía của bàn GV. Những HS còn lại trong lớp sắm vai người quan sát.
- GV trong vai trò là người tham vấn sẽ nếu các câu hỏi gợi mở để HS sắm vai người được tham vấn chia sẻ. Khi tham vấn, GV chú ý giúp HS được tham vấn hiểu rõ hơn về tiềm năng bản thân, đồng thời khéo léo chỉ ra những mặt còn hạn chế của HS để HS chấp nhận (ví dụ: còn nhút nhát, thiếu kiên định, chưa có hiểu biết cần thiết về nghề định lựa chọn,...) và tự đưa ra hướng giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc chọn nghề, định hướng học tập.

Lưu ý: Trong quá trình quan sát, GV nhắc HS cả lớp chú ý lắng nghe, ghi lại những ý chính và chỉ

ra những mặt được, chưa được của người tham vấn cũng như người được tham vấn.

- GV mời một số HS nêu cảm nhận của bản thân sau khi tham dự thực hành tham vấn.

- GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận: Trong thực tế, có nhiều em gặp khó khăn trong việc chọn nghề và định hướng học tập. Các em có thể tháo gỡ khó khăn bằng cách xin ý kiến tham vấn của thầy cô giáo, cha mẹ, bạn bè – những người hiểu em. Để việc xin tham vẫn đạt kết quả, các em cần xác định được vấn đề khó khăn cụ thể là gì? Vướng mắc ở chỗ nào? Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc này,... Có thể viết sẵn những câu hỏi của em trước khi xin tham vấn. Khi tham vấn, em cần có thái độ cởi mở, cầu thị, kĩ năng lắng nghe tích cực và hợp tác với người tham vấn. Thực hiện tốt việc tham vấn, nhất định các em sẽ tháo gỡ được vướng mắc, khó khăn và tìm ra giải pháp tốt nhất để đưa ra được quyết định chọn nghề và định hướng học tập phù hợp với bản thân.

Hoạt động 6. Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/ nhóm nghề lựa chọn

a) Mục tiêu

HS lập được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề hoặc nhóm nghề định chọn.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- GV hướng dẫn và yêu cầu HS tập hợp những thông tin đã thu thập được khi tìm hiểu nghề, tìm hiểu cơ sở đào tạo nghề, tìm hiểu bản thân và kết quả học tập của bản thân để lập kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo gợi ý nội dung bản kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/ nhóm nghề lựa chọn trong SGK.

- Quan sát và động viên, khuyến khích những HS đã lập xong kế hoạch học tập, rèn luyện chia sẻ với các bạn bản kế hoạch của mình.

- Nhận xét, rút kinh nghiệm và nhắc nhở những HS chưa hoàn thành bản kế hoạch về nhà tiếp tục hoàn thiện.

VẬN DỤNG

Hoạt động 7. Học tập, rèn luyện theo định hưởng nghề nghiệp

a) Mục tiêu

- Tự giác thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/ nhóm nghé định lựa chọn.

- Tham vấn được ý kiến của gia đình, thầy cô, bạn bè về chọn nghề và định hướng học tập.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

GV hướng dẫn và yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc sau:

1. Thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/ nhóm nghề định lựa chọn – Thực hiện các biện pháp học tập đã xác định trong kế hoạch để nâng cao kết quả học tập những môn học có liên quan đến những nghề em định chọn. Ghi lại cách thực hiện và kết quả học tập em đã đạt được.

- Thực hiện các biện pháp rèn luyện bản thân đã xác định trong kế hoạch để đạt được những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghé em định chọn. Ghi lại cách thực hiện và kết quả rèn luyện bản thân em đạt được.

2. Tham vấn ý kiến của gia đình, thầy, cô giáo, bạn bè về chọn nghề và định hướng học tập

- Chuẩn bị các câu hỏi và xin ý kiến tham vấn của gia đình, thầy, cô giảo, bạn bè về chọn nghề và định hướng học tập. Ghi lại các ý kiến tham vấn của bố mẹ, người thân hoặc thầy, cô giáo.

- Tập hợp các ý kiến tham vấn đề đưa ra giải pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc của bản thân và chuẩn bị cho việc lập kế hoạch học tập, rèn luyện.

TÔNG KẾT

- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS và tuyên dương, khen ngợi những HS tích cực, có nhiều đóng góp cho hoạt động của nhóm, lớp.

- GV kết luận chung: Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp là một trong những việc quan trọng mà mỗi chúng ta cần thực hiện để đến với nghề mình yêu thích và đạt được thành công trong hoạt động nghề nghiệp tương lai. Để lập được kế hoạch nghề nghiệp, cần phải có hiểu biết về nghề nghiệp mình quan tâm, về cơ sở đào tạo nghề và về sở thích, khả năng, điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. Cùng với đó, các em có thể xin ý kiến tham vấn ng với đó, các e của thầy cô, cha mẹ, bạn bè, người thân. Mỗi chúng ta hãy tự giác học tập và rèn luyện theo kế hoạch đã lập. Nhất định các em sẽ thành công trong hoạt động nghề nghiệp sau này.

C. SINH HOẠT LỚP

TUẦN 1

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau
2. Sinh hoạt theo chủ đề "Những thông tin em đã thu thập được về trường đào tạo nghề em định chọn"

a) Mục tiêu

- HS nêu được cảm nhận của bản thân và kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia tìm hiểu hệ thống trường đào tạo nghề;
- Phản hồi được kết quả tìm hiểu trường đào tạo nghề định chọn.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- GV tổ chức cho HS chia sẻ về những điều đã học hỏi được, cảm nhận của bản thân và kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia tìm hiểu hệ thống trường đào tạo nghề trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- Tổ chức cho HS phản hồi kết quả vận dụng: trình bày những thông tin thu thập được về trường đào tạo nghề em định chọn khi tìm hiểu trường đào tạo nghề.
- GV nhận xét và kết luận.

TUẦN 2

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau
2. Sinh hoạt theo chủ đề "ý kiến tham vấn về dự định lựa chọn nghề nghiệp và định hướng học tập của em"

a) Mục tiêu

- HS nêu được cảm nhận của bản thân và những điều đã học hỏi được qua tham gia ngày hội tham vấn học đường.
- Phản hồi được kết quả tham vấn ý kiến của cha mẹ, thầy cô, bạn bè về việc chọn nghề và định hướng học tập.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV tổ chức cho HS chia sẻ về cảm nhận của bản thân và những điều đã học hỏi được qua tham gia ngày hội tham vấn học đường.
- Tổ chức cho HS phản hồi những ý kiến tham vấn của cha mẹ, người thân, thầy cô về dự

định lựa chọn nghề nghiệp và định hướng học tập của em. emhan

- GV nhận xét và kết luận.

TUẦN 3

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

2. Sinh hoạt theo chủ đề "Kết quả thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề em lựa chọn

a) Mục tiêu

- HS phản hồi được kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học;
- Đánh giá được kết quả thực hiện chủ đề.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn về:

+ Kế hoạch học tập, rèn luyện của em theo nghề, nhóm nghề lựa chọn. + Những biện pháp học tập em đã thực hiện và kết quả đạt được.

+ Những biện pháp rèn luyện em đã thực hiện và kết quả đạt được. +Cảm nhận của em khi thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

– HS chia sẻ.

– GV nhận xét và kết luận.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Cá nhân tự đánh giá

GV yêu cầu HS căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động trong chủ để để tự đánh giá theo các tiêu chí sau:

- Trình bày được ít nhất 5 thông tin cơ bản về hệ thống cơ sở đào tạo nghề em định chọn.
- Biết cách xin ý kiến tham vấn của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.
- Xin được ý kiến tham vấn của ít nhất hai thấy cô hoặc người thân trong gia đình vẽ dự định chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.
- Xây dựng được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/ nhóm nghề lựa chọn.
- Thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

Đạt: Đạt được ít nhất 3 trong 5 tiêu chí; Chưa đạt: Chỉ đạt được từ 2 tiêu chí trở xuống.

2. Đánh giá theo nhóm/ tổ

3. Đánh giá chung của GV